

Số: 177 /BC-UBND

Thanh Hoá, ngày 05 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau kỳ họp Thứ sáu, HĐND tỉnh khóa XVII

Tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh thông báo trước và sau Kỳ họp Thứ sáu, HĐND tỉnh khóa XVII, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, đơn vị có liên quan tập trung giải quyết những vấn đề cử tri đã kiến nghị, kết quả thực hiện như sau:

1. Về lĩnh vực kinh tế, đầu tư hạ tầng

1.1. Về việc đề nghị điều chỉnh tăng mức giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Thanh Hóa: Trên cơ sở phương án giá dịch vụ của các đơn vị thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đang hoàn chỉnh dự thảo trình UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 3355/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh.

1.2. Về việc đề nghị hỗ trợ khắc phục, sửa chữa khẩn cấp các tuyến đê bị hư hỏng do lũ lụt năm 2017 gây ra: Sau mùa mưa, lũ năm 2017, UBND tỉnh đã phê duyệt phân bổ kinh phí khắc phục sửa chữa các công trình đê điều bị hư hỏng do mưa lũ gây ra từ nguồn vốn Trung ương hỗ trợ, nguồn dự phòng ngân sách tỉnh và nguồn Quỹ Phòng chống thiên tai, với 27 hạng mục công trình. Đến nay, đã có 20 công trình thi công hoàn thành và cơ bản hoàn thành; 06 công trình đang được các chủ đầu tư chỉ đạo nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, khối lượng ước đạt khoảng 40-93% kế hoạch.

1.3. Về việc đề nghị sửa chữa, nâng cấp các tuyến tỉnh lộ:

- Đường tỉnh 502 (đoạn Đình Hương - Giàng - Thiệu Đô), đường tỉnh 523 (đoạn Cầu Cừ - Kim Tân - Dốc Trầu - Thạch Quảng), đường tỉnh 522B (đoạn Bim Sơn - Hà Long - Hà Lĩnh), đường từ trạm bơm thôn Hậu xã Phú Lộc đi ngã tư xã Hòa Lộc, huyện Hậu Lộc, đường Hà Ninh - Ngã ba Hạnh, huyện Hà Trung và việc thông báo công khai việc cấm mốc lộ giới đường tỉnh 522, đường tỉnh 516B; lắp đặt hệ thống đèn báo trên tuyến đường Nghi Sơn - Sao Vàng đã được thi công và hoàn thành, đưa vào sử dụng.

- Đường tỉnh 523D, đường tỉnh 521B, hai dốc cầu đường tỉnh 506C (đoạn Yên Phong - Cầu Bụt), tuyến đường tỉnh 523C (đoạn từ huyện Thạch Thành đi xã Cẩm Long, Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy) đang được khắc phục sửa chữa; dự kiến cuối năm 2018 sẽ hoàn thành.

- Tuyến đường tỉnh 516 (đoạn Kim Tân - Thạch Định - Thạch Quảng, huyện Thạch Thành), đường tỉnh 518 (đoạn từ Goòng - Hải Tiến, đường từ huyện Yên Định đi các xã Cẩm Tâm, Cẩm Châu, huyện Cẩm Thủy), đường Chiềng - Lốc Tong từ xã Nam Động, huyện Quan Hóa đến xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn đang triển khai tu bổ, đầu tư, nâng cấp...; dự kiến hoàn thành trong năm 2019.

1.4. Về việc đề nghị xây dựng 01 trung tâm sản xuất cá giống nước ngọt: Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phối hợp với các ngành, các địa phương tham mưu, đề xuất chủ trương xây dựng 01 trung tâm sản xuất cá giống nước ngọt của tỉnh khi có điều kiện về vốn.

2. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Về đề nghị xác định rõ biên chế, chế độ tiền lương, phụ cấp cho số cán bộ, viên chức ngành giáo dục đang làm việc tại các phòng giáo dục đào tạo huyện, thị xã, thành phố: Ngày 19/11/2018, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4589/QĐ-UBND phê duyệt bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của UBND các huyện, thị xã, thành phố, phòng Giáo dục và Đào tạo có 07 vị trí việc làm, gồm: Trưởng phòng; Phó Trưởng phòng; quản lý giáo dục Trung học cơ; quản lý giáo dục Tiểu học; quản lý giáo dục mầm non; quản lý kế hoạch và cơ sở vật chất giáo dục; theo dõi phổ cập, giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp. Như vậy, cán bộ, công chức được bố trí theo các vị trí việc làm nêu trên ở phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện thì sẽ được thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

2.2. Về đề nghị sớm bố trí nguồn kinh phí để tu bổ, chống xuống cấp các di tích lịch sử - văn hóa - cách mạng: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 58 di tích lịch sử cách mạng được xếp hạng, trong đó có 13 di tích xếp hạng cấp Quốc gia, 45 di tích xếp hạng cấp Tỉnh. Đến nay, có 25/58 di tích lịch sử cách mạng đã được UBND tỉnh đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi. Hàng năm, trên cơ sở quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổng hợp vào danh mục các di tích được hỗ trợ tu bổ, chống xuống cấp, trình UBND tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ để triển khai thực hiện theo quy định.

3. Về cơ chế, chính sách

3.1. Về đề nghị cấp đủ kinh phí thưởng cho các thôn, bản đạt chuẩn thôn nông thôn mới năm 2017 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và không giao chỉ tiêu số lượng thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới được thưởng cho các huyện: Năm 2017, ngân sách tỉnh đã hỗ trợ đủ định mức 100 triệu đồng/thôn, bản cho 169/169 thôn, bản đạt chuẩn NTM của năm 2016; năm 2018, do ngân sách tỉnh còn khó khăn, chưa cân đối đủ nguồn kinh phí, nên đến nay mới hỗ trợ đủ định mức cho 70/184 thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM của năm 2017; các thôn, bản còn lại sẽ được cân đối hỗ trợ trong năm 2019. Hàng năm, UBND tỉnh không giao chỉ tiêu số lượng thôn, bản đạt chuẩn NTM được thưởng cho các huyện như cử tri kiến nghị mà chỉ xem xét hỗ trợ (thưởng) theo chính sách đã được ban hành cho các thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM.

3.2. Về việc xem xét điều chỉnh Nghị quyết 150/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh về cơ chế khuyến khích phát triển giao thông nông thôn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020, theo hướng hỗ trợ trực tiếp bằng xi măng để nhân dân tự làm đường giao thông nông thôn theo tiêu chuẩn quy định: Thực tế, hiện nay, các công trình giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh triển khai thi công không cùng thời điểm, các công trình nhỏ lẻ, vị trí cách xa nhau và mức hỗ trợ ở mỗi địa phương khác nhau nên khi cấp xi măng cần phải có nhà kho để tập kết xi măng để vận chuyển đến công trình nhiều lần ..., việc lưu kho có thể làm hư hỏng xi măng, gây lãng phí thời gian và công sức của nhân dân, do đó, việc cấp xi măng để nhân dân tự làm đường giao thông nông thôn là không phù hợp; mặt khác, khi xây dựng

đề án, đa số các địa phương đã thống nhất không hỗ trợ trực tiếp bằng xi măng.

3.3. Về xem xét miễn, giảm phí cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ sau khi sáp nhập thôn, phố: Thực tế hiện nay việc sáp nhập thôn, phố, cơ quan đăng ký quyền sử dụng đất sẽ cấp phụ lục bổ sung hoặc đính chính kèm theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp và việc cấp Giấy này không mất lệ phí; trường hợp các hộ có nhu cầu cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì phải nộp lệ phí theo quy định.

3.4. Về đề nghị nâng mức điều tiết nguồn thu tiền sử dụng đất cho xã từ đầu thầu quyền sử dụng đất: Nội dung này, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính lấy ý kiến của các huyện; đa số các huyện đều thống nhất giữ nguyên tỷ lệ phân chia theo quy định tại Quyết định 4761/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương theo Nghị quyết số 24/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh khóa XVII. Mặt khác, để tăng thêm nguồn thu tiền sử dụng đất cho các xã, HĐND huyện sẽ quyết nghị đề hỗ trợ thêm cho các xã từ nguồn thu phân chia cho ngân sách cấp huyện.

3.5. Về đề nghị xét cấp chế độ cho thân nhân liệt sỹ khi không còn người thân chủ yếu (Cha, mẹ, vợ, con): Theo quy định tại Điều 21, Nghị định số 31/2013/NĐ-CP của Chính phủ và khoản 4 Điều 4 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP, trong trường hợp liệt sỹ không có con hoặc không còn con thì một người đại diện được gia đình hoặc dòng họ liệt sỹ thống nhất uỷ quyền bằng biên bản (có xác nhận của chính quyền địa phương) sẽ là người thờ cúng liệt sỹ hợp pháp và được hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ với mức trợ cấp 500.000 đồng/năm.

3.6. Về đề nghị làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân liên quan đến việc 12 trường hợp làm hồ sơ thương binh giả trên địa bàn thành phố Sầm Sơn và huyện Quảng Xương: Hiện nay, Thường trực Tỉnh ủy và Bộ Tư lệnh Quân khu 4 đang chỉ đạo giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, kiểm tra, xác minh cụ thể về từng trường hợp; sau khi có kết luận chính thức, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội sẽ phối hợp với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh báo cáo từng trường hợp cụ thể.

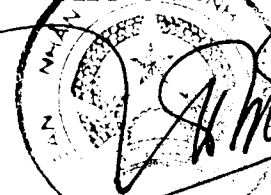
Đối với các kiến nghị khác của cử tri gửi đến trước và sau Kỳ họp Thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII, UBND tỉnh đã tập hợp ý kiến giải quyết của các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh gửi đến cử tri tại các tổ bầu cử khi tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XVII (có văn bản của các đơn vị kèm theo).

Trên đây là kết quả thực hiện ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau Kỳ họp Thứ sáu, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- HĐND tỉnh kỳ họp thứ 7, khóa XVII;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thìn

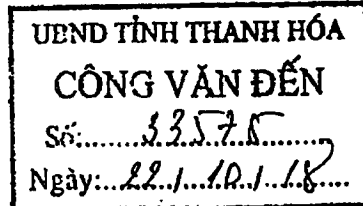


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày 18 tháng 10 năm 2018

Số: 2523/SCT - KT&ATCN
V/v Giải quyết kiến nghị của
cử tri huyện Vĩnh Lộc phản
ánh việc nổ mìn, khai thác đá
làm ảnh hưởng đến môi
trường, cảnh quan động Kim
Sơn, huyện Vĩnh Lộc



Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại công văn số 12306/UBND - CN ngày 05/10/2018 về việc giải quyết kiến nghị của cử tri huyện Vĩnh Lộc phản ánh việc nổ mìn, khai thác đá làm ảnh hưởng đến môi trường, cảnh quan động Kim Sơn, huyện Vĩnh Lộc.

Ngày 12/10/2018, Sở Công Thương đã phối hợp với các đơn vị liên quan: Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND huyện Vĩnh Lộc; Công an tỉnh Thanh Hóa; tổ chức buổi làm việc với UBND xã Vĩnh An, UBND xã Vĩnh Minh và kiểm tra thực tế tại hiện trường hoạt động khai thác khoáng sản của các đơn vị tại khu vực xã Vĩnh An và xã Vĩnh Minh nằm trong quần thể cảnh quan khu di tích động Kim Sơn theo phản ánh của các cử tri.

Sở Công Thương xin báo cáo như sau:

1. Ý kiến các đơn vị liên quan:

1. UBND huyện Vĩnh Lộc: Tại văn bản số 1515/UBND-KTHT ngày 12/10/2018, khu di tích động Kim Sơn đã được xếp hạng là di tích Quốc gia theo Quyết định số 322/QĐ-BVHTTDL ngày 22/01/2009 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; khu di tích nằm tại xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc, vị trí quần thể của khu di tích qua kiểm tra thực tế năm giáp ranh giữa 02 xã là xã Vĩnh An và xã Vĩnh Minh. Với mục tiêu phát huy giá trị Danh thắng núi Kim Sơn và động Kim Sơn, thu hút khách về cho huyện nhà, đảm bảo cảnh quan môi trường sinh thái, UBND huyện đề nghị không cấp mới và không mở rộng mỏ cho các đơn vị hoạt động khai thác khoáng sản tại khu vực mỏ đá núi Bền.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường: Tại văn bản số 6542/ STNMT-TNKS ngày 16/10/2018, diện tích 48,5ha Thủ tướng Chính phủ giao cho UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý, cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, có 35,4ha đã được UBND tỉnh cấp phép khai thác cho 01 đơn vị và chấp thuận chủ trương cho 05 đơn vị cấp mới hoặc mở rộng, còn tại khu vực giáp ranh với xã Vĩnh An, giáp ranh quần thể động Kim Sơn có diện tích 13,1ha hiện đã được để lại làm vùng đệm nhằm tránh nguy cơ ảnh hưởng của việc khai thác đến khu vực động Kim Sơn.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tại văn bản số 3057/ SVHTTDL - DSVH ngày 16/10/2018, núi Kim Sơn được xếp hạng Di tích Danh lam thắng cảnh Quốc gia, UBND tỉnh đã phê duyệt chủ trương lập Quy hoạch tổng thể

bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích danh lam thắng cảnh núi Kim Sơn; tuy nhiên, khu vực mỏ núi Bền xã Vĩnh Minh, tiếp giáp với khu vực bảo tồn đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý bàn giao về cho tỉnh quản lý, cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, do đó đề nghị các đơn vị xin cấp phép thăm dò, khai thác đá ở khu vực núi Bền, xã Vĩnh Minh (khu vực 48,5ha đã được Chính phủ bàn giao cho tỉnh quản lý, cấp phép) cần phải có công nghệ tiên tiến, hiện đại, hạn chế tối đa sử dụng vật liệu nổ, đồng thời phải có phương án bảo vệ, tôn tạo môi trường, cảnh quan Danh lam thắng cảnh núi Kim Sơn, cũng như an toàn cho du khách và phương tiện tham quan trong khu vực.

4. Công an tỉnh: Động Kim Sơn nằm trong dãy núi giữa 02 xã Vĩnh An và xã Vĩnh Minh, chưa xác định được chiều sâu bên trong động do đó việc khai thác ở dãy núi này hoàn toàn có thể ảnh hưởng đến quần thể di tích động Kim Sơn và du khách tham quan, vì vậy Công an tỉnh Thanh hóa đề nghị không cấp phép khai thác mỏ ở khu vực lân cận quần thể di tích khi chưa có đánh giá tác động cụ thể.

5. UBND xã Vĩnh An và UBND xã Vĩnh Minh: Việc phản ánh của các cử tri là phản ánh việc các đơn vị xin cấp mới và mở rộng mỏ tại diện tích mỏ núi Bền xã Vĩnh Minh, nằm giáp ranh với xã Vĩnh An và quần thể động Kim Sơn, tại vị trí này nếu đi vào hoạt động khai thác có thể ảnh hưởng và có thể phá vỡ cảnh quan môi trường động Kim Sơn.

II. Ý kiến Sở Công Thương:

Qua kiểm tra thực tế cho thấy, hiện nay không có tổ chức, cá nhân nào có các hoạt động nổ mìn, khai thác khoáng sản làm ảnh hưởng đến môi trường, cảnh quan động Kim Sơn. Như vậy, việc cử tri huyện Vĩnh Lộc phản ánh là không có cơ sở.

Sở Công Thương kính báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KT&ATCN.



Lê Trọng Hân



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
Số: 3743/SGTVT-KHTC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 10 năm 2018.

V/v tham mưu giải quyết các kiến nghị đề xuất của cử tri sau kỳ họp

Thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII.

UBND TỈNH THANH HÓA

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 32918

Ngày: 16.10.2018

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 12288/UBND-CN ngày 04/10/2018 và Văn bản số 12308/UBND-CN ngày 05/10/2018 về việc giao tham mưu giải quyết các kiến nghị đề xuất của cử tri sau kỳ họp Thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII; Sở GTVT xin báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh từng nội dung kiến nghị của cử tri như sau:

1. Cử tri huyện Nga Sơn kiến nghị nâng cấp tuyến tỉnh lộ 524.

Đường Cầu Báo Văn - Ngã tư Sy - Nga Phú (ĐT.524) có chiều dài 24,5km; chiều rộng nền đường Bnền=5,5m; chiều rộng mặt đường Bmặt=3,5m; mặt đường láng nhựa; tuyến đường được UBND tỉnh giao UBND huyện Nga Sơn quản lý.

Để đảm bảo giao thông, thuận lợi cho nhân dân đi lại, Sở GTVT đã rà soát các vị trí hư hỏng để thực hiện kế hoạch sửa chữa định kỳ hàng năm, cụ thể: Năm 2015: sửa chữa cục bộ nền, mặt đường đảm bảo giao thông đoạn Km10-Km16, kinh phí 500 triệu đồng; năm 2016: sửa chữa cục bộ nền, mặt đường đảm bảo giao thông đoạn Km1-Km6, kinh phí 1,0 tỷ đồng; năm 2017: sửa chữa cục bộ nền, mặt đường đảm bảo giao thông đoạn Km0-Km1, Km16-Km25, kinh phí 1,0 tỷ đồng; hiện nay, trên tuyến nền mặt đường đảm bảo giao thông suốt, an toàn. Để thuận lợi trong việc đi lại của nhân dân, nâng cao tuổi thọ khai thác của công trình, Sở GTVT sẽ tiếp tục đề xuất, báo cáo UBND tỉnh sửa chữa, khắc phục các hư hỏng trên tuyến trong kế hoạch sửa chữa định kỳ năm 2019 và các năm tiếp theo.

Việc đầu tư nâng cấp tuyến đường là cần thiết, tuy nhiên hiện nay ngân sách của tỉnh còn khó khăn, đề nghị UBND huyện Nga Sơn báo cáo UBND tỉnh đầu tư nâng cấp tuyến đường khi có điều kiện về kinh phí.

2. Cử tri huyện Quan Hóa kiến nghị tiếp tục đầu tư nâng cấp đường Chiềng – Lốc Tong từ xã Nam Động, huyện Quan Hóa đến xã Trung Tiến huyện Quan Sơn.

Tuyến đường Chiềng – Lốc Tong từ xã Nam Động, huyện Quan Hóa đến xã Trung Tiến huyện Quan Sơn cử tri huyện Quan Hóa đề xuất thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình đường nối Quốc lộ 217 và Đường tỉnh 520 (Hồi Xuân - Tén Tẩn) từ Sông Lò huyện Quan Sơn đến Nam Động huyện Quan Hóa tỉnh Thanh Hóa, được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 30/3/2010; duyệt điều chỉnh dự án đầu tư tại quyết định số 2677/QĐ-UBND ngày 20/8/2012 với quy mô xây dựng 15,94km đạt tiêu

chuẩn đường cấp VI miền núi theo TCVN 4054-2005 (Bnền=6m, Bmặt=5m); Tổng mức đầu tư 271,9 tỷ đồng.

Đến nay, đã thi công hoàn thành móng cấp phối đá dăm lớp dưới đạt 15,94/15,94Km và cầu sông Lò; khối lượng gói thầu xây lắp đạt 149,5/181,1 tỷ đồng (tương đương 83% giá trị hợp đồng). Kế hoạch vốn từ đầu dự án đến hết giai đoạn 2016 - 2020 giao cho dự án 200,6 tỷ đồng; kế hoạch vốn đã giao đến nay 149,9 tỷ đồng/271,9 tỷ đồng (đạt 55%); đã giải ngân hết kế hoạch vốn được giao.

Sở GTVT đã có văn bản số 1055/SGTVT-KHTC ngày 04/4/2018 báo cáo và đề nghị UBND tỉnh tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2018 cho dự án là 50,698 tỷ đồng (trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đã bố trí cho dự án) để triển khai thi công hoàn thành dự án, đến nay dự án chưa được bố trí đủ vốn. Trong thời gian tới Sở GTVT sẽ tiếp tục đấu mối với các ngành, tham mưu UBND tỉnh sớm bố trí vốn để hoàn thành dự án; nếu được bố trí đủ vốn Sở GTVT sẽ chỉ đạo nhà thầu hoàn thành dự án trong thời gian 10 tháng kể từ ngày bố trí đủ vốn.

3. Cù tri huyện Cẩm Thủy kiến nghị nâng cấp tuyến Đường tỉnh 518 từ huyện Yên Định đi các xã Cẩm Tâm, Cẩm Châu, huyện Cẩm Thủy; tuyến đường từ huyện Thạch Thành đi các xã Cẩm Long, Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy.

3.1. Về kiến nghị nâng cấp tuyến đường từ huyện Thạch Thành đi xã Cẩm Long, Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy:

Tuyến đường Vĩnh Long - Thạch Bình - Cẩm Ngọc (ĐT.523C) có chiều dài 24km, điểm đầu giao Km33+120/QL.217 địa phận xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, điểm cuối giao Km51+200/QL.217 địa phận xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, qua các xã Vĩnh Long (huyện Vĩnh Lộc), các xã Thạch Long, Thạch Đồng, Thạch Bình (huyện Thạch Thành) và các xã Cẩm Long, Cẩm Ngọc (huyện Cẩm Thủy). Do tuyến đường được xây dựng đã lâu, lượng xe tham gia giao thông nhiều, ảnh hưởng của mưa lũ làm cho nền mặt đường bị hư hỏng; Sở GTVT đã chỉ đạo đơn vị quản lý tăng cường công tác bảo dưỡng thường xuyên trên tuyến. Để đảm bảo giao thông, nâng cao hiệu quả khai thác của tuyến đường, Sở GTVT đã báo cáo Chủ tịch Quỹ BTĐB tỉnh danh mục công trình sửa chữa định kỳ năm 2018, trong đó trên ĐT.523C có các công trình: Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường ĐBGT đoạn Km10 - Km11+500; Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường ĐBGT đoạn Km13 - Km14 và Km22 - Km24 và công trình xây dựng công tại Km19+130. Các công trình này dự kiến thi công và hoàn thành trong Quý 4/2018; đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân được thuận lợi, an toàn, đảm bảo vệ sinh môi trường trên tuyến đường.

3.2. Về kiến nghị nâng cấp tuyến Đường tỉnh 518 từ huyện Yên Định đi các xã Cẩm Tâm, Cẩm Châu, huyện Cẩm Thủy.

Tuyến đường Kiều - Ân Đỗ (ĐT.518) có điểm đầu giao với QL.47B thuộc địa phận xã Yên Bái, huyện Yên Định, điểm cuối giao với đường HCM thuộc địa phận xã Cẩm Châu, huyện Cẩm Thủy, chiều dài tuyến 23,6km; UBND tỉnh giao Sở GTVT quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đoạn Km0+00 - Km11+300 (địa phận huyện Yên Định); UBND huyện Cẩm Thủy quản lý, bảo dưỡng

thường xuyên đoạn Km11+300 - Km23+600 (địa phận huyện Cẩm Thủy). Hàng năm, Sở GTVT, UBND huyện Cẩm Thủy ký các hợp đồng đặt hàng với các đơn vị quản lý đường bộ để thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên ĐT.518.

Ngoài công tác bảo dưỡng thường xuyên, hàng năm Sở GTVT đã báo cáo Chủ tịch hội đồng Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh đầu tư các công trình sửa chữa định kỳ để sửa chữa các hư hỏng trên tuyến ĐT.518, giao cho Sở GTVT làm chủ đầu tư; cụ thể:

a) Công trình năm 2017 (tổng kinh phí khoảng 1,1 tỷ đồng): Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường ĐBGT đoạn Km18+00-Km19+820 Đường tỉnh Kiều - Ân Đỗ (ĐT.518).

b) Công trình năm 2018:

- Trong năm 2018, Sở GTVT đã báo cáo Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh đầu tư các công trình sửa chữa định kỳ để sửa chữa các hư hỏng trên tuyến ĐT.518 với tổng kinh phí khoảng 2,5 tỷ đồng, giao cho Sở GTVT làm chủ đầu tư; cụ thể công trình sau: Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường đảm bảo giao thông đoạn Km20+00 - Km22+00 và bổ sung hệ thống rãnh thoát nước dọc đoạn Km20+200 - Km20+800 (phải tuyến) đường Kiều - Ân Đỗ (ĐT.518); Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường đảm bảo giao thông đoạn Km15+00 - Km17+270 đường Kiều - Ân Đỗ (ĐT.518); Xây dựng cống Km6+950 đường Kiều - Ân Đỗ (ĐT.518). Dự kiến các công trình trên sẽ thi công hoàn thành đưa vào sử dụng trong Quý IV/2018.

- Ngoài các công trình định kỳ 2018, trên tuyến ĐT.518 còn được đầu tư dự án: Xây dựng công trình đường Kiều - Ân Đỗ thuộc dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP), tỉnh Thanh Hóa - hợp phần đường, năm thứ nhất. Với các nội dung chính sau:

+ Phạm vi thiết kế điểm đầu Km11+800 (thuộc địa phận thôn Nam Thạch, xã Yên Trung, huyện Yên Định), điểm cuối Km12+009 (thuộc địa phận thôn Hành Chính, xã Yên Lâm, huyện Yên Định).

+ Quy mô: Sửa chữa cải tạo 10,2km đường đạt tiêu chuẩn cấp V miền núi (theo TCVN 4054:2005), có chiều rộng nền đường $B_n=6,5m$, mặt đường $B_m=3,5m$, lề đường $B_l=2 \times 1,5m$; gia cố mở rộng lề $B_{lpc}=2 \times 1,0m$; mặt đường láng nhựa có $E_{yc} \geq 77MPa$; công trình thoát nước thiết kế vĩnh cửu bằng bê tông và BTCT, tải trọng H30-XB80. Tổng mức đầu tư: 25,5 tỷ đồng; Công trình đang được triển khai thi công và dự kiến hoàn thành vào tháng 4/2019.

4. Cử tri huyện Hoằng Hóa kiến nghị: Đầu tư cầu qua sông Lạch Trường từ huyện Hoằng Hóa đi huyện Hậu Lộc, cầu qua sông Hới từ xã Hoằng Phú đi TP. Sầm Sơn; Sớm mở rộng tuyến đường 510 đoạn từ Ngã tư Gòong đến xã Hoằng Lộc, huyện Hoằng Hóa.

4.1. Về đầu tư xây dựng cầu qua sông Trường từ huyện Hoằng Hóa đi huyện Hậu Lộc, cầu qua sông Hới từ xã Hoằng Phú đi TP. Sầm Sơn:

Tuyến đường bộ ven biển qua tỉnh Thanh Hóa dài 96 km đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tại Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày

18/01/2010 và điều chỉnh cục bộ hướng tuyến tại văn bản số 2409/TTg-KTN ngày 31/12/2015, với quy mô đường cấp III, chiều rộng tối thiểu 12m. Chủ trương đầu tư tuyến đường bộ ven biển đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý tại Văn bản số 878/TTg-KTN ngày 23/6/2015. Theo đó, trên tuyến sẽ đầu tư Cầu Trường Giang vượt sông Trường Giang, tại gianh giới xã Xuân Lộc, huyện Hậu Lộc và xã Hoằng Yến, huyện Hoằng Hóa và cầu Châu Giang vượt sông Mã nối xã Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn và xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa. Hiện nay, UBND tỉnh đang trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư dự án, dự kiến sẽ đầu tư cầu Trường Giang trong giai đoạn năm 2019 - 2025.

Về đầu tư cầu qua sông Mã từ xã Hoằng Phụ đi TP. Sầm Sơn: Việc đầu tư cầu qua sông Mã từ xã Hoằng Phụ đi TP.Sầm Sơn để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân là cần thiết. Tuy nhiên, hiện nay, nhu cầu đầu tư nâng cấp các tuyến đường, các công trình cầu trên địa bàn tỉnh có nhu cầu vốn rất lớn trong khi điều kiện ngân sách của tỉnh còn khó khăn, hạn chế; mặt khác, dự án tuyến đường bộ ven biển đã có cầu Châu Giang vượt sông Mã nối TP.Sầm Sơn với huyện Hoằng Hóa, đang trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư; do đó sẽ nghiên cứu đề xuất đầu tư khi có điều kiện về kinh phí.

4.2. Nâng cấp đường tỉnh 510 đoạn từ ngã tư Gòong đến xã Hoằng Lộc, huyện Hoằng Hóa.

Tuyến ĐT.510 (Hoàng Long - Hoàng Đại - Ngã Tư Gòong - Chợ Vực) dài 22,4km, quy mô đường cấp VI (Bm=3,5m, Bn = 6,5m), trong đó UBND huyện Hoằng Hóa được UBND tỉnh giao quản lý BDTX (từ Km9+500 – Km22+400). Hằng năm, Sở GTVT đã thực hiện sửa chữa định kỳ, tuy nhiên, do kinh phí khó khăn nên ưu tiên khắc phục sửa chữa đảm bảo giao thông các đoạn tuyến hư hỏng nặng. Để đảm bảo giao thông, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân; năm 2018, Sở GTVT đã báo cáo Chủ tịch Hội đồng Quỹ BTĐB tỉnh và sẽ thực hiện sửa chữa, gia cố lề và bổ sung rãnh thoát nước đoạn Km10+283-Km10+450/ĐT.510 (phạm vi các xã Hoằng Thành, Hoằng Lộc) và Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường đảm bảo giao thông đoạn từ Km20 – Km21+300/ĐT.510 từ nguồn Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh, dự kiến hoàn thành công trình trong quý 4/2018. Việc mở rộng tuyến đường là cần thiết, tuy nhiên hiện nay ngân sách của tỉnh còn khó khăn, đề nghị UBND huyện Hoằng Hóa báo cáo UBND tỉnh đầu tư mở rộng tuyến đường khi có điều kiện về kinh phí.

5. Cử tri huyện Quảng Xương kiến nghị: nâng cấp tuyến đường 504 đoạn qua xã Quảng Văn, huyện Quảng Xương.

Đường tỉnh 504 (Quảng Bình- Quảng Yên) có điểm đầu giao với QL.1 thuộc địa phận xã Quảng Bình, điểm cuối giao với QL.45 thuộc địa phận xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, chiều dài 11,3km. Tuyến đường trước được UBND tỉnh giao cho UBND huyện Quảng Xương quản lý; Sở GTVT tiếp nhận và thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên từ năm 2018 (theo Văn bản số 11527/UBND-CN ngày 25/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh; khi tiếp nhận bàn giao tuyến đường đã xuống cấp và hư hỏng nhiều; tuy nhiên với nguồn kinh phí phục vụ cho công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên hạn chế, trong các quý đầu năm 2018, Sở GTVT đã chỉ đạo đơn vị quản lý thực hiện một số

công việc trước mắt nhằm đảm bảo giao thông trên tuyến như: phát quang cây cỏ, đắp phụ lề hai bên đường, sửa chữa cục bộ mặt đường; đào hót đất đá thải hai bên đường, đào rãnh dọc thoát nước... Để đảm bảo giao thông, nâng cao hiệu quả khai thác của tuyến đường, Sở GTVT đã báo cáo Chủ tịch Ủy BTĐB tỉnh danh mục công trình sửa chữa định kỳ năm 2018, trong đó trên ĐT.504 có 02 công trình là: Bổ sung hệ thống an toàn trên tuyến (biển báo, biển chỉ dẫn, cột Km cọc H...) và công trình: Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường đảm bảo giao thông đoạn từ Km3+300 đến Km6+00, các công trình dự kiến hoàn thành trong Quý 4/2018. Sở GTVT tiếp tục đề xuất, báo cáo UBND tỉnh bổ sung khắc phục, sửa chữa tiếp các đoạn còn lại trong kế hoạch sửa chữa định kỳ năm 2019 và các năm tiếp theo.

6. Cư tri thành phố Sầm Sơn kiến nghị khắc phục tình trạng hệ thống thoát nước của các dự án không có các khớp nối ra hệ thống thoát nước của khu dân cư nên thường xuyên xảy ra ngập lụt trên địa bàn.

Theo phạm vi, trách nhiệm quản lý của Sở GTVT, trên địa bàn thành phố Sầm Sơn có đoạn tuyến QL.47 (từ Km0+00-Km7+800) trong đó: đoạn từ Km0+00-Km4+100 mới được chuyển từ đường địa phương lên quốc lộ.

Được sự quan tâm của Tổng cục ĐBVN cho phép đầu tư nâng cấp đoạn từ Km1+700-Km4+100 theo quy mô đường cấp III có đầy đủ hệ thống kỹ thuật của đường bộ nên chất lượng khai thác, sử dụng đạt hiệu quả tốt; còn lại đoạn từ Km0+00 (Cảng Hới) đến Km1+700 đang sử dụng khai thác trên quy mô đường cũ từ ngày thị xã Sầm Sơn (nay là TP.Sầm Sơn) bàn giao về Sở GTVT quản lý; vì vậy, các hạng mục đường bộ trong đó có hệ thống thoát nước mặt đường đã xuống cấp, hư hỏng gây hiện tượng ngập nước khi có mưa, ảnh hưởng đến việc đi lại của nhân dân và vệ sinh môi trường đô thị.

Để đảm bảo giao thông, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, đảm bảo mỹ quan đô thị, Sở GTVT đã báo cáo Bộ GTVT, Tổng cục ĐBVN cho phép Sở GTVT làm chủ đầu tư thực hiện dự án: Gia cố lề, sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, bổ sung rãnh thoát nước, bổ sung rãnh xương cá thu nước mặt đường vào rãnh dọc đoạn Km0+00 – Km1+700, Quốc lộ 47; Tổng mức đầu tư 11,5 tỷ đồng, Sở GTVT giao cho Ban QLDA giao thông III Thanh Hóa quản lý dự án, hiện nay, công trình đang được triển khai thi công, theo tiến độ công trình hoàn thành vào trung tuần tháng 12/2018.

- Về việc khắc phục tình trạng hệ thống thoát nước của các dự án không có các khớp nối ra hệ thống thoát nước của khu dân cư nên thường xuyên xảy ra ngập lụt trên địa bàn; đề nghị UBND thành phố Sầm Sơn phối hợp với Sở Xây dựng để có biện pháp tổng thể, đồng bộ về thoát nước đô thị để tránh tình trạng ngập lụt trên địa bàn.

7. Cư tri huyện Tĩnh Gia kiến nghị đầu tư tuyến đường giao thông, điểm nối từ Quốc lộ 1A, xã Hải Lĩnh đi qua UBND xã Định Hải, huyện Tĩnh Gia đến đoạn lên chùa Am Các (Mục 4, Văn bản số 12308/UBND-CN ngày 05/10/2018 của UBND tỉnh).

Đoạn tuyến từ QL.1 đến chùa Am Các gồm 02 đoạn tuyến:

- Đoạn từ QL.1 đến chùa Am Các trùng với đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn (dài 9,015 từ Km56+900-Km65+915, quy mô Bmặt=11m, Bnền=12m, mặt đường BTN), đã được đầu tư xây dựng hoàn thành chuẩn bị bàn giao đưa vào khai thác;

- Đoạn từ đường giao thông Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn vào chùa Am Các có chiều dài khoảng 3km; trong đó 500m đã được đầu tư từ dự án đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn, còn lại 2,5km chùa Am Các đã xây dựng mặt đường bê tông xi măng lên đến chùa.

Như vậy đoạn tuyến lên chùa Am Các đã được đầu tư xây dựng cứng hóa mặt đường, đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đến chùa.

Về việc đầu tư tuyến đường giao thông điểm nối từ QL.1, xã Hải Lĩnh đi qua UBND xã Định Hải, huyện Tĩnh Gia đến đường đi chùa Am Các:

Hiện nay, nhu cầu đầu tư nâng cấp các tuyến đường, các công trình cầu trên địa bàn tỉnh có nhu cầu vốn rất lớn trong khi điều kiện ngân sách của tỉnh còn hạn chế; Sở GTVT đề nghị UBND huyện Tĩnh Gia cân đối ngân sách huyện, huy động các nguồn lực tại chỗ để khắc phục khó khăn, sửa chữa đảm bảo giao thông thuận tiện và an toàn để đầu tư hoặc báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư tuyến đường thực sự cấp bách.

8. Cử tri huyện Hà Trung kiến nghị tu bổ tuyến đường đoạn giáp phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn đến thôn 9, xã Hà Vinh, huyện Hà Trung.

Sở GTVT xin báo cáo như sau:

Hiện nay nhu cầu đầu tư nâng cấp các tuyến đường do huyện quản lý có nhu cầu vốn rất lớn trong khi điều kiện ngân sách của các địa phương còn hạn chế, Sở GTVT đề nghị UBND huyện cân đối ngân sách huyện để đầu tư hoặc báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư những tuyến đường thực sự cấp bách, Sở GTVT với chức năng là cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giao thông vận tải sẽ tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, đầu tư hoặc đề xuất cơ chế hỗ trợ. Trong khi các tuyến đường chưa được đầu tư xây dựng, đề nghị các địa phương huy động các nguồn lực tại chỗ để khắc phục khó khăn, sửa chữa đảm bảo giao thông thuận tiện và an toàn.

9. Cử tri thành phố Thanh Hóa kiến nghị bố trí kinh phí tu bổ đoạn Km47+350-Km49, dài 1.65km từ phường Quảng Hưng đến Cảng Lễ Môn (Mục 4, Văn bản số 12308/UBND-CN ngày 05/10/2018 của UBND tỉnh).

Sở GTVT báo cáo UBND tỉnh như sau: Đối với các tuyến đường giao thông, phạm vi phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa không có tuyến đường nào có lý trình từ Km47+350-Km49 từ phường Quảng Hưng đến Cảng Lễ Môn; sau khi nghiên cứu Báo cáo số 530/BC-HĐND ngày 11/9/2018 thì đây là tuyến đề, do đó đề nghị UBND tỉnh có ý để Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Thanh Hóa xem xét xử lý theo thẩm quyền.

10. Đối với kiến nghị của cử tri huyện Hà Trung về xử lý thực trạng chông lán giữa các tuyến đường do tình quản lý hiện nay, được cắm mốc quy hoạch mở rộng hành lang an toàn giao thông với đất thổ cư của nhân dân đã được UBND huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trước khi có quy định về mốc giới trên địa bàn huyện Hà Trung.

Về nội dung này, trên cơ sở đề nghị của UBND huyện Hà Trung, Sở GTVT đã có Văn bản số 1735/SGTVT-QLGT ngày 28/5/2018 gửi UBND huyện Hà Trung, UBND các huyện thị xã, thành phố và Ban QLDA KKT Nghi Sơn và các khu công nghiệp, với nội dung như sau:

A. Về việc sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ theo quy định của Luật Giao thông đường bộ và các văn bản hướng dẫn:

1.1. Tại Điều 43 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định:

“1. Phạm vi đất dành cho đường bộ gồm đất của đường bộ và hành lang an toàn đường bộ.

2. Trong phạm vi đất dành cho đường bộ, không được xây dựng các công trình khác, trừ một số công trình thiết yếu không thể bố trí ngoài phạm vi đó nhưng phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép gồm công trình phục vụ quốc phòng, an ninh, công trình phục vụ quản lý, khai thác đường bộ, công trình viễn thông, điện lực, đường ống cấp, thoát nước, xăng dầu, khí.

3. Trong phạm vi đất hành lang an toàn đường bộ, ngoài việc thực hiện quy định tại khoản 2 Điều này, được tạm thời sử dụng vào mục đích nông nghiệp, quảng cáo nhưng không được làm ảnh hưởng đến an toàn công trình, an toàn giao thông đường bộ. Việc đặt biển quảng cáo trên đất hành lang an toàn đường bộ phải được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản.

4. Người đang sử dụng đất được pháp luật thừa nhận mà đất đó nằm trong hành lang an toàn đường bộ thì được tiếp tục sử dụng đất theo đúng mục đích đã được xác định và không gây cản trở cho việc bảo vệ an toàn công trình đường bộ.

Trường hợp việc sử dụng đất gây ảnh hưởng đến việc bảo vệ an toàn công trình đường bộ thì chủ công trình và người sử dụng đất phải có biện pháp khắc phục, nếu không khắc phục được thì nhà nước thu hồi đất và bồi thường theo quy định của pháp luật.”

1.2. Tại Điều 29 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định:

“3. Công trình nhà ở, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ nhưng chưa ảnh hưởng đến an toàn giao thông, an toàn công trình đường bộ được tạm thời tồn tại nhưng phải giữ nguyên hiện trạng không được coi nới, mở rộng; người sử dụng đất phải ký cam kết với Ủy ban nhân dân cấp xã và đơn vị trực tiếp quản lý tuyến đường về việc không coi nới, mở rộng. Trường hợp công trình bị xuống cấp, chưa được nhà nước đền bù

giải tòa và người sử dụng có nhu cầu để sử dụng, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan quản lý tuyến đường kiểm kê đất, tài sản trên đất để có cơ sở đền bù hoặc thông nhất phương án sửa chữa.

4. Trường hợp sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ có ảnh hưởng đến an toàn giao thông, an toàn công trình đường bộ, cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền tiến hành xác định mức độ ảnh hưởng để nghị Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền thu hồi đất và giải quyết bồi thường, hỗ trợ đối với đất và tài sản gắn liền với đất đã có trước khi hành lang an toàn đường bộ được công bố.

5. Trường hợp lấn chiếm, sử dụng trái phép hành lang an toàn đường bộ, kiên quyết giải tỏa, không bồi thường cho các tổ chức, cá nhân vi phạm.”

B. Về việc sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ theo quy định của Luật Đất đai và văn bản hướng dẫn:

Tại Điều 56 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai quy định:

“4. Tổ chức trực tiếp quản lý công trình có hành lang bảo vệ an toàn có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và Phòng Tài nguyên và Môi trường nơi có công trình rà soát hiện trạng sử dụng đất trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình để kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết theo quy định sau:

a) Trường hợp sử dụng đất có ảnh hưởng đến việc bảo vệ an toàn công trình hoặc trường hợp hoạt động của công trình có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, sức khỏe của người sử dụng đất thì cơ quan có chức năng quản lý nhà nước đối với công trình tiến hành thẩm định mức độ ảnh hưởng, nếu phải thu hồi đất thì đề nghị Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền để quyết định quyết định thu hồi đất đó. Người có đất thu hồi được bồi thường, hỗ trợ đối với đất và tài sản gắn liền với đất đã có từ trước khi có hành lang an toàn công trình được công bố, tái định cư theo quy định pháp luật.

Trường hợp việc sử dụng đất gây ảnh hưởng đến việc bảo vệ an toàn công trình thì chủ công trình và người sử dụng đất phải có biện pháp khắc phục. Chủ công trình phải chịu trách nhiệm đối với việc khắc phục đó; nếu không khắc phục được thì Nhà nước thu hồi và người có đất thu hồi được bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật;

b) Trường hợp người sử dụng đất không thuộc quy định tại Điểm a Khoản này thì người đang sử dụng đất trong hành lang bảo vệ an toàn công trình được tiếp tục sử dụng đất theo đúng mục đích đã được xác định và phải tuân theo các quy định về bảo vệ an toàn công trình;

c) Đất trong hành lang an toàn công trình được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật Đất đai, trừ trường hợp đã có thông báo thu hồi đất hoặc quyết định thu hồi đất.

Người được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất chỉ được sử dụng đất theo quy định tại Điểm b Khoản này.”

C. Về việc cấp giấy phép xây dựng, cấp giấy phép xây dựng có thời hạn theo Luật Xây dựng:

3.1. Tại Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014 quy định:

“1. Trước khi khởi công xây dựng công trình, chủ đầu tư phải có giấy phép xây dựng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của Luật này, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Công trình được miễn giấy phép xây dựng gồm:

...

e) Nhà ở thuộc dự án phát triển đô thị, dự án phát triển nhà ở có quy mô dưới 7 tầng và tổng diện tích sàn dưới 500m² có quy hoạch chi tiết 1/500 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

g) Công trình sửa chữa, cải tạo, lắp đặt thiết bị bên trong công trình không làm thay đổi kết cấu chịu lực, không làm thay đổi công năng sử dụng, không làm ảnh hưởng tới môi trường, an toàn công trình;

...

k) Công trình xây dựng ở nông thôn thuộc khu vực chưa có quy hoạch phát triển đô thị và quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt; nhà ở riêng lẻ ở nông thôn, trừ nhà ở riêng lẻ xây dựng trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa; “

3.2. Về điều kiện cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ, tại Điều 93 Luật Xây dựng năm 2014 quy định:

“”1. Điều kiện chung cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ tại đô thị gồm:

a) Phù hợp với mục đích sử dụng đất theo quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt;

b) Bảo đảm an toàn cho công trình, công trình lân cận và yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng chống cháy, nổ; bảo đảm an toàn hạ tầng kỹ thuật, hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, năng lượng, giao thông, khu di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa; bảo đảm khoảng cách an toàn đến công trình dễ cháy, nổ, độc hại và công trình quan trọng có liên quan đến quốc phòng, an ninh;

....

3. Đối với nhà ở riêng lẻ tại nông thôn khi xây dựng phải phù hợp với quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn.”

3.3. Về điều kiện cấp giấy phép xây dựng có thời hạn, tại Điều 94 Luật Xây dựng năm 2014 quy định:

“1. Điều kiện chung cấp giấy phép xây dựng có thời hạn gồm:

a) Thuộc khu vực có quy hoạch phân khu xây dựng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, công bố nhưng chưa thực hiện và chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

b) Phù hợp với quy mô công trình do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cho từng khu vực và thời hạn tồn tại của công trình theo kế hoạch thực hiện quy hoạch phân khu xây dựng đã được phê duyệt;

c) Chủ đầu tư cam kết tự phá dỡ công trình khi hết thời hạn tồn tại được ghi trong giấy phép xây dựng có thời hạn, nếu không tự phá dỡ thì bị cưỡng chế và chịu mọi chi phí cho việc cưỡng chế phá dỡ.

....

3. Đối với nhà ở riêng lẻ phải đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 93 của Luật này. ”

3.4. Về quy mô công trình được cấp giấy phép xây dựng, cấp phép xây dựng có thời hạn, thời gian tồn tại công trình và thẩm quyền cơ quan cấp phép xây dựng được quy định cụ thể trong Luật Xây dựng năm 2014, Thông tư số 15/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng, Quyết định số 699/2017/QĐ-UBND ngày 07/3/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa quy định thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng, quy mô công trình công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

D. Căn cứ vào các quy định nêu trên thì:

- Với phần đất nằm trong hành lang an toàn đường bộ đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, người sử dụng đất được tiếp tục sử dụng đất theo đúng mục đích đã được xác định và không gây cản trở cho việc bảo vệ công trình; các trường hợp cụ thể thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 43 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, khoản 4 Điều 56 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Trường hợp có nhu cầu sửa chữa công trình, nhà ở trong phạm vi đất hành lang an toàn đường bộ thì phải thực hiện theo khoản 3, 4 Điều 29 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; chủ công trình làm việc với Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan quản lý tuyến đường kiểm kê đất, tài sản trên đất để có cơ sở đền bù hoặc thống nhất phương án sửa chữa.

- Các công trình, nhà ở trong phạm vi đất hành lang an toàn đường bộ khi sửa chữa phải được cơ quan có thẩm quyền xem xét từng trường hợp cụ thể để được cấp giấy phép xây dựng, giấy phép xây dựng có thời hạn như hướng dẫn tại mục 3 Văn bản này.

- Trường hợp xây dựng mới công trình, nhà ở riêng lẻ trên phần đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng nằm trong hành lang an toàn đường bộ, tại Điều 94 Luật Xây dựng năm 2014 về điều kiện cấp giấy phép xây dựng có thời hạn, chưa quy định rõ; Sở GTVT sẽ báo cáo UBND tỉnh xem xét, hướng dẫn thực hiện nội dung này.

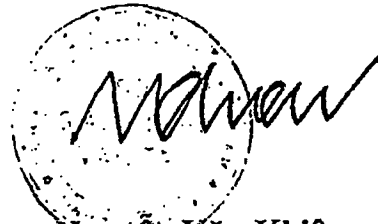
Trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Sở GTVT và các cơ quan, ban ngành liên quan để được phối hợp giải quyết.

Sở GTVT kính báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung giải quyết các kiến nghị đề xuất của cử tri sau kỳ họp Thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII./.

Nơi nhận: *MD*

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng: KHTC, QLGT, TĐ KHKT, QLGTNT, QLVT, Thanh tra Sở;
- Các Ban QLDA giao thông I, II, III.
- Lưu: VT, QLGT_(Trung02b)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Khiên



**UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **4481** /SGTVT-QLGT

Thanh Hóa, ngày **16** tháng 11 năm 2018

V/v cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:.....**38.208**.....
Ngày:.....**17/11/2018**.....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Văn bản số 14450/UBND-THKH ngày 16/11/2018 về việc giao khẩn trương cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII; sau khi rà soát, Sở GTVT đề nghị Văn phòng UBND tỉnh xem xét, cập nhật lại một số nội dung trả lời kiến nghị của cử tri trong dự thảo Báo cáo cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay, cụ thể như sau:

- Đường Ban Công - Lương Nội (gạch đầu dòng thứ 01 Mục 3.17): Dự thảo nêu: "...*đã được cấp 04 tỷ đồng để sửa chữa, nâng cấp...*"; đề nghị sửa lại là: "...*đã được cấp 04 tỷ đồng để khắc phục, sửa chữa đảm bảo giao thông...*".

- Tuyến đường Chiềng - Lốc Tong từ xã Nam Động, huyện Quan Hóa đến xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn (gạch đầu dòng thứ 14 Mục 3.17): Dự thảo nêu: "...*đã giải ngân 200,6 tỷ đồng...*"; đề nghị sửa lại là: "...*đã giải ngân 149,9 tỷ đồng...*".

- Nâng cấp tuyến Đường tỉnh 518 từ huyện Yên Định đi các xã Cẩm Tâm, Cẩm Châu, huyện Cẩm Thủy (gạch đầu dòng thứ 16 Mục 3.17): Dự thảo nêu: "*Ngoài các công trình sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ năm 2018, trên tuyến đường tỉnh 518 còn được đầu tư dự án: Xây dựng công trình đường Kiểu - Ấn Độ thuộc dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP, tỉnh Thanh Hóa - hợp phần đường, năm thứ nhất*"; đề nghị sửa lại là: "*Ngoài các công trình sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên, định kỳ để đảm bảo giao thông, năm 2018, trên tuyến đường tỉnh 518 còn được đầu tư dự án: Xây dựng công trình đường Kiểu - Ấn Độ thuộc dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP), tỉnh Thanh Hóa - hợp phần đường, năm thứ nhất. Công trình đang được triển khai thi công và dự kiến hoàn thành vào tháng 4/2019*".

Sở GTVT thông nhất với các nội dung còn lại của dự thảo Báo cáo, đối với các nội dung khác Sở GTVT đã báo cáo UBND tỉnh tại các Văn bản số 3668/SGTVT-QLGT ngày 09/10/2018, Văn bản số 3743/SGTVT-KHTC ngày 15/10/2018.

Sở Giao thông vận tải kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận: **LTĐ**
- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLGT_(Thao)

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Hải



UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2538/SGDDĐT-TCCB

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 10 năm 2017

V/v tham mưu giải quyết kiến nghị của cử
tri sau kỳ họp thứ 6, HĐND khóa XVIII.

UBND TỈNH THANH HÓA

CÔNG VĂN ĐẾN

Số:.....32580.....

Ngày:..15..1..10..1..17

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Công văn số 12272/UBND-VX ngày 04/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tham mưu giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 6, HĐND khóa XVIII; Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo, tham mưu các nội dung theo yêu cầu như sau:

1. Vấn đề thiếu giáo viên các cấp tại Hoằng Hóa, thành phố Thanh Hóa và Thường Xuân

1.1. Kiến nghị của cử tri huyện Hoằng Hóa

- Việc thiếu giáo viên mầm non và giáo viên đặc thù tại một số một số trường tiểu học, THCS thuộc khu vực vùng biển huyện Hoằng Hóa đã và đang từng bước được bổ sung:

+ Tháng 2/2018, trên cơ sở đề nghị của UBND huyện Hoằng Hóa UBND tỉnh đã chấp thuận cho UBND huyện Hoằng Hóa tuyển dụng 146 giáo viên và nhân viên hành chính mầm non, tiểu học (trong đó: GV mầm non: 93 người; GV tiểu học: 40, gồm GVVH 16, Tiếng Anh 5, Tin học 1, Mỹ thuật 03, Thể dục 5; NVHC 23). Đến nay huyện Hoằng Hóa đã tuyển dụng và bố trí việc làm cho 145 người (riêng GV tin học chưa tuyển được).

+ Hiện tại, Hoằng Hóa tiếp tục có Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 6/9/2018 về việc Hợp đồng giáo viên mầm non theo Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ và tuyển dụng giáo viên, nhân viên hành chính trường mầm non, tiểu học năm học 2018-2019. Theo đó, UBND huyện Hoằng Hóa đề nghị cho tuyển tiếp giáo viên đối với mầm non và tiểu học còn thiếu, đang còn chỉ tiêu giao và kịp thời bổ sung cho số giáo viên mới nghỉ hưu (bao gồm: 45 giáo viên mầm non; tiểu học: 5 giáo viên Thể dục và 02 giáo viên Tin học). Kế hoạch tuyển dụng đang được Sở Nội vụ phối hợp với các sở ngành chức năng tham mưu cho UBND tỉnh xem xét quyết định để UBND huyện Hoằng Hóa tiếp tục được tuyển bổ sung, đáp ứng nhu cầu, đảm bảo giáo viên đúng lớp.

1.2. Kiến nghị của cử tri Thành phố Thanh Hóa

Đối với vấn đề bổ sung giáo viên các cấp còn thiếu của Thành phố Thanh Hóa: Xuất phát từ thực tế thiếu giáo viên các cấp tại các trường trên địa bàn thành phố, UBND thành phố Thanh Hóa đã có văn bản đề nghị cho tuyển giáo viên đối với cả ba cấp mầm non, tiểu học, trung học cơ sở. Do toàn tỉnh đang thừa trên 1000 cán bộ giáo viên THCS cho nên ngày 18/9/2018, UBND tỉnh đã chấp thuận để UBND thành phố Thanh Hóa tuyển dụng 340 chỉ tiêu (trong đó: giáo viên mầm non: 258, giáo viên tiểu học: 82); riêng đối với THCS, trước mắt chưa thực hiện

việc tuyển dụng mà giao UBND thành phố Thanh Hóa chủ động bố trí, sắp xếp hoặc tiếp nhận cán bộ giáo viên để đáp ứng nhu cầu. Đến nay, UBND thành phố Thanh Hóa, đang xây dựng phương án để triển khai tổ chức thực hiện việc tuyển dụng và bố trí giáo viên các cấp.

1.3. Kiến nghị của cử tri huyện Thường Xuân

Vấn đề bổ sung giáo viên ngoại ngữ của huyện Thường Xuân: Trên cơ sở đề nghị của UBND huyện Thường Xuân, ngày 25/01/2018 Chủ tịch UBND tỉnh đã chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục cho huyện Thường Xuân, với chỉ tiêu tuyển 169 người (trong đó: Mầm non là 162 giáo viên và nhân viên hành chính; Tiểu học 7 giáo viên, gồm 5 Tiếng Anh và 2 Mỹ thuật). Đến nay, UBND huyện Thường Xuân đã có kết quả và đang chờ các Sở ngành chức năng thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để bổ sung nhu cầu thiếu giáo viên mầm non, tiểu học nói chung và giáo viên Tiếng Anh cấp tiểu học nói riêng trong thời gian tới.

2. Vấn đề đảm bảo kinh phí cho các hoạt động giáo dục trong nhà trường

2.1. Vấn đề đảm bảo kinh phí cho việc đứng lớp của giáo viên.

- Sở GD&ĐT đã thống nhất với Sở Nội vụ có văn bản tham mưu cho UBND tỉnh giải pháp vấn đề thiếu GV và đảm bảo kinh phí cho hoạt động giảng dạy tại Công văn số 423/BC-SNV ngày 05/9/2018 về việc Báo cáo rà soát xác định nhu cầu giáo viên các cấp học năm học 2018-2019, cụ thể:

+ Đối với giáo viên mầm non, tiểu học còn thiếu trong chỉ tiêu tỉnh giao thì các huyện tiếp tục xây dựng phương án trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức tuyển dụng.

+ Đề nghị UBND tỉnh giao bổ sung chỉ tiêu lao động hợp đồng cho các huyện còn thiếu giáo viên mầm non theo định mức quy định.

+ Đề nghị UBND tỉnh giao kinh phí theo số chỉ tiêu còn thiếu theo định mức cho các huyện, để trả tiền công cho cán bộ giáo viên dạy thêm giờ và hợp đồng công việc theo quy định.

- Đến nay UBND tỉnh đã có Công văn số 11961/UBND-THKH ngày 28/9/2018 giao Sở Tài chính chủ trì tham mưu nội dung đề xuất tại Báo cáo số 423/BC-SNV ngày 05/9/2018 của Sở Nội vụ.

2.2. Về kinh phí chi khác

Trong điều kiện ngân sách tỉnh còn khó khăn, hiện nay tỉnh mới cấp kinh phí chi khác cho các huyện 10% so với tổng quỹ lương. Việc phân bổ kinh phí chi khác ở các huyện thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện.

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TCCB



Phạm Thị Hằng



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6390 /SKHĐT-TH

Thanh Hoá, ngày 23 tháng 11 năm 2018

V/v cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII.

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:..... 3.8225.....
Ngày: 27/11/2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Thị Thìn tại Văn bản số 14450/UBND-THKH ngày 16/11/2018 về việc giao khẩn trương cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII; sau khi nghiên cứu, Sở Kế hoạch và Đầu tư cơ bản thống nhất với Dự thảo báo cáo của UBND tỉnh của và có một số ý kiến bổ sung, cập nhật để hoàn chỉnh Dự thảo trước khi báo cáo HĐND tỉnh như sau:

1. Về đề nghị kiên quyết thu hồi các dự án chậm tiến độ, không hiệu quả (mục 1.7): Đề nghị bổ sung nội dung số dự án đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN chấm dứt hoạt động theo quy định của Luật Đầu tư; cụ thể: Đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư: Năm 2017 và 11 tháng đầu năm 2018, Sở đã quyết định chấm dứt hoạt động 37 dự án đầu tư (trong đó, có 02 dự án đã được giao đất, cho thuê đất); riêng đối với Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN: Đề nghị UBND tỉnh yêu cầu Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN cung cấp bổ sung thông tin.

2. Về đề nghị nâng cấp tuyến đê sông Hoàng (mục 3.1): Đề nghị xem xét, bổ sung nội dung: Hiện nay, dự án Tu bổ, nâng cấp tuyến đê hữu sông Hoàng, đoạn từ xã Dân Lý đến xã Đồng Thắng, huyện Triệu Sơn với TMĐT 53,9 tỷ đồng, đầu tư từ nguồn vốn ngân sách tỉnh đang được triển khai thực hiện; kế hoạch vốn đã giao cho dự án là 37 tỷ đồng.

3. Về đề nghị đầu tư nâng cấp đê sông Hoạt (mục 3.4): Đề nghị sửa lại lý trình tuyến đê sông Hoạt từ "Km40+100 - Km40+350, đoạn từ xã Nga Trường đi xã Nga Vịnh, huyện Nga Sơn" thành "Km38+910, - Km39+910 thuộc xã Nga Vịnh, huyện Nga Sơn" cho phù hợp với Quyết định số 4260/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục chủ trương sửa chữa, cải tạo các công trình thuộc nguồn vốn an toàn hồ đập, xử lý đê địa phương giai đoạn 2019 - 2021.

4. Về đề nghị bố trí vốn triển khai dự án hoàn thiện tu bổ, mở rộng, củng cố đê hữu sông Hoạt, đoạn qua xã Hà Lai và xã Hà Châu, huyện Hà Trung (mục 3.5): Đề nghị cập nhật khối lượng thực hiện dự án từ 75% kế hoạch thành "90% kế hoạch" để phù hợp với thực tế.

5. Về đề nghị hỗ trợ khắc phục, sửa chữa khẩn cấp các tuyến đê bị hư hỏng do lũ lụt năm 2017 gây ra (mục 3.7): Đề nghị cập nhật tình hình thực hiện dự án xử lý khẩn cấp đê hữu sông Mã đoạn từ Km39+350 - Km39+550 như sau: Dự án đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 4185/QĐ-UBND ngày 25/10/2018, hiện nay chủ đầu tư đang tổ chức thi công xây dựng.

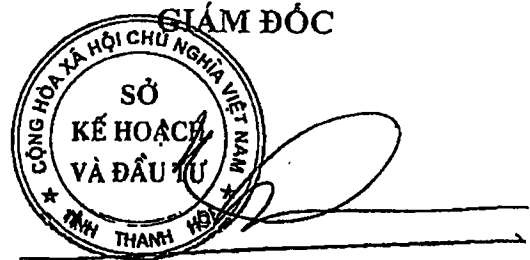
6. Về đề nghị nâng cấp, bảo dưỡng tuyến đê hữu sông Mã, phường Quảng cư (mục 3.13): Đề nghị cập nhật tình hình thực hiện như sau: UBND tỉnh đang xem xét việc đầu tư dự án trên theo đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Trên đây là một số góp ý về Dự thảo báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau kỳ họp thứ sáu, HĐND tỉnh khóa XVII, Sở Kế hoạch và Đầu tư kính báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TH.

IA



Hoàng Văn Hùng



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4854/SKHĐT-TĐ

Thanh Hoá, ngày 18 tháng 9 năm 2018

V/v báo cáo về việc không có nội dung tồn đọng cần giải quyết liên quan đến dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh theo ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII.

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:.....20354.....
Ngày: 19/9/2018

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

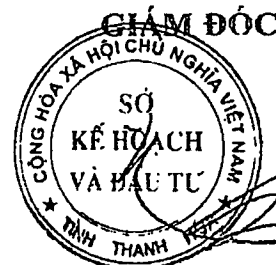
Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại văn bản số 10993/UBND-KTTC ngày 11/9/2018 về việc giao tham mưu, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri về các vấn đề tồn đọng trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất, lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất. Sau khi nghiên cứu ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII tại văn bản số 367/BC-HĐND ngày 29/6/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

Ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII tại văn bản số 367/BC-HĐND ngày 29/6/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa không có nội dung tồn đọng cần giải quyết liên quan đến dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, ngày 11/9/2018 Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số 4714/SKHĐT-TĐ báo cáo tình hình thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh (tiến độ thực hiện; tiền sử dụng đất; khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; nguyên nhân của các khó khăn, vướng mắc;...), đồng thời đề xuất một số giải pháp và đề xuất nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Vì vậy, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh sớm có ý kiến chỉ đạo để các đơn vị có liên quan thực hiện (có văn bản số 4714/SKHĐT-TĐ ngày 11/9/2018 gửi kèm theo).

Kính báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh././

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TĐ.



Hoàng Văn Hùng



UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ LAO ĐỘNG - TB VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2345/SLĐTBOXH-VP

Thanh Hoá, ngày 19 tháng 9 năm 2018

V/v tham mưu giải quyết các kiến nghị,
đề xuất của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6,
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII

UBND TỈNH THANH HOÁ
CỘNG VĂN ĐẾN
Số: 29607
Ngày: 21.9.2018

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Công văn số 11091/UBND-VX ngày 13/9/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao tham mưu giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) báo cáo như sau:

1. Về nội dung “Việc xét cấp chế độ cho thân nhân liệt sĩ không còn người thân chủ yếu”

Việc thực hiện chế độ ưu đãi cho thân nhân liệt sĩ không còn người thân chủ yếu được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, gồm có:

(i) Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2005; Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng sửa đổi, bổ sung năm 2012;

(ii) Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi: người có công với cách mạng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 31/2013/NĐ-CP);

(iii) Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ LĐTBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân (sau đây gọi tắt là Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH).

Quy định cụ thể đối với chế độ này như sau:

- Người thân chủ yếu của liệt sĩ (gồm: Bố đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồng, con và người có công nuôi dưỡng liệt sĩ khi còn nhỏ) được hưởng chế độ trợ cấp tiền tuất hàng tháng theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2005. Trong trường hợp liệt sĩ không còn người hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng thì người thờ cúng được hưởng trợ cấp thờ cúng mỗi năm một lần, mức trợ cấp 500.000 đồng (quy định tại Điều 21 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP).

- Tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP quy định: “Người thờ cúng liệt sĩ là người con hưởng chế độ thờ cúng liệt sĩ, trường hợp không có hoặc không còn con thì là người được ủy quyền theo quy định của pháp luật”. Trong trường hợp liệt sĩ không có con hoặc không còn con thì một người đại diện được gia đình hoặc dòng họ liệt sĩ thống nhất uỷ quyền bằng biên bản (có xác nhận của chính quyền địa phương) sẽ là người thờ cúng liệt sĩ hợp pháp và được hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.

Như vậy, các trường hợp thân nhân liệt sĩ không còn người thân chủ yếu được hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ mỗi năm một lần, mức trợ cấp 500.000 đồng khi được gia đình hoặc dòng họ liệt sĩ uỷ quyền. Hồ sơ, quy trình thủ tục thực

hiện được quy định cụ thể tại Điều 10 và Điều 11 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH, gồm:

Bước 1: Người thờ cúng liệt sĩ lập và gửi UBND cấp xã nơi cư trú các giấy tờ sau: Đơn đề nghị hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã; Biên bản ủy quyền.

Bước 2: UBND xã trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ giấy tờ hợp lệ, có trách nhiệm kiểm tra, lập danh sách kèm giấy tờ gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

Bước 3: Phòng LĐTBXH trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ giấy tờ hợp lệ, có trách nhiệm tổng hợp, lập danh sách kèm giấy tờ gửi Sở LĐTBXH.

Bước 4: Sở LĐTBXH trong thời gian 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ giấy tờ hợp lệ, có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu hồ sơ gốc của liệt sĩ đang quản lý, ra quyết định trợ cấp thờ cúng.

2. Về nội dung “Làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân liên quan đến việc 12 trường hợp làm hồ sơ thương binh giả trên địa bàn thành phố Sầm Sơn và huyện Quảng Xương”

Căn cứ theo các quy định tại điểm 1 mục III phần B Thông tư liên tịch số 16/1998/TTLT-BLĐTBXH-BQP-BCA ngày 25/11/1998 của Bộ LĐTBXH - Bộ Công an - Bộ Quốc Phòng hướng dẫn một số điểm về việc công nhận và giải quyết quyền lợi đối với liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bị thương có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị giám định thương tật để xét công nhận là thương binh đối với những trường hợp đủ điều kiện theo quy định. Cụ thể:

- Đối với người bị thương là quân nhân, công an nhân dân đang tại ngũ thì Thủ trưởng đơn vị có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bị thương, cấp giấy giới thiệu (kèm hồ sơ theo quy định tại điểm 1 mục III phần B của Thông tư số 16/1998/TTLT-BLĐTBXH-BQP-BCA) đến Hội đồng Giám định y khoa theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

- Đối với người khi bị thương là quân nhân, công an nhân dân đã xuất ngũ do Bộ Chỉ huy quân sự, Công an tỉnh lập hồ sơ giới thiệu giám định thương tật như quy định đối với quân nhân, công an nhân dân còn tại ngũ.

Việc giải quyết quyền lợi đối với người bị thương được căn cứ vào kết quả giám định thương tật. Cụ thể:

- Đối với trường hợp người được giám định có tỷ lệ thương tật từ 20% trở xuống: Thủ trưởng đơn vị theo phân cấp quản lý ra quyết định trợ cấp một lần.

- Đối với trường hợp người có tỷ lệ thương tật từ 21% trở lên:

+ Quân nhân, công nhân viên quốc phòng thuộc các đơn vị trong Quân khu và quân nhân - công nhân viên quốc phòng đã xuất ngũ đang cư trú trên địa bàn quân khu do Tư lệnh Quân khu ký quyết định cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp thương tật hàng tháng.

+ Quân nhân, công nhân viên quốc phòng thuộc các đơn vị khác do Cục trưởng Cục chính sách - Tổng cục chính trị - Bộ Quốc phòng ký quyết định cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp thương tật hàng tháng.

Như vậy, trong trường hợp các cơ quan chức năng công bố kết luận chính thức về việc 12 trường hợp tại TP. Sầm Sơn và huyện Quảng Xương làm giả hồ sơ để hưởng chế độ thương binh thì trách nhiệm thuộc về cơ quan quân đội các cấp các cấp có sự phối hợp của cơ quan chính quyền địa phương trong việc tham mưu cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh thẩm định cấp giấy chứng nhận bị thương và hoàn thiện hồ sơ đề nghị Bộ Tư lệnh Quân khu 4 ban hành quyết định công nhận. Tuy nhiên, hiện nay Thường trực Tỉnh ủy và Bộ Tư lệnh Quân khu 4 đang giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, xác minh cụ thể về từng trường hợp. Sau khi có kết luận chính thức, Sở LĐTBXH sẽ phối hợp với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh báo cáo cụ thể về từng trường hợp.

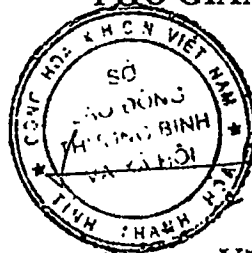
Sở LĐTBXH báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về việc giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII thuộc lĩnh vực lao động, người có công và xã hội./.

Nơi nhận:

- Như trên (để báo cáo);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT. VPlntx25b.

Ng

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Dương Văn Huệ



**UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ LAO ĐỘNG - TB VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~LSH~~/SLĐTBXH-NCC

Thanh Hoá, ngày 08 tháng 10 năm 2018

V/v giải quyết kiến nghị đề xuất của
cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6, HĐND

UBND TỈNH THANH HOÁ tỉnh khóa XVII

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 319/27

Ngày: 09/10/2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 12264/UBND-VX ngày 4 tháng 10 năm 2018, giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu giải quyết kiến nghị của cử tri huyện Quảng Xương về việc có giải pháp tháo gỡ khó khăn trong việc cấp lại bằng Tổ quốc ghi công đối với các gia đình có công với cách mạng do bị sai, bị thất lạc, do cấp sót. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo như sau:

Việc cấp lại bằng Tổ quốc ghi công đối với các gia đình liệt sĩ là việc làm thường xuyên và đang được thực hiện theo quy định tại Điều 51, Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Tuy nhiên, để cấp lại bằng Tổ quốc ghi công không còn khó khăn:

1. Đề nghị cấp ủy chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước đến với người có công với cách mạng để người dân, đối tượng chính sách biết và thực hiện. Đồng thời rà soát, lập danh sách những gia đình liệt sĩ có nguyện vọng cấp đổi lại bằng Tổ quốc ghi công gửi Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

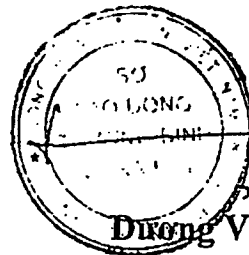
2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng tại cơ sở, qua đó phát hiện những chính sách chưa được thực hiện đầy đủ để giải quyết kịp thời tránh tình trạng chậm cấp đổi bằng Tổ quốc ghi công tồn tại nêu trên.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, NCC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Dương Văn Huệ



UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ LAO ĐỘNG - TB VÀ XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ: 2995/SLĐT BXH-VP

Thanh Hoá, ngày 23 tháng 11 năm 2018

V/v cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 6 phục vụ kỳ họp thứ 7

UBND TỈNH THANH HOÁ

CÔNG VĂN ĐẾN

Số:.....58224.....

Ngày:.....27/11/2018.....

HĐND tỉnh khóa XVII

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Công văn số 14450/UBND-THKH ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao khẩn trương cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 6 phục vụ kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII, sau khi nghiên cứu dự thảo Báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khóa XVII (sau đây gọi tắt là dự thảo Báo cáo), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) có ý kiến tham gia như sau:

1. Về việc đề nghị xét cấp chế độ cho thân nhân liệt sĩ không còn người thân chủ yếu (tiểu mục 4.7 mục 4 dự thảo báo cáo)

Đến thời điểm hiện tại, việc xét cấp chế độ cho thân nhân liệt sĩ không còn người thân chủ yếu (cha, mẹ, vợ, con) vẫn đang được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và chưa có văn bản hướng dẫn sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Trên cơ sở đó, Sở LĐTBXH thống nhất với nội dung trả lời kiến nghị của cử tri về việc xét cấp chế độ cho thân nhân liệt sĩ không còn người thân chủ yếu trong dự thảo Báo cáo.

2. Về việc làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân liên quan đến việc 12 trường hợp làm hồ sơ thương binh giả trên địa bàn thành phố Sầm Sơn và huyện Quảng Xương (tiểu mục 4.8 mục 4 dự thảo báo cáo)

Sở LĐTBXH đã phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh kiểm tra, xác minh cụ thể về 12 trường hợp thương binh bị tố cáo làm giả hồ sơ để hưởng chế độ trên địa bàn thành phố Sầm Sơn và huyện Quảng Xương. Đồng thời, tổng hợp, báo cáo Bộ Tư lệnh Quân khu 4. Tuy nhiên, đến nay Bộ Tư lệnh Quân khu 4 vẫn chưa có kết luận chính thức về các trường hợp này. Sau khi có kết luận chính thức, Sở LĐTBXH sẽ phối hợp với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh báo cáo HĐND và UBND tỉnh theo quy định.

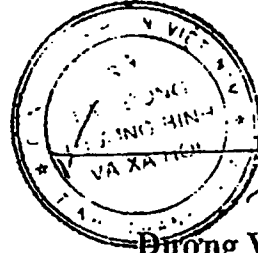
Trên cơ sở đó, Sở LĐTBXH thống nhất với nội dung trả lời kiến nghị của cử tri về việc làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân liên quan đến việc 12 trường hợp làm hồ sơ thương binh giả trên địa bàn thành phố Sầm Sơn và huyện Quảng Xương trong dự thảo Báo cáo.

Sở LĐT BXH báo cáo UBND tỉnh ý kiến tham gia vào dự thảo Báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khóa XVII./.

Nơi nhận:

- Như trên (để báo cáo);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, VPIntx05b.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đương Văn Huệ



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1560 /SNV-CCVC

Thanh Hoá, ngày 05 tháng 10 năm 2018

V/v giải quyết các kiến nghị của cử tri

gửi đến Ủy ban tỉnh, HĐND tỉnh khóa XVII

UBND TỈNH THANH HOÁ

CÔNG VĂN ĐẾN

Số:.....6.1971.....

Ngày: 09.10.18

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại các Công văn: số 11037/UBND-THKH, số 11038/UBND-THKH ngày 12/9/2018; giao Sở Nội vụ căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật và ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Báo cáo số 367/BC-HĐND ngày 29/6/2018, tham mưu xem xét, giải quyết các kiến nghị của cử tri về việc đề nghị xác định rõ biên chế, chế độ lương, phụ cấp cho số cán bộ, viên chức ngành giáo dục đang làm việc tại phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thị xã, thành phố; có cơ chế, chính sách đặc thù ưu tiên xét tuyển công chức, viên chức đối với con em đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Mường Lát; xác định rõ ranh giới 364 giữa làng Trô, xã Giao An, huyện Lang Chánh và làng Mới, xã Mỹ Tân, huyện Ngọc Lặc; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

Sau khi nghiên cứu ý kiến, kiến nghị của cử tri, Sở Nội vụ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh các nội dung như sau:

1. Về kiến nghị xác định rõ biên chế, chế độ lương, phụ cấp cho số cán bộ, viên chức ngành giáo dục đang làm việc tại phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thị xã, thành phố.

1.1. Về biên chế của phòng Giáo dục và Đào tạo:

Phòng Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, biên chế của phòng Giáo dục và Đào tạo là biên chế công chức hành chính được bố trí trên cơ sở chỉ tiêu biên chế công chức hành chính của UBND cấp huyện được UBND tỉnh giao hàng năm. Tuy nhiên, hiện nay do khối lượng công việc lớn nhưng số biên chế công chức bố trí cho phòng Giáo dục và Đào tạo còn hạn chế, chưa đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao, do đó ngoài số lượng công chức bố trí cho phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố đang thực hiện việc điều động bố trí giáo viên trong biên chế sự nghiệp giáo dục về phòng Giáo dục và Đào tạo để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ; việc điều động bố trí giáo viên về phòng Giáo dục và Đào tạo được thực hiện theo Công văn số 85/UB-TC ngày 14/01/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh; theo đó tổng biên chế của mỗi phòng Giáo dục và Đào tạo tối thiểu là 13 biên chế, tối đa là 16 biên chế.

1.2. Về chế độ chính sách:

- Đối với số biên chế công chức hành chính bố trí làm việc tại phòng Giáo dục và Đào tạo được hưởng các chế độ về lương, phụ cấp...theo quy định hiện hành của pháp luật.

- Đối với số viên chức được điều động bố trí về công tác tại phòng Giáo dục và Đào tạo (chủ yếu là giáo viên các trường), là đối tượng viên chức, không thuộc biên chế công chức hành chính, do đó không được hưởng phụ cấp công vụ theo Nghị định số 34/2012/NĐ-CP ngày 15/4/2012 của Chính phủ về chế độ phụ cấp công vụ; không trực tiếp làm công tác giảng dạy nên không được hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo theo Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ và chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập theo Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Đề xuất kiến nghị:

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; theo đó UBND cấp tỉnh có trách nhiệm trình HĐND cấp tỉnh quyết định biên chế công chức của cơ quan quản lý giáo dục trên địa bàn tỉnh trong tổng số biên chế công chức được cơ quan có thẩm quyền giao;

Căn cứ Quyết định số 2034/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Thanh Hóa; theo đó phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện có 07 vị trí việc làm, gồm: Trưởng phòng (Mã VTVL: 23.1.6); Phó Trưởng phòng (Mã VTVL: 23.1.10); Quản lý giáo dục trung học cơ sở (Mã VTVL: 23.2.40); Quản lý giáo dục tiểu học (Mã VTVL: 23.2.41); Quản lý giáo dục mầm non (Mã VTVL: 23.2.42); Quản lý kế hoạch và cơ sở vật chất giáo dục (Mã VTVL: 23.2.43); Theo dõi phổ cập, giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp (Mã VTVL: 23.2.44);

Căn cứ các quy định nêu trên, hiện nay Sở Nội vụ đang phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào phạm vi quản lý và khối lượng công việc theo từng vị trí việc làm của phòng Giáo dục và Đào tạo nêu trên, xác định nhu cầu biên chế của phòng Giáo dục và Đào tạo phù hợp với quy định và tình hình thực tế của từng huyện, thị xã, thành phố, đáp ứng được nhu cầu thực hiện nhiệm vụ. Sau khi có kết quả báo cáo của UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Nội vụ sẽ tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Về kiến nghị cần có cơ chế, chính sách đặc thù ưu tiên xét tuyển công chức, viên chức đối với con em đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Mường Lát.

Trong những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã quan tâm đặc biệt đối với đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn; đã có nhiều chính sách được áp dụng đối với đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là dân tộc rất ít người nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân vùng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống... Tuy nhiên, việc có cơ chế, chính sách đặc thù ưu tiên trong xét tuyển công chức, viên chức đối với con em đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh nói chung và huyện Mường Lát nói riêng còn gặp nhiều khó khăn, cụ thể:

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ quy định về công chức cấp xã, phường, thị trấn; đối với người dân tộc thiểu số khi tham gia thi tuyển hoặc xét tuyển công chức thì được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển hoặc xét tuyển. Đối với người dân tộc thiểu số khi tham gia thi tuyển hoặc xét tuyển viên chức thì được ưu tiên theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức như sau:

- Trường hợp có từ 2 người trở lên có kết quả thi bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có tổng số điểm các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu tổng số điểm các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên:

- + Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
- + Thương binh;
- + Người hưởng chính sách như thương binh;
- + Con liệt sĩ;
- + Con thương binh;
- + Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- + Người dân tộc ít người;
- + Đội viên thanh niên xung phong;
- + Đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
- + Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
- + Người dự tuyển là nữ.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm phỏng vấn hoặc điểm thực hành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm phỏng vấn hoặc điểm thực hành bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên nêu trên.

Như vậy, hiện nay các quy định của pháp luật chưa có quy định cụ thể về cơ chế đặc thù ưu tiên xét tuyển công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số mà chỉ được ưu tiên theo các quy định nêu trên.

Riêng đối với huyện Mường Lát, trên cơ sở đề nghị của UBND huyện Mường Lát tại Công văn số 1328/UBND-NV ngày 13/10/2017, của Ban Thường vụ Huyện ủy Mường Lát tại Công văn số 564-TTr/HU ngày 05/02/2018 và ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 2771-CV/VPTU ngày 12/02/2018; Chủ tịch UBND tỉnh đã có Công văn số 2323/UBND-THKH ngày

07/3/2018, theo đó đồng ý để UBND huyện Mường Lát được ưu tiên thực hiện việc tuyển dụng giáo viên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đối với đối tượng là người tốt nghiệp ngành sư phạm, có hộ khẩu thường trú tại huyện Mường Lát, đảm bảo đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và có cam kết công tác lâu dài tại địa phương.

3. Về kiến nghị xác định rõ ranh giới 364 giữa Làng Trô, xã Giao An, huyện Lang Chánh và Làng Mới, xã Mỹ Tân, huyện Ngọc Lặc.

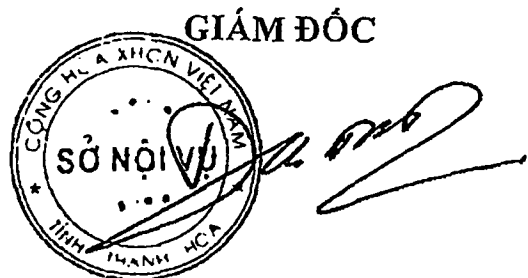
Tuyến địa giới hành chính giữa xã Giao An, huyện Lang Chánh và xã Mỹ Tân huyện Ngọc Lặc có chiều dài khoảng 5 km, thể hiện trong hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính 364, được UBND các xã: Giao An, Mỹ Tân và UBND các huyện: Lang Chánh, Ngọc Lặc ký, xác nhận pháp lý năm 1995. Khu vực giáp ranh giữa hai xã là Làng Trô của xã Giao An, huyện Lang Chánh và Làng Mới của xã Mỹ Tân, huyện Ngọc Lặc, trong đó khu vực chưa thống nhất giữa hai địa phương có diện tích khoảng 5,0 ha với 06 hộ dân của Làng Trô, xã Giao An và 01 hộ dân của Làng Mới, xã Mỹ Tân đang canh tác, sản xuất, chủ yếu là trồng cây keo và cây luồng ... Theo huyện Lang Chánh, từ xa xưa đến nay, khu vực này là đất của Làng Trô, xã Giao An nhưng hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính 364 thể hiện không đúng. Tuy nhiên, huyện Ngọc Lặc cũng cho rằng đây là đất của Làng Mới xã Mỹ Tân và hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính 364 là đúng.

Do hiện nay quan điểm của mỗi bên đang có sự khác biệt, nên đề nghị các địa phương của huyện Lang Chánh và huyện Ngọc Lặc thực hiện theo đúng địa giới hành chính đã thể hiện trong hồ sơ, bản đồ 364, thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ rừng, quản lý đất đai, bảo đảm an ninh trật tự, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; tuyên truyền, vận động các hộ dân của hai bên không đốt thảm thực bì, gây mất an ninh trật tự, yêu cầu giữa nguyên hiện trạng không làm phát sinh, mở rộng canh tác, sản xuất tại khu vực. Thời gian tới, trong quá trình thực hiện Dự án hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính, các cơ quan chuyên môn của tỉnh sẽ phối hợp với huyện Lang Chánh và huyện Ngọc Lặc nghiên cứu phương án về địa giới hành chính tại khu vực cho phù hợp với lịch sử, thực trạng canh tác, sản xuất và quản lý của các bên, đảm bảo tính khoa học của đường địa giới hành chính.

Sở Nội vụ kính báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CCVC.



Đầu Thanh Tùng



UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1580/SNV-TCBC

Thanh Hoá, ngày 10 tháng 10 năm 2018

V/v: tham mưu xem xét, giải quyết
kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp
thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII.

UBND TỈNH THANH HOÁ
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 12285
Ngày: 11/10/18

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Thị Thìn tại Công văn số 12344/UBND-THKH ngày 05/10/2018 của Văn phòng UBND tỉnh, giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ quy định của pháp luật và ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Báo cáo số 530/BC-HĐND ngày 11/9/2019, tham mưu xem xét, giải quyết các kiến nghị của cử tri về việc đề nghị bổ sung giáo viên mầm non và giáo viên đặc thù tại một số trường Tiểu học, Trung học cơ sở thuộc khu vực vùng biển huyện Hoằng Hóa; giáo viên các cấp còn thiếu của thành phố Thanh Hóa; giáo viên ngoại ngữ của huyện Thường Xuân; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh. Sở Nội vụ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, như sau:

Ngày 08/10/2018, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị giao ban với Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2018, Sở Nội vụ đã có Báo cáo về tình hình thừa, thiếu giáo viên các cấp học của UBND các huyện, thị xã, thành phố năm học 2018-2019, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị, Sở Nội vụ sẽ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính rà soát, thẩm định số trường, số lớp, số học sinh các cấp học của UBND các huyện, thị xã, thành phố năm học 2018 - 2019, căn cứ các định mức quy định của tỉnh để xác định cụ thể số lượng, cơ cấu, chủng loại giáo viên còn thiếu các cấp học của từng huyện, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, trình Thường trực Tỉnh Ủy, Thường trực HĐND tỉnh xem xét, cho chủ trương để giao bổ sung kinh phí theo số chỉ tiêu biên chế còn thiếu theo định mức quy định. Sở Nội vụ sẽ tổng hợp báo cáo trong kế hoạch biên chế công chức hành chính, sự nghiệp tỉnh Thanh Hóa năm 2019 vào tháng 12 năm 2018.

Sở Nội vụ kính gửi Văn phòng UBND tỉnh, tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT,TCBC.



GIÁM ĐỐC

Đấu Thanh Tùng

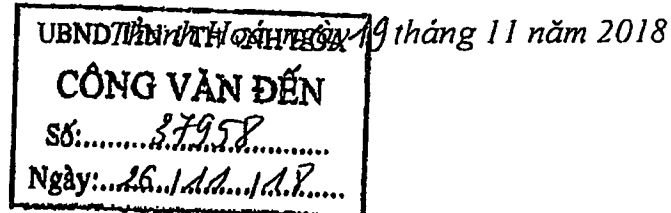


ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1919/SNV- VP

V/v cập nhật kết quả giải quyết
ý kiến, kiến nghị của cử tri trước
và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ
họp Thứ 7 HĐND tỉnh Khóa XVII



Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 14450/UBND -THKH ngày 16/11/2018 về việc giao khẩn trương cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh Khóa XVII.

Sau khi nghiên cứu dự thảo báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, Sở Nội vụ cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo và bổ sung thêm một số ý giải trình rõ hơn như sau:

1. Tại điểm 2.1, mục 2

Về việc đề nghị xác định rõ biên chế, chế độ lương, phụ cấp cho số cán bộ, viên chức ngành giáo dục đang làm việc tại phòng giáo dục các huyện, thị xã thành phố: Theo quy định, biên chế của Phòng GD&ĐT là biên chế công chức, vị trí việc làm được quy định tại Quyết định số 2034/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ về phê duyệt Danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính tỉnh Thanh Hóa như báo cáo đã nêu cụ thể. Tuy nhiên hiện nay các huyện, thị xã, thành phố do nhu cầu về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại phòng Giáo dục và Đào tạo đang tồn tại một số lượng viên chức được điều động từ các trường học lên làm việc tại Phòng Giáo dục và Đào tạo mà không phải là công chức theo quy định và số đối tượng này không được hưởng các khoản phụ cấp ưu đãi nghề và không hưởng chế độ phụ cấp công vụ. Vấn đề này đã có nhiều ý kiến của các tỉnh, thành phố kiến nghị Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét có hướng dẫn và quy định cụ thể.

Trong khi chờ Trung ương có quy định chung để thực hiện, Sở Nội vụ đang phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào phạm vi quản lý và khối lượng công việc theo từng vị trí việc làm của phòng Giáo dục và Đào tạo nêu trên, xác định nhu cầu biên chế của phòng Giáo dục và Đào tạo phù hợp với quy định và tình hình thực tế của từng huyện, thị xã, thành phố, đáp ứng được nhu cầu thực hiện nhiệm vụ và phải bảo đảm các chế độ chính sách theo quy định.

2. Tại điểm 4.4, mục 4

Về việc đề nghị có cơ chế chính sách đặc thù ưu tiên xét tuyển công chức, viên chức đối với con em đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Mường Lát.

Ngoài việc đã nêu trong báo cáo, Sở Nội vụ đề nghị bổ sung thêm để giải trình rõ việc ưu tiên trong công tác tuyển dụng, sử dụng người dân tộc thiểu số nói chung và đối với huyện Mường Lát nói riêng cụ thể như sau:

Thực hiện chủ trương, chính sách về công tác cán bộ là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, thời gian qua đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh hết sức quan tâm với chủ trương xây dựng đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số tại chỗ có phẩm chất và năng lực đáp ứng được yêu cầu của địa phương, đồng thời có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ cơ sở và cấp huyện là người dân tộc thiểu số, sử dụng có hiệu quả số học sinh, sinh viên đã được đào tạo từ các trường, số thanh niên sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự là con em đồng bào dân tộc thiểu số làm nguồn cán bộ bổ sung cho cơ sở, cụ thể đó là ngoài chính sách ưu tiên trong tuyển dụng của Chính phủ như theo quy định tại Khoản 1, Điều 5 Nghị định 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 và Khoản 1, Điều 8 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/02/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức đã có những quy định ưu tiên đối với người dân tộc thiểu số trong đào tạo, sử dụng. Khi UBND tỉnh ban hành các quy định liên quan đến công tác tuyển dụng, sử dụng đều đã đề cập đến vấn đề ưu tiên đối với con em đồng bào dân tộc thiểu số như Quy chế tiếp nhận công chức, Quy định tuyển dụng viên chức...

Riêng đối với huyện Mường Lát, trên cơ sở đề nghị của UBND huyện Mường Lát và ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Công văn số 2323/UBND-THKH ngày 07/3/2018, theo đó đồng ý để UBND huyện Mường Lát được ưu tiên thực hiện việc tuyển dụng giáo viên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đối với đối tượng là người tốt nghiệp ngành sư phạm, có hộ khẩu thường trú tại huyện Mường Lát, đảm bảo đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và có cam kết công tác lâu dài tại địa phương.

3. Tại điểm 5.1, mục 5


Về việc đề nghị xác định rõ ranh giới 364 giữa làng Trô xã Giao an huyện Lang Chánh và làng Mới xã Mỹ Tân huyện Ngọc Lặc.

Sở Nội vụ bổ sung thêm để giải thích cho Đại biểu HĐND tỉnh và cử tri về xác định ranh giới 364 giữa làng Trô xã Giao an huyện Lang Chánh và làng Mới xã Mỹ Tân huyện Ngọc Lặc, cụ thể là:

Tuyến địa giới hành chính giữa xã Giao An, huyện Lang Chánh và xã Mỹ Tân huyện Ngọc Lặc có chiều dài khoảng 5 km, thể hiện trong hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính 364, được UBND các xã: Giao An, Mỹ Tân và UBND các huyện: Lang Chánh, Ngọc Lặc ký, xác nhận pháp lý năm 1995. Khu vực giáp ranh giữa hai xã là Làng Trô của xã Giao An, huyện Lang Chánh và Làng Mới của xã Mỹ Tân, huyện Ngọc Lặc, trong đó khu vực chưa thông nhất giữa hai địa phương có diện tích khoảng 5,0 ha với 06 hộ dân của Làng Trô, xã Giao An và 01 hộ dân của Làng Mới, xã Mỹ Tân đang canh tác, sản xuất, chủ yếu là trồng cây keo và cây luồng ... Theo huyện Lang Chánh, từ xa xưa đến nay, khu vực này là đất của Làng Trô, xã

Giao An nhưng hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính 364 thể hiện không đúng. Tuy nhiên, huyện Ngọc Lặc cũng cho rằng đây là đất của Làng Mới xã Mỹ Tân và hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính 364 là đúng.

Do hiện nay quan điểm của mỗi bên đang có sự khác biệt, nên đề nghị các địa phương của huyện Lang Chánh và huyện Ngọc Lặc thực hiện theo đúng địa giới hành chính đã thể hiện trong hồ sơ, bản đồ 364, thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ rừng, quản lý đất đai, bảo đảm an ninh trật tự, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; tuyên truyền, vận động các hộ dân của hai bên không đốt thảm thực bì, gây mất an ninh trật tự, yêu cầu giữa nguyên hiện trạng không làm phát sinh, mở rộng canh tác, sản xuất tại khu vực. Thời gian tới, trong quá trình thực hiện Dự án hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính, các cơ quan chuyên môn của tỉnh sẽ phối hợp với huyện Lang Chánh và huyện Ngọc Lặc nghiên cứu phương án về địa giới hành chính tại khu vực cho phù hợp với lịch sử, thực trạng canh tác, sản xuất và quản lý của các bên, đảm bảo tính khoa học của đường địa giới hành chính.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Nội vụ, kính đề nghị Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo báo cáo, trình HĐND tỉnh. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP

GIÁM ĐỐC



Đâu Thanh Tùng



**UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3470** /SNN&PTNT-KHTC

Thanh Hoá, ngày **15** tháng 10 năm 2018

V/v tham mưu giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri huyện Tĩnh Gia trước kỳ họp Thứ sáu, của cử tri gửi đến kỳ họp Thứ sáu và sau kỳ họp Thứ

UBND TỈNH THANH HÓA, HĐND tỉnh khóa XVII.

CÔNG VĂN ĐẾN

Số:.....**3.30.7.9**.....

Ngày:..**1.7**..**1**..**10**..**18**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 12241/UBND-NN ngày 04/10/2018 về việc giao tham mưu giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri huyện Tĩnh Gia trước kỳ họp Thứ sáu, của cử tri gửi đến kỳ họp Thứ sáu và sau kỳ họp Thứ sáu, HĐND tỉnh khóa XVII; Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện, tổng hợp kết quả giải quyết của ngành, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (có báo cáo gửi kèm theo).

Sở Nông nghiệp và PTNT kính báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. / *12mc*

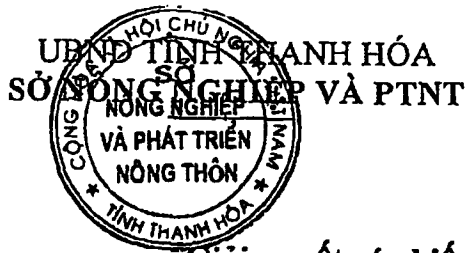
Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hương Thị Yến



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

Giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri huyện Tĩnh Gia trước kỳ họp Thứ sáu, của cử tri gửi đến kỳ họp Thứ sáu và sau kỳ họp Thứ sáu, HĐND tỉnh khóa XVII
(Kèm theo Công văn số 3420/SNN&PTNT-KHTC ngày 15/10/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

I. Kiến nghị của cử tri huyện Tĩnh Gia gửi đến kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII

1. Về nâng cấp 3,5 km đê sông Thị Long đoạn qua xã Thanh Thủy và Thanh Sơn

Tuyến đê hữu Thị Long thuộc địa phận xã Thanh Thủy đến xã Thanh Sơn dài 3,5km, là tuyến đê cấp IV do UBND huyện Tĩnh Gia quản lý. Hiện tại, cao trình đê còn thấp, mặt cắt đê nhỏ (chiều rộng mặt đê từ 2,2-3,0m), mái dốc; mặt đê chưa được gia cố, khi gặp mưa thường xuyên bị trơn, lầy lội, gây khó khăn cho các phương tiện lưu thông trên đê cũng như công tác ứng cứu, hộ đê khi có sự cố.

Năm 2018, Chủ tịch UBND tỉnh đã phân bổ kinh phí từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh và cho chủ trương xử lý khẩn cấp đoạn đê xung yếu hữu sông Thị Long xã Thanh Thủy tại Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 08/01/2018 và giao cho UBND huyện Tĩnh Gia làm chủ đầu tư, hiện nay, Chủ đầu tư đang tổ chức thi công đắp đê và làm kè lát mái phía sông với chiều dài 293m, khối lượng ước đạt 30% kế hoạch.

Giải pháp: Đề nghị UBND huyện Tĩnh Gia chỉ đạo nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ công trình, đảm bảo chất lượng, kỹ thuật để sớm hoàn thành đưa công trình vào sử dụng; đối với những vị trí xung yếu khác chưa được đầu tư tu bổ nâng cấp, trước mắt yêu cầu UBND huyện xây dựng phương án phòng chống lụt bão, đảm bảo an toàn công trình khi có mưa lũ xảy ra. Về lâu dài, đề nghị UBND huyện Tĩnh Gia báo cáo UBND tỉnh xem xét sớm cho chủ trương đầu tư, nâng cấp các đoạn đê còn lại đảm bảo tiêu chuẩn thiết kế, để chủ động đối phó với thiên tai, bão lũ trong các năm tiếp theo.

2. Về đầu tư nâng cấp, sửa chữa tuyến đê biển xã Hải Bình

Đê kè biển Hải Bình từ K0 - K2 (dài 2 km) do UBND huyện Tĩnh Gia quản lý, được đầu tư xây dựng năm 2011-2012: Đoạn cửa sông từ K0 - K0+820, cao trình đỉnh đê (+ 2.80m), đỉnh tường chắn sóng (+3.6m), hệ số mái kè $m = 2,5$, mái kè lát cầu kiện bê tông đúc sẵn, mặt đê đổ bê tông rộng 5m; đoạn K0+820 - K2+00, cao trình đỉnh đê (+ 5.0m); đỉnh tường chắn sóng (+5.0m), hệ số mái kè $m = 4,0$, mái kè lát cầu kiện bê tông đúc sẵn. Con bão số 10 ngày 15/9/2017 kết hợp với triều cường, sóng biển tràn qua mặt đê đoạn từ K0+820 - K2, nước chảy sang mái đê phía đông gây xói lở cục bộ một số vị trí ở mái đê phía đông. Ngày

11/5/2018, UBND huyện Tĩnh Gia đã có Công văn số 1288/UBND-NN yêu cầu UBND xã Hải Bình huy động nguồn lực xử lý xói lở mái đê phía đông nhưng đến nay vẫn chưa xử lý. Đối với bê tông mặt đê qua quá trình sử dụng đến nay một số tấm bị bong rỗ (32 tấm, L = 160m)

Giải pháp: Do các hư hỏng của công trình có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp vì vậy đề nghị UBND tỉnh giao UBND huyện Tĩnh Gia khẩn trương huy động nguồn lực tại chỗ để sửa chữa các hư hỏng nêu trên, đảm bảo an toàn công trình đê điều và giao thông đi lại của người dân khu vực.

3. Về kiểm tra và khắc phục khẩn cấp tuyến đê sông Yên đoạn qua thôn Bắc Châu, xã Hải Châu (giáp cầu Ghép) đã bị xói sâu vào chân đê, có nguy cơ sạt vỡ đoạn đê này

Đây là tuyến đê cấp IV, do UBND huyện Tĩnh Gia quản lý, năm 2009-2010, đoạn đê hữu sông Yên qua thôn Bắc Châu xã Hải Châu được đầu tư nâng cấp, làm kè lát mái phía sông bằng cầu kiện bê tông đúc sẵn, mặt đê được gia cố bê tông rộng 5m, đáp ứng yêu cầu chống lũ và giao thông đi lại của nhân dân; qua kiểm tra thực tế công trình theo kiến nghị của cử tri (ngày 12/10/2018), hiện công trình ổn định, không phát hiện có diễn biến sạt lở, hay nguy cơ sạt vỡ đoạn đê như kiến nghị của cử tri.

4. Hiện nay trên địa bàn thôn Minh Sơn, xã Trường Lâm đang triển khai thi công các dự án: Nhà máy sản xuất bao bì Đại Dương, ống nhựa Đại Dương, giấy và bao bì Miza đã san lấp một phần của hệ thống mương tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp. Đề nghị xây dựng tuyến mương tưới tiêu phía Nam của dự án

03 dự án: Nhà máy sản xuất bao bì Đại Dương, Nhà máy sản xuất ống nhựa Đại Dương (Chủ đầu tư là Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản Đại Dương) và Nhà máy sản xuất bao bì MIZA (Chủ đầu tư là Công ty TNHH MIZA Nghi Sơn) thuộc khu công nghiệp số 5, Khu kinh tế Nghi Sơn, được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận chủ trương cho thực hiện năm 2017, có ranh giới cụ thể: Phía Bắc giáp tuyến đường N12 KCN; phía Nam giáp đất dịch vụ KCN theo quy hoạch; phía Tây giáp đất cây xanh theo quy hoạch; phía Đông giáp đường giao thông theo quy hoạch.

Phạm vi thực hiện 03 dự án trên là vùng trũng thấp, tập trung lượng nước mưa dồn về từ các khu vực xung quanh (lưu vực xung quanh khoảng 50ha, gồm đất nông nghiệp phía Nam các nhà máy và đất ở của 120 hộ dân thôn Ninh Sơn), sau đó nước mưa được thoát qua hai cống thoát qua đường N12 tại vị trí Nhà máy sản xuất bao bì Đại Dương và Nhà máy sản xuất bao bì MIZA về sông Lạch Bạng. Cao độ hiện trạng tại khu vực các dự án từ +0.51m đến +1.23m, cao độ san lấp theo quy hoạch được duyệt là +4.6m đến +5.3m.

Tiến độ thực hiện các dự án:

- Hiện tại, dự án nhà máy sản xuất bao bì Đại Dương đã hoàn thành công tác xây dựng và đi vào vận hành sản xuất, việc xây dựng Nhà máy chưa ảnh hưởng đến việc tiêu thoát nước tại 50ha đất canh tác và 120 hộ dân nêu trên.

- 02 dự án còn lại chưa hoàn thiện đủ các thủ tục, chưa được triển khai đầu tư xây dựng. Tuy nhiên, thực tế dự án Nhà máy sản xuất ống nhựa Đại Dương đã triển khai san lấp mặt bằng khi chưa được phép, quá trình san lấp mặt bằng làm lấp cống tiêu và không có hệ thống thoát nước thay thế để tiêu thoát nước cho 50 ha diện tích đất sản xuất nông nghiệp (2 vụ lúa) tại thôn Ninh Sơn.

Ngày 03/8/2018, UBND tỉnh đã có văn bản số 9349/UBND-NN chỉ đạo Ban Nghi Sơn chủ trì phối hợp UBND huyện Tĩnh Gia, Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra, trả lời kiến nghị cử tri; Quá trình kiểm tra, làm việc, Ban Nghi Sơn đã có văn bản số 2411/TB-BQLKKTNS&KCN yêu cầu: Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản Đại Dương khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư, dừng ngay việc san lấp mặt bằng Nhà máy sản xuất ống nhựa Đại Dương; Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản Đại Dương và Công ty TNHH MIZA Nghi Sơn bổ sung hạng mục mương thoát nước trong quá trình thiết kế 02 dự án Nhà máy sản xuất ống nhựa Đại Dương và Nhà máy sản xuất bao bì MIZA để đảm bảo tiêu thoát nước cho 50ha đất canh tác và 120 hộ dân thôn Ninh Sơn, xã Trường Lâm.

Giải pháp: Đề nghị Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và CKCN tiếp tục chỉ đạo Công ty cổ phần đầu tư khoáng sản Đại Dương, Công ty TNHH MIZA Nghi Sơn khẩn trương hoàn thiện các thủ tục đầu tư, điều chỉnh bổ sung và xây dựng mương thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

5. Năm 2016-2017 tỉnh đã cho Công ty Thủy nội địa nạo vét cửa lạch Ghép, nhưng Công ty chỉ nạo vét và tận thu cát dọc sông Yên, không nạo vét cửa lạch, nên tàu thuyền ra vào tránh, trú bão và giao thương rất khó khăn, đề nghị tỉnh sớm chỉ đạo cho nạo vét đoạn cửa lạch Ghép, đảm bảo cho tàu thuyền lưu thông; đầu tư nạo vét luồng vào cảng lạch Bạng

5.1. Đề nghị nạo vét đoạn cửa Lạch Ghép:

Đoạn cửa Lạch Ghép thuộc tuyến đường thủy nội địa địa phương sông Yên từ Phao số “0” đến cầu Ghép dài 12km. Ngày 16/9/2013, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định 3230/QĐ-UBND phê duyệt dự án nạo vét luồng chạy tàu tuyến sông Yên, đoạn từ cầu Ghép đến phao số “0”, theo đó giao cho Công ty CP quản lý đường thủy nội địa và Xây dựng giao thông Thanh Hóa làm chủ đầu tư theo hình thức xã hội hóa, thời gian thực hiện dự án từ năm 2013÷2016, với mục tiêu đảm bảo cho tàu 100T hoạt động thường xuyên, không phụ thuộc thủy triều; đồng thời tăng khả năng thoát lũ của hạ lưu sông Yên, Dự án đã được Chủ tịch UBND tỉnh gia hạn thời gian thực hiện dự án đến 31/12/2017 tại văn bản số 11792/UBND-CN ngày 28/9/2017 về việc tăng cường giải pháp đảm bảo luồng lạch phục vụ giao thông đường thủy.

Đến ngày 15/11/2017 Công ty CP quản lý đường thủy nội địa và Xây dựng giao thông Thanh Hóa, báo cáo đã nạo vét được 245.831 m³, còn lại khoảng 600.000 m³ chưa thực hiện; đồng thời đề nghị UBND tỉnh cho gia hạn thời gian nạo vét đối với khối lượng chưa thực hiện.

Theo đề nghị của Sở Giao Thông Vận tải tại Công văn số 4600/SGTVT-QLGT ngày 29/12/2017; ngày 16/01/2018, UBND tỉnh đã có Văn bản số

663/UBND-CN, trong đó yêu cầu dừng nạo vét đối với khối lượng còn lại chưa thực hiện để chờ Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý hoạt động duy tu, nạo vét luồng đường thủy nội địa.

Giải pháp: Để tạo điều kiện thuận lợi cho tàu thuyền ra vào bến cá Hải Châu, bến cá Quảng Nham và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Sông Lý, kính đề nghị UBND tỉnh xem xét quyết định chủ trương đầu tư dự án nạo vét xử lý khẩn cấp cửa Lạch Ghép.

5.2. Đề nghị nạo vét luồng vào cảng cá Lạch Bạng:

Đối với cửa ra, vào cảng cá: Ngày 04/6/2018 Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định số 2050/QĐ-UBND về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình xử lý khẩn cấp nạo vét cửa ra vào cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Bạng, huyện Tĩnh Gia; Chủ đầu tư là Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa, hiện nay đang tổ chức triển khai thực hiện.

Đối với luồng ra vào cảng Lạch Bạng: Hiện nay trên tuyến luồng ra vào cảng cá Lạch Bạng có dải đá ngầm hiện hữu gây khó khăn cho tàu thuyền ra vào. Thường trực HĐND tỉnh đã có quyết định chủ trương đầu tư Dự án nạo vét và thanh thải dải đá ngầm luồng ra vào cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Bạng, huyện Tĩnh Gia tại Văn bản số 689/CV-HĐND ngày 19/10/2016; UBND tỉnh đã có văn bản số 15125/UBND-THKH ngày 11/12/2017 về việc chủ trương dự án nạo vét và thanh thải dải đá ngầm luồng ra vào cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Bạng theo hình thức đối tác công tư, theo đó giao cho Công ty cổ phần Thương mại vận tải và chế biến hải sản Long Hải (nhà đầu tư) lập hồ sơ đề xuất dự án và giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thẩm định dự án. Đến nay, dự án đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh tại văn bản số 5156/SKHĐT-TĐ ngày 28/9/2018.

Giải pháp: Để đảm bảo an toàn cho tàu cá ra vào cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Bạng, kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt dự án đầu tư.

6. Hỗ trợ đầu tư xây dựng hồ đập Ông Già xã Tân Trường, hiện nay đã xuống cấp nghiêm trọng

Hồ Ông Già xã Trường Lâm là một trong 12 hồ chứa không đảm bảo an toàn, đã được đưa vào danh mục đầu tư sửa chữa, nâng cấp giai đoạn 2012-2015 theo Quy hoạch Tổng thể thủy lợi tỉnh Thanh Hóa. Năm 2016, hồ được đưa vào danh mục đầu tư của dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) do Ngân hàng Thế giới tài trợ theo Quyết định số 1887/QĐ-UBND ngày 03/6/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa, dự kiến sẽ thi công xây dựng trong năm 2018-2019. Tuy nhiên, sau khi kiểm tra đối chiếu với yêu cầu các tiêu chí của nhà tài trợ, hồ Ông Già không đáp ứng đủ yêu cầu nên không được thực hiện đầu tư trong dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập WB8.

Giải pháp: Đề nghị UBND huyện Tĩnh Gia có Văn bản báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh cho chủ trương đầu tư bằng nguồn vốn sự nghiệp kinh tế dành cho an toàn hồ đập và đề địa phương giai đoạn 2019 – 2020.

kế hoạch đưa hồ Ông Già vào sửa chữa, nâng cấp bằng nguồn kinh phí của địa phương hoặc kinh phí từ tỉnh cấp hàng năm qua các chương trình, nguồn vốn như: Sự nghiệp kinh tế; vốn thực hiện chính sách bảo vệ, phát triển đất trồng lúa; vốn an toàn đập và xử lý đề địa phương.

7. Đề nghị có cơ chế chính sách chuyển đổi nghề hoặc quy hoạch di chuyển nuôi trồng thủy sản ra khỏi địa bàn xã Nghi Sơn, Tĩnh Gia

Theo Quy hoạch tổng thể phát triển nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 được ban hành tại Quyết định số 4833/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh, không định hướng quy hoạch phát triển nuôi cá lồng tại vịnh Nghi Sơn (vì đây là vùng quy hoạch phát triển công nghiệp, không phù hợp với việc nuôi cá lồng theo QCVN 01-80:2011/BNNPTNT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Cơ sở nuôi trồng thủy sản thương phẩm- Đủ điều kiện vệ sinh thú y).

Thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, Sở Nông nghiệp và PTNT và UBND huyện Tĩnh Gia đã có rất nhiều Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn xã Nghi Sơn thực hiện theo đúng quy hoạch; tuy nhiên, việc nuôi cá lồng ngoài quy hoạch tại vịnh Nghi Sơn vẫn tiếp tục diễn ra; năm 2006 có 298 ô lồng nuôi, đến năm 2014 số lượng lồng nuôi đã tăng lên 1.845 lồng nuôi (gần 90 hộ nuôi), đến năm 2018 giảm còn 66 hộ nuôi với 1.324 lồng nuôi (diện tích 10.000 m²). Việc tăng nhanh số lồng nuôi không theo quy hoạch kết hợp với việc vịnh Nghi Sơn thường xuyên phải nhận nước xả thải sinh hoạt trực tiếp của 1.800 hộ dân và mật độ tàu thuyền khai thác tăng lên đã làm cho môi trường nước nơi đây có nhiều thời điểm bị ô nhiễm nặng và thường xuyên làm cá nuôi bị chết, gây thiệt hại cho người nuôi, đặc biệt là các năm 2009, 2011, 2016 và 2018.

- Về đề nghị có cơ chế chính sách chuyển đổi nghề: Hiện nay nhà nước mới có các cơ chế chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người lao động liên quan đến việc thu hồi đất nông nghiệp, chưa có cơ chế chính sách chuyển đổi nghề cho các lĩnh vực khác. Trước mắt, đề nghị UBND huyện Tĩnh Gia, xã Nghi Sơn vận động nhân dân tự chuyển đổi nghề phù hợp, đảm bảo cuộc sống ổn định cho người dân.

- Về quy hoạch di chuyển nuôi trồng thủy sản ra khỏi địa bàn xã Nghi Sơn, Tĩnh Gia: Lồng nuôi cá hiện nay tại vịnh Nghi Sơn là lồng nuôi truyền thống, kết cấu đơn giản, không chống chịu được sóng to, gió lớn nên chỉ phù hợp điều kiện nuôi ở sông, hồ và các vịnh, vịnh tương đối kín gió trên biển như vịnh Nghi Sơn; tại vùng ven biển Thanh Hóa, ngoài vịnh Nghi Sơn không có địa điểm nào thích hợp để quy hoạch phát triển nuôi cá bằng lồng nuôi truyền thống. Hiện nay, Sở Khoa học và Công nghệ đang triển khai dự án “Nghiên cứu xây dựng mô hình nuôi trồng thủy sản có giá trị kinh tế cao trên vùng biển Hòn Mê”, đây là mô hình

sử dụng lồng nuôi kiểu NaUy thể tích 100m³/lồng, có khả năng chịu được sóng gió tốt hơn nhiều so với lồng truyền thống. Căn cứ kết quả thực hiện dự án, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất quy hoạch vùng nuôi thủy sản phù hợp, theo hướng phát triển bền vững.

II. Kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII

1. Kiến nghị của cử tri về nâng cấp tuyến đê dọc sông Hoàng, sông Yên, Chi giang 25

- *Về nâng cấp đê dọc sông Hoàng:* Đê sông Hoàng là đê dưới cấp III do UBND các huyện quản lý, có tổng dài 80,7km (trong đó đê tả dài 45km, đê hữu dài 35,7km).

Hiện trạng: Tuyến đê tả sông Hoàng (dài 45km), bắt đầu từ Cống Hoàng Kim và kết thúc tại ngã ba Ngọc Trà xã Quảng Trung huyện Quảng Xương (Thọ xuân dài 3,5km, Triệu Sơn dài 15,7km, Đông Sơn dài 9km và Quảng Xương dài 16,8km); mặt đê toàn tuyến cơ bản rộng từ 3-6m; hệ số mái đê phía sông, phía đồng m=1-2,5; có 65 cống dưới đê, trong đó 35 cống hoạt động bình thường, 30 cống xây dựng từ lâu bằng gạch, đá xây đã bị hư hỏng, xuống cấp. Tuyến đê hữu sông Hoàng (dài 35,7km), từ xã Thọ Ngọc, huyện Triệu Sơn đến đập Tế Độ xã Tế Nông, huyện Nông Cống (Triệu Sơn dài 27,2km; Nông Cống dài 8,5km); mặt đê toàn tuyến cơ bản rộng từ 3-5m; hệ số mái đê phía sông, phía đồng m=1-2; có 48 cống dưới đê, trong đó 18 cống hoạt động bình thường, 30 cống xây dựng từ lâu bằng gạch, đá xây đã bị hư hỏng, xuống cấp.

Trong những năm gần đây tuyến đê mới được đầu tư tu bổ, nâng cấp một số đoạn xung yếu, đáp ứng yêu cầu phòng chống lũ. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều đoạn đê chưa đủ cao trình chống lũ, mặt đê nhỏ, mái dốc, nhiều đoạn đê sát sông nhưng chưa có kè bảo vệ; nhiều cống dưới đê xây dựng từ lâu nhưng chưa được tu sửa làm mới. Hiện nay, Sở Tài chính đã phối hợp với các ngành liên quan kiểm tra, báo cáo UBND tỉnh xem xét cho chủ trương tu bổ, khắc phục một số trọng điểm xung yếu trên đê tả, hữu sông Hoàng, thuộc nguồn vốn an toàn đập và xử lý đê địa phương giai đoạn 2019-2021 tại Tờ trình số 3903/TTr-STC ngày 28/9/2018, gồm: Nâng cấp đoạn đê tả Sông Hoàng xã Quảng Ngọc - Quảng Vọng, huyện Quảng Xương; tu bổ, cứng hóa đê tả sông Hoàng thuộc xã Đông Ninh, xã Đông Hoàng, huyện Đông Sơn; xử lý sạt lở bờ tả, bờ hữu sông Hoàng thuộc xã Xuân Thịnh và bờ hữu sông Hoàng xã Dân Lực thuộc huyện Triệu Sơn; tu bổ, nâng cấp đê hữu sông Hoàng, đoạn thuộc xã Đồng Thắng, Đồng Lợi và đê tả sông Hoàng đoạn thuộc xã Đồng Tiến, Đồng Thắng, huyện Triệu Sơn.

- *Về nâng cấp đê dọc sông Yên:* Đê sông Yên có tổng dài 52,5km (trong đó đê tả dài 25,3km, đê hữu dài 27,2km).

Hiện trạng: Tuyến đê tả sông Yên (dài 25,3km), từ xã Minh Thọ, huyện Nông Cống đến xã Quảng Thạch, huyện Quảng Xương; mặt đê toàn tuyến cơ bản rộng từ 3-6m; hệ số mái đê phía sông, phía đồng m=1,2-3; có 26 cống dưới đê, trong đó 20 cống hoạt động bình thường, 6 cống xây dựng từ lâu đã bị hư hỏng, xuống cấp. Tuyến đê hữu sông Yên (dài 27,2km), từ xã Thăng Bình, huyện Nông

Cống đến xã Hải Châu, huyện Tĩnh Gia; mặt đê toàn tuyến cơ bản rộng từ 5-6m; hệ số mái đê phía sông, phía đồng $m=2-3$; có 36 cống dưới đê hoạt động bình thường.

Giải pháp: Nhìn chung tuyến đê hữu sông Yên đã cơ bản đáp ứng yêu cầu chống lũ lịch sử; riêng tuyến đê tả sông Yên của huyện Nông Cống từ K0-K19 còn một số đoạn đê chưa đủ cao trình chống lũ, mặt đê nhỏ, mái dốc, nhiều cống dưới đê xây dựng từ lâu nhưng chưa được tu sửa làm mới. Trước mắt đề nghị UBND huyện Nông Cống chủ động xây dựng phương án phòng chống lụt bão đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa lũ hàng năm; về lâu dài đề nghị UBND huyện báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét cho chủ trương tu bổ nâng cấp những đoạn đê xung yếu, đảm bảo tiêu chuẩn thiết kế.

- Về nâng cấp kênh Chi Giang 25: Kênh Chi Giang 25 là kênh nhánh cấp I của tuyến kênh Nam Hệ thống Bái Thượng do Công ty TNHH MTV Sông Chu quản lý vận hành, khai thác. Kênh phục vụ tưới cho các xã Trung Chính, Tân Phúc, Hoàng Sơn, Hoàng Giang của huyện Nông Cống. Hiện, tuyến kênh còn khoảng 600m phía hạ lưu chưa được gia cố. Đề nghị UBND tỉnh giao cho Công ty TNHH MTV Sông Chu phối hợp với UBND huyện Nông Cống và các xã thuộc vùng tưới xây dựng kế hoạch và sớm triển khai thực hiện tu bổ, gia cố đảm bảo an toàn kênh dẫn để phục vụ cấp nước tưới.

2. Kiến nghị của cử tri về đề nghị hỗ trợ kinh phí để khắc phục sạt lở đê sông Nhôm

Tuyến đê tả, hữu sông Nhôm có tổng chiều dài 66,5km. Trong đó đê bên tả dài 36,5km (huyện Triệu Sơn dài 21,5km, huyện Nông Cống dài 15km); đê bên hữu dài 30 km (huyện Triệu Sơn dài 16km, huyện Nông Cống dài 14km). Hiện nay, đoạn đê sát sông từ K11+120-K11+520, dài 400, thuộc xã Thái Hòa, huyện Triệu Sơn đang có diễn biến sạt lở, lấn sâu vào mặt đê từ (0,5-1)m, gây nguy cơ mất an toàn đê, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện Triệu Sơn đã xây dựng phương án bảo vệ trọng điểm phòng chống lụt bão năm 2018 cho đoạn đê này; ngày 06/4/2018 UBND huyện Triệu Sơn đã có Tờ trình số 625/TT-UBND đề nghị UBND tỉnh cho xử lý khẩn cấp sạt lở mái đê; ngày 17/4/2018, UBND tỉnh đã có Công văn số 4106/UBND-NN giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị liên quan, nghiên cứu đề nghị của UBND huyện Triệu Sơn tại Tờ trình nêu trên có ý kiến đề xuất báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Kiến nghị của cử tri về đẩy nhanh tiến độ dự án nạo vét lòng sông Nhôm, huyện Triệu Sơn

Dự án Tiêu thoát lũ sông Nhôm, tỉnh Thanh Hóa do UBND huyện Triệu Sơn và UBND huyện Nông Cống làm Chủ đầu tư; đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án tại Quyết định số 1647/QĐ-UBND ngày 14/5/2010 và điều chỉnh dự án tại Quyết định số 3365/QĐ-UBND ngày 13/10/2011, với tổng mức đầu tư là: 787.165 triệu đồng. Riêng đối với tiêu thoát lũ sông Nhôm thuộc địa bàn huyện Triệu Sơn được Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn phê duyệt điều chỉnh bổ

sung thiết kế BVTC và DT công trình tại Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 13/02/2013, với tổng mức đầu tư là 261.262 triệu đồng.

Theo phương án số 1139/PA-UBND ngày 12/6/2017 của UBND huyện Triệu Sơn về Rà soát dự án tiêu thoát lũ sông Nhôm thuộc huyện Triệu Sơn: Số vốn đã cấp đến tháng 6/2017 là 80.000 triệu đồng; tổng giá trị khối lượng đã thực hiện đến tháng 6/2017 là 183.305 triệu đồng. Kết quả thực hiện như sau: Nạo vét lòng sông 7,1km/8,12km; nâng cấp đê tả, hữu sông Nhôm 27,2km/34,8km; xây dựng 2 cầu/3 cầu (cầu Làng Đình, cầu Điền Giáp); còn lại cầu chứa xã Tân Ninh; xây dựng mới 8/18 cống, nối dài 7/10 cống; kè lát mái đê 1.824m/2.408m.

Giải pháp: Trước mắt đề nghị UBND huyện Triệu Sơn chủ động xây dựng phương án phòng chống lụt bão đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa lũ hàng năm; về lâu dài, đề nghị UBND tỉnh giao Sở Tài Chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét bố trí vốn để tiếp tục triển khai hoàn thành dự án, phát huy hiệu quả đầu tư.

4. Kiến nghị của cử tri huyện Nga Sơn về đầu tư kinh phí nâng cấp, kiên cố hóa mặt đê, mái đê, chân đê 02 tuyến đê (đê sông Càn đoạn xã Nga Điền, Nga Phú và đê sông Hoạt từ xã Nga Thắng đi các xã: Nga Vịnh, Nga Thiện)

- Về đầu tư kinh phí nâng cấp, kiên cố hóa mặt đê, mái đê sông Càn (đoạn xã Nga Điền và xã Nga Phú, huyện Nga Sơn), cụ thể như sau:

Tuyến đê hữu sông Càn (đê cấp IV), xã Nga Phú (K0-K6+200): Đoạn từ K0-K0+770, năm 2011 đầu tư nâng cấp, gia cố bê tông mặt đê, cao trình đỉnh đê hiện trạng +4.0m, mặt đê rộng 5m; đoạn từ K0+770-K6+200 chưa được đắp hoàn thiện mặt cắt, cao trình đỉnh đê +3.6m (còn thấp so với quy hoạch từ 0,5-1,0m), mặt đê rộng 2,5m, đây là tuyến đê xung yếu bảo vệ khu vực phía Bắc huyện Nga Sơn.

Tuyến đê tả sông Càn (đê cấp IV), xã Nga Điền (K0-K9+121): Đoạn từ K0-K5+157 (từ núi Thung Vàng đến cầu Điền Hộ), năm 2010 và 2015 đầu tư hoàn thiện mặt cắt, gia cố bê tông mặt đê, cao trình đỉnh đê từ (+3.9)-(+4.5)m; đoạn từ K5+157-K9+121 chưa được đắp hoàn thiện mặt cắt, cao trình đỉnh đê +3.8m, mặt đê rộng 3,6m.

Việc đầu tư nâng cấp 2 tuyến đê này đảm bảo an toàn chống lũ là cần thiết. Trước mắt, đề nghị UBND huyện Nga Sơn xây dựng phương án PCLB đảm bảo an toàn cho công trình trong mùa mưa lũ; về lâu dài, đề nghị UBND huyện Nga Sơn báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét cho chủ trương đầu tư khi có điều kiện về nguồn vốn.

- Về đầu tư nâng cấp, sửa chữa đê sông Hoạt (đoạn từ xã Nga Thắng đi xã Nga Thiện, huyện Nga Sơn):

Tuyến đê hữu sông Hoạt đoạn qua huyện Nga Sơn dài 15,4 km, từ ngã ba làng Giáp, xã Nga Thắng (K27+700) đi qua các xã Ba Đình, Nga Vịnh, Nga Trường và kết thúc tại âu Mỹ Quan Trang, xã Nga Thiện (K43+100). Trong đó, đoạn từ K42+120-K43+100 (dài 980m), xã Nga Thiện đã được hoàn thiện mặt cắt

và gia cố bê tông mặt đê đảm bảo chống lũ lịch sử, các đoạn còn lại cao trình đỉnh đê đang còn thiếu so với quy hoạch từ 0,4-0,6m.

Lũ tháng 10/2017, đã làm tràn 500m đê tại xã Nga Thắng và Nga Vịnh, sạt trượt mái đê phía đông dài 50m tại xã Ba Đình. Ngày 08/01/2018, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định số 89/QĐ-UBND phê duyệt phân bổ kinh phí khắc phục, sửa chữa các công trình bị thiệt hại do mưa lũ gây ra từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh, trong đó UBND huyện Nga Sơn là chủ đầu tư công trình xử lý khẩn cấp đê hữu sông Hoạt (đoạn K30+840-K33+840) làng Chiến Thắng, xã Ba Đình, huyện Nga Sơn; hiện nay đoạn đê này đã thi công hoàn thành công trình.

Giải pháp: Việc đầu tư nâng cấp đê hữu sông Hoạt đảm bảo an toàn chống lũ là cần thiết. Hiện nay, Sở Tài chính đã báo cáo UBND tỉnh xem xét cho chủ trương tu bổ, khắc phục trọng điểm xung yếu đoạn từ K40+100-K40+350, thuộc nguồn vốn an toàn đập và xử lý đê địa phương giai đoạn 2019-2021 tại Tờ trình số 3903/TTr-STC ngày 28/9/2018. Về lâu dài, đề nghị UBND huyện Nga Sơn báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét cho chủ trương đầu tư những vị trí đê xung yếu khác khi có điều kiện về nguồn vốn.

5. Kiến nghị của cử tri về đề nghị tu sửa tuyến đê hữu sông Tam Điệp, đê tả sông Hoạt

- *Về tu sửa tuyến đê hữu sông Tam Điệp:* Tuyến đê Tam Điệp qua thị xã Bim Sơn và huyện Hà Trung (dài 12,8km), từ năm 1996-2001 đê được đắp tu bổ, nâng cấp, cao trình đỉnh đê từ +(5.1- 6.1)m, mặt đê rộng từ (4-6)m có 3 đoạn được cứng hóa (K0+00 - K1+00, K4+602 - K5+580, K7+300-K12+800), còn lại là mặt đê đất và cấp phối đá dăm bị hư hỏng, nhiều ổ trâu, ổ gà, giao thông đi lại khó khăn. Việc đầu tư tu sửa tuyến đê này đảm bảo an toàn chống lũ cho khu vực là cần thiết. Trước mắt, đề nghị UBND thị xã Bim Sơn và huyện Hà Trung xây dựng phương án PCLB đảm bảo an toàn cho công trình trong mùa mưa lũ; về lâu dài, đối với tuyến đê Tam Điệp thuộc thị xã Bim Sơn, Sở Tài chính đã báo cáo UBND tỉnh xem xét cho chủ trương sửa chữa, cải tạo, thuộc nguồn vốn an toàn đập và xử lý đê địa phương giai đoạn 2019-2021 tại Tờ trình số 3903/TTr-STC ngày 28/9/2018; đối với đoạn đê Tam Điệp thuộc huyện Hà Trung đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét nguồn vốn ngân sách cho đầu tư, tu sửa khi có điều kiện về nguồn vốn.

- *Về tu sửa đê tả sông Hoạt:* Tuyến đê tả sông Hoạt qua huyện Hà Trung và thị xã Bim Sơn có chiều dài 32,055km (Hà Trung 30,86km, thị xã Bim Sơn 1,195km). Sau đợt mưa lũ tháng 10/2017, đã được Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ 5 tỷ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2018 để xử lý cấp bách đoạn xung yếu thuộc xã Hà Vinh; hiện nay Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa (chủ đầu tư) đang hoàn thiện thủ tục để triển khai thi công. Các đoạn còn lại đề nghị UBND huyện Hà Trung, thị xã Bim Sơn chủ động xây dựng phương án PCLB đảm bảo an toàn cho tuyến đê, về lâu dài báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét bố trí vốn để đầu tư nâng cấp.

6. Kiến nghị của cử tri huyện Hà Trung về bố trí vốn triển khai dự án hoàn thiện tu bổ, mở rộng, cứng hóa đê hữu sông Hoạt, đoạn qua xã Hà Lai và Hà Châu; bố trí ngân sách đầu tư sửa chữa, nâng cấp công Chí Phúc trên đê tả sông Lèn, thuộc xã Hà Sơn

- Về bố trí vốn triển khai dự án hoàn thiện tu bổ, mở rộng, cứng hóa đê hữu sông Hoạt, đoạn qua xã Hà Lai và Hà Châu: Tuyến đê hữu sông Hoạt qua địa phận các xã Hai Lai, Hà Châu được UBND tỉnh cho đầu tư, nâng cấp, mở rộng mặt cắt những đoạn đê xung yếu, chưa đảm bảo cao trình chống lũ, mặt đê được gia cố cấp phối đá dăm và bê tông cứng hóa đoạn từ K17-K23 (tại Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 08/01/2018) với tổng mức đầu tư 20 tỷ đồng, kế hoạch vốn được giao đến nay là 16 tỷ đồng; hiện nay, công trình đang tổ chức thi công (khối lượng ước đạt 75 % kế hoạch) để bàn giao đưa vào sử dụng.

- Về bố trí ngân sách đầu tư sửa chữa, nâng cấp công Chí Phúc trên đê tả sông Lèn, thuộc xã Hà Sơn: Công Chí Phúc là hạng mục công trình thuộc Tiểu dự án đầu tư, tu bổ, nâng cấp đê điều năm 2018, tỉnh Thanh Hóa do Bộ Nông nghiệp và PTNT là cấp quyết định đầu tư. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT giao cho Chi cục Đê điều và PCLB phối hợp với địa phương tổ chức bàn giao tìm mốc GPMB để triển khai thi công công trình, tổng mức đầu tư dự kiến 2,5 tỷ đồng; thời gian hoàn thành trước 31/12/2018.

7. Kiến nghị của cử tri về hỗ trợ khắc phục, sửa chữa khẩn cấp các tuyến đê bị hư hỏng do lũ lụt năm 2017 gây ra

Sau mùa mưa, lũ năm 2017, UBND tỉnh đã phê duyệt phân bổ kinh phí khắc phục sửa chữa các công trình đê điều bị hư hỏng do mưa lũ, bão gây ra từ nguồn Trung ương hỗ trợ, nguồn dự phòng ngân sách tỉnh và nguồn Quỹ Phòng chống thiên tai, với 27 hạng mục công trình, tại các Quyết định: Số 94/QĐ-UBND ngày 08/01/2018; số 89/QĐ-UBND ngày 08/01/2018; số 740/QĐ-UBND ngày 28/02/2018. Đến nay, đã có 15 công trình thi công hoàn thành; 11 công trình đang được các chủ đầu tư chỉ đạo nhà thầu khẩn trương tổ chức thi công, khối lượng ước đạt khoảng từ 40-95% kế hoạch; riêng công trình xử lý khẩn cấp đê hữu sông Mã đoạn từ K39+350-K39+550, Sở Nông nghiệp và PTNT (chủ đầu tư) đang trình UBND tỉnh phê duyệt dự án. Các công trình đang thi công đều đã được lập và phê duyệt phương án PCLB đảm bảo an toàn khi có mưa lũ xảy ra. Hiện nay, các chủ đầu tư đang chỉ đạo quyết liệt nhà thầu tập trung vật tư, nhân lực, thiết bị, phương tiện để đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành công trình theo hồ sơ được phê duyệt.

8. Kiến nghị của cử tri về mở rộng công tiêu, thuộc hệ thống tiêu Cầu Ê - Trường Tuế, huyện Đông Sơn, không sử dụng cống xả lũ qua đê sông nhà Lê, đoạn qua xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa để đảm bảo trạm bơm tiêu Đồng Nhâm, huyện Đông Sơn hoạt động hiệu quả

Hệ thống tiêu Cầu Ê - Trường Tuế và hệ thống trạm bơm tiêu Đồng Nhâm đều tiêu về sông Lê, tuy nhiên lưu vực tiêu của hai hệ thống này là độc lập. Hệ thống tiêu Cầu Ê- Trường Tuế tiêu cho khu vực từ bờ hữu kênh Bắc Giáp qua các xã Đông Minh, Đông Thịnh, Đông Yên,... đổ vào sông Lê gần âu Đông Hưng. Hệ thống trạm bơm tiêu Trạm bơm Đồng Nhâm tiêu cho khu vực các xã từ Thiệu Lý,

Thiệu Đô, Thiệu Trung, Đông Hoàng, Đông Khê, Đông Minh, Đông Thanh, Đông Tiến, Thị trấn đổ vào kênh Bắc Giáp rồi ra sông Lê.

Vì vậy, đề nghị mở rộng cống tiêu, thuộc hệ thống tiêu Cầu Ê – Trường Tuế, huyện Đông Sơn, không sử dụng cống xả lũ qua đê sông nhà Lê, đoạn qua xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa để đảm bảo trạm bơm tiêu Đồng Nhâm, huyện Đông Sơn hoạt động hiệu quả là chưa phù hợp.

Giải pháp: Vùng bơm hệ thống trạm bơm tiêu của trạm bơm Đồng Nhâm là vùng thấp, trũng, tập trung nước mỗi khi có mưa, để đảm bảo trạm bơm tiêu Đồng Nhâm, huyện Đông Sơn hoạt động hiệu quả cần đầu tư nạo vét kênh tiêu Thanh Chung đổ vào sông Lê, cụm đầu mỗi đập Thanh Trung trên sông Lê và nạo vét đoạn sông Lê từ đập Thanh Chung xuống hạ lưu để tiêu thoát nước nhanh cho vùng thượng nguồn thuộc các xã Đông Khê, Đông Hoàng, Thiệu Lý, Thiệu Trung, Thiệu Đô, giảm áp lực nước dồn về trạm bơm Đồng Nhâm.

Trước mắt đề nghị Công ty TNHH MTV Sông Chu xây dựng phương án phòng chống lụt bão, đảm bảo an toàn công trình khi có mưa lũ xảy ra. Về lâu dài, đề nghị Công ty TNHH MTV Sông Chu phối hợp với UBND huyện Đông Sơn có kế hoạch đầu tư, nạo vét các đoạn kênh trên khi có nguồn vốn.

9. Kiến nghị của cử tri huyện Vĩnh Lộc về làm đường thoát lũ cho các hộ dân sống ở vùng ngoại đê xã Vĩnh Quang; đầu tư nâng cấp mặt đê sông Mã đoạn đi qua xã Vĩnh Hòa - Vĩnh An; kè hai đoạn bờ sông phía xã Vĩnh Ninh

- Về làm đường thoát lũ cho các hộ dân sống ở vùng ngoại đê xã Vĩnh Quang:

Hiện trạng: Xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc hiện có 593 hộ/2.108 khẩu (chiếm 70% dân số) hiện đang sinh sống ở ngoại đê tả sông Mã. Về mùa lũ khi mực nước sông lên cao đạt và vượt báo động III, phải sơ tán toàn bộ dân cư ngoại đê đến nơi an toàn. Vì vậy, việc xây dựng các tuyến đường thoát lũ, chạy lũ phục vụ công tác sơ tán và cứu hộ dân trong khu vực khi có mưa lũ xảy ra là cần thiết.

Giải pháp: Trước mắt, đề nghị UBND huyện Vĩnh Lộc huy động nguồn lực địa phương kết hợp với sự tham gia đóng góp của người dân trong khu vực xây dựng phương án, giải pháp sơ tán dân cư ngoại đê đến nơi an toàn trong mùa mưa bão. Về lâu dài, đề nghị UBND huyện báo cáo UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí từ các Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo nhanh và bền vững, giao thông nông thôn,... để đầu tư xây dựng.

- Về đầu tư nâng cấp mặt đê sông Mã đoạn đi qua xã Vĩnh Hòa - Vĩnh An:

Tuyến đê tả sông Mã đi qua các xã từ Vĩnh Hòa đến Vĩnh An (K15+500-K28, dài 12.500m), từ năm 2005 - 2015 được đầu tư bê tông mặt đê, với tổng chiều dài 11.629m gồm các đoạn: K15+500-K18+432, K18+833-K22+530, K23-K28; còn 2 đoạn mặt đê chỉ mới được cấp phối (dài 871m) gồm: K18+432-K18+833, K22+530-K23. Qua quá trình sử dụng đến nay một số vị trí bê tông mặt đê bị hư hỏng, bong rỗ, nứt vỡ. Vì vậy, việc đầu tư nâng cấp bê tông mặt đê tả sông Mã nêu trên là phù hợp. Trước mắt đề nghị UBND huyện Vĩnh Lộc tổ

chức tu sửa đảm bảo giao thông đi lại thuận tiện. Về lâu dài, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ báo cáo Tổng cục phòng chống thiên tai - Bộ Nông nghiệp và PTNT đưa vào kế hoạch duy tu bảo dưỡng đều đặn trong những năm tiếp theo.

- Về kè hai đoạn bờ sông phía xã Vĩnh Ninh:

Tuyến đê tả sông Mã qua xã Vĩnh Ninh dài 4,6km (K8+208-K12+800). Hiện nay có 2 đoạn bờ sông đang có diễn biến sạt lở, cụ thể: Sạt lở bờ sông phía thượng lưu cầu Kiều, cung sạt đứng thành lún sâu vào đất canh tác và nhà dân (cách nhà dân 5m); sạt lở bờ, bãi sông Ninh Khang tương ứng K12+550-K13+120 đê tả sông Mã. Việc xây dựng kè chống sạt lở 2 đoạn bờ sông này là cần thiết. Trước mắt đề nghị UBND huyện Vĩnh Lộc chỉ đạo các phòng chức năng và UBND xã Vĩnh Ninh tổ chức quan trắc, theo dõi diễn biến sạt lở để kịp thời di dời các hộ dân đang sinh sống trên bãi sông khi có sự cố nguy hiểm. Riêng đoạn sạt lở bờ sông phía thượng lưu Cầu Kiều, UBND tỉnh đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ xin hỗ trợ kinh phí để xây dựng kè bảo vệ.

10. Kiến nghị của cử tri về đề nghị nạo vét cửa sông Lạch Trường và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Trường

Hiện trạng luồng ra vào cửa sông Lạch Trường: Cửa Lạch Trường thuộc tuyến đường thủy nội địa quốc gia sông Trường, có chiều dài 8km từ Phao số "0" đến ngã ba Trường Xá, trên tuyến này có cảng cá Hòa Lộc, huyện Hậu Lộc, bến cá Hoảng Trường, huyện Hoảng Hóa và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Trường thường xuyên phục vụ cho khoảng 800 tàu cá của các huyện: Hậu Lộc, Hoảng Hóa và các địa phương khác ra vào bốc dỡ sản phẩm, tiếp nhận dịch vụ hậu cần khai thác hải sản và neo đậu tránh trú bão. Ngày 13/10/2011, UBND tỉnh đã phê duyệt dự án nạo vét sông Lạch Trường đoạn từ Cầu Tào đến cửa Lạch Sung tại Quyết định số 3366/QĐ-UBND và điều chỉnh dự án tại Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 23/9/2016, theo đó giao Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư, với mục tiêu đảm bảo an toàn, thuận lợi cho tàu cá công suất đến 400CV ra vào cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão. Các đơn vị thi công đã tổ chức thực hiện dự án đảm bảo theo thiết kế được duyệt, dự án đã nghiệm thu hoàn thành, bàn giao tháng 12/2017, đến nay chủ đầu tư đang hoàn thiện hồ sơ quyết toán. Từ khi bàn giao cho đến nay do ảnh hưởng bởi mưa lũ, thủy triều, sóng gió kết hợp với việc bơm cát của các hộ nuôi ngao hai bên cửa sông Lạch Trường, tuyến luồng từ cảng cá Hòa Lộc đến cửa Lạch Trường bị bùn, cát bồi lấp gây khó khăn, nguy hiểm đến việc ra vào của các phương tiện tàu cá, đặc biệt là loại tàu công suất lớn.

Hiện trạng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Trường: Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Trường được đầu tư xây dựng theo Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 04/4/2010 phê duyệt dự án; số 2535/QĐ-UBND ngày 09/8/2012 phê duyệt điều chỉnh dự án và kế hoạch đầu tư dự án của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa. Thời gian khởi công tháng 12/2012, hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng 8/2016 với mục tiêu đầu tư là nơi neo đậu an toàn cho 264 tàu thuyền nghề cá có công suất đến 400CV hoạt

động ở vùng biển Thanh Hóa và các tỉnh lân cận vào tránh, trú bão. Khu vực Âu neo đậu Lạch Trường nằm trên dòng sông kênh De, kín gió, dòng chảy nhỏ, lại gần ngư trường khai thác do đó đã phát huy hiệu quả sau khi đưa vào sử dụng, hàng năm có khoảng 250 lượt tàu, thuyền vào neo đậu tránh trú bão và khoảng 600 lượt tàu neo đậu khi không có bão, giúp ngư dân yên tâm sản xuất, vươn khơi bám biển góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo và phát triển kinh tế xã hội.

Tuy nhiên, hàng năm do mưa lũ trên thượng nguồn đổ xuống, với lượng phù sa lớn, từ khi hoạt động đến nay Khu neo đậu Lạch Trường chưa được nạo vét, do đó gây ra hiện tượng lắng tụ trong khu vực âu rất lớn, nhiều khu vực luồng đậu tàu đã bị bồi lắng mà khi nước thủy triều xuống mức thấp nhất phao neo nằm trên mặt bùn. Do đó, gây khó khăn và nguy hiểm cho tàu thuyền ra vào, diện tích khu neo đậu bị thu hẹp, nhất là khi vào tránh trú bão, tàu thuyền phải đợi nhiều giờ để chờ nước thủy triều lên mới vào được, nhiều tàu đã bị mắc cạn làm cản trở các tàu khác vào neo đậu, điển hình trong cơn bão số 2 năm 2017, nhiều tàu cá đang neo tại cảng cá và nơi khác phải chờ nước lên thì mới có thể vào khu neo đậu để tránh, trú bão.

Giải pháp: Để đảm bảo an toàn cho tàu cá ra vào cảng cá và neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Trường, kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương Dự án nạo vét khẩn cấp cửa ra vào cảng cá Hòa Lộc và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Trường khi bố trí được nguồn vốn.

11. Kiến nghị của cử tri về đề nghị giải quyết nợ phân đối ứng thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án thủy lợi, đề điều đầu tư từ nguồn vốn nước ngoài như: Dự án Tu bổ xử lý các điểm trọng yếu đề tả sông Cầu Chày (Dự án WB5), dự án Cải thiện Nông nghiệp có tưới (Dự án WB7) trên địa bàn huyện Yên Định

UBND huyện Yên Định là đơn vị được Chủ tịch UBND tỉnh giao làm Chủ đầu tư hợp phần bồi thường, giải phóng mặt bằng của các dự án WB5 và WB7 (theo Quyết định số 2774/QĐ-UBND ngày 24/8/2011 (dự án WB5) và Quyết định số 2217/QĐ-UBND ngày 16/7/2014 (Dự án WB7).

Theo thông tin do UBND huyện Yên Định cung cấp, tình hình giải quyết nợ phân đối ứng thực hiện giải phóng mặt bằng của 02 dự án trên đến nay như sau:

Dự án WB5: Giá trị dự toán bồi thường giải phóng mặt bằng được phê duyệt là 43.738 triệu đồng. Đến nay đã được bố trí 39.475 triệu đồng, UBND huyện Yên Định đã hoàn thành chi trả hết số vốn được giao, trong đó ưu tiên hoàn thành chi trả kinh phí cho các hộ dân. Số vốn còn thiếu là 4.263 triệu đồng.

Dự án WB7: Giá trị dự toán bồi thường giải phóng mặt bằng được phê duyệt là 48.576 triệu đồng. Đến nay đã được bố trí 45.388 triệu đồng. UBND huyện Yên Định đã hoàn thành chi trả hết số vốn được giao. Số vốn còn thiếu là 3.188 triệu đồng.

Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Yên Định rà soát cập nhật dự toán bồi thường giải phóng mặt bằng của 02 dự án trên, có văn bản báo cáo và đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh giao vốn để hoàn thành chi trả theo dự toán bồi thường giải phóng mặt bằng được phê duyệt. Trên cơ sở báo cáo của UBND huyện Yên Định, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giao các ngành: Tài chính, Kế hoạch - Đầu tư tham mưu giao kế hoạch vốn theo quy định.

12. Kiến nghị của cử tri huyện Như Thanh về bố trí kinh phí để hỗ trợ cho các hộ dân xã Xuân Thái của dự án di dân tái định cư vùng ngập lụt hồ Bền En, huyện Như Thanh (thuộc dự án sắp xếp dân cư vùng vùng ngập lụt hồ sông Mực)

Dự án Bố trí sắp xếp dân cư vùng ngập lụt hồ sông Mực được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4803/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 do Chi cục PTNT (Sở Nông nghiệp và PTNT) làm chủ đầu tư; dự án có tổng mức đầu tư 55.311 triệu đồng, từ nguồn ngân sách nhà nước do TW hỗ trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác; với mục tiêu bố trí ổn định cho 659 hộ dân đang sinh sống tại vùng ngập lụt hồ sông Mực. Trong đó, thuộc địa giới xã Xuân Thái, huyện Như Thanh có 355 hộ.

Sau 8 năm triển khai thực hiện, do nguồn vốn ngân sách TW để thực hiện chương trình hàng năm còn rất hạn chế, chỉ hỗ trợ cho các hộ đã di chuyển nhà ở, chưa bố trí kinh phí để triển khai thực hiện dự án, trong khi đó ngân sách tỉnh không đủ điều kiện để bố trí, dự án mới chỉ bố trí được 1.700 triệu đồng (trong đó, thực hiện hỗ trợ cho 16 hộ ở xã Xuân Thái đã di chuyển đến nơi ở mới an toàn, với kinh phí 320 triệu đồng. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đang xây dựng kế hoạch, báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ kinh phí cho các hộ dân đã thực di chuyển đến nơi ở mới theo Quyết định 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ (trong đó có 17 hộ xã Xuân Thái).

Để đảm bảo ổn định đời sống và sản xuất cho các hộ dân xã Xuân Thái, huyện Như Thanh nói riêng và các hộ dân trong vùng dự án sắp xếp dân cư vùng ngập lụt Sông Mực nói chung, Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và xem xét, tiếp tục bố trí kinh phí để triển khai thực hiện dự án.

13. Kiến nghị của cử tri về cấp đủ kinh phí thưởng cho các thôn, bản đạt chuẩn thôn nông thôn mới năm 2017 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, đồng thời không giao chỉ tiêu số lượng thôn, bản đạt chuẩn Nông thôn mới được thưởng cho các huyện

- Về kiến nghị cấp đủ kinh phí thưởng cho các thôn, bản đạt chuẩn NTM năm 2017 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh: Cơ chế, chính sách khuyến khích xây dựng NTM tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 – 2020 được ban hành tại Nghị quyết số 126/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của HĐND tỉnh và Quyết định số 3301/2015/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh quy định: Thôn, bản đạt chuẩn NTM thuộc các xã miền núi được hỗ trợ 100 triệu đồng/thôn, bản từ nguồn ngân sách tỉnh. Năm 2017, ngân sách tỉnh đã thực hiện hỗ trợ đủ định mức 100

triệu đồng/thôn, bản cho 169/169 thôn, bản đạt chuẩn NTM năm 2016. Năm 2018, do ngân sách tỉnh còn khó khăn, chưa cân đối đủ nguồn, nên đến nay mới thực hiện hỗ trợ đủ định mức cho 70/184 thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM năm 2017; các thôn, bản còn lại sẽ được cân đối hỗ trợ trong năm 2019.

- Về kiến nghị không giao chỉ tiêu số lượng thôn, bản đạt chuẩn NTM được thưởng cho các huyện: Hàng năm, tỉnh đặt ra mục tiêu phấn đấu mỗi huyện miền núi có từ 03-05 thôn, bản đạt chuẩn NTM. Căn cứ mục tiêu của tỉnh, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng NTM tỉnh đã đề nghị các huyện mỗi năm lựa chọn 05 thôn, bản để đăng ký phấn đấu đạt chuẩn NTM, trên cơ sở đó tổng hợp, xây dựng kế hoạch thực hiện, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực để thực hiện cơ chế, chính sách (thưởng). Khi thực hiện cơ chế, chính sách của tỉnh, sẽ ưu tiên hỗ trợ (thưởng) trước cho các thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM nằm trong kế hoạch của tỉnh; các thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM còn lại sẽ được xem xét hỗ trợ sau khi cân đối được nguồn. Như vậy, tỉnh không giao chỉ tiêu số lượng thôn, bản đạt chuẩn NTM được thưởng cho các huyện; các thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM đều được xem xét để hỗ trợ (thưởng) theo chính sách đã được ban hành.

Hiện nay, vốn đối ứng ngân sách tỉnh chưa đảm bảo tỷ lệ tối thiểu bằng ngân sách Trung ương hỗ trợ theo quy định của Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg về việc ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020; do đó, việc cân đối kinh phí để thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích xây dựng NTM của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành rất khó khăn. Vì vậy, kính đề nghị HĐND tỉnh, UBND tỉnh quan tâm tăng nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ cho Chương trình MTQG xây dựng NTM để đảm bảo thực hiện cơ chế, chính sách đã ban hành, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của cử tri.

14. Cử tri huyện Hà Trung đã có ý kiến, kiến nghị “về đề nghị xây dựng 01 trung tâm sản xuất cá giống nước ngọt” tại kỳ họp thứ tư, HĐND tỉnh khóa XVII

Sở Nông nghiệp và PTNT đã báo cáo giải quyết ý kiến, kiến nghị nội dung trên tại Công văn số 1361/SNN&PTNT-KHTC ngày 15/5/2018; theo đó, trong thời gian tới Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tiếp tục phối hợp với các ngành, các địa phương tham mưu, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh cho chủ trương xây dựng 01 trung tâm sản xuất cá giống nước ngọt của tỉnh khi có điều kiện về vốn.

15. Kiến nghị của cử tri thành phố Thanh Hóa về bồi thường cho nhân dân bị thu hồi đất rừng đặc dụng trên địa bàn phường Hàm Rồng

Ngày 16/6/1999, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1105/QĐ-UB về việc giao đất lâm nghiệp cho Ban quản lý dự án Vườn thực vật Hàm Rồng (nay là Ban quản lý di tích lịch sử văn hóa Hàm Rồng) để xây dựng khu rừng đặc dụng theo dự án được duyệt với tổng diện tích 219,5 ha (gồm đất lâm nghiệp 206,5 ha, đất chưa sử dụng 13,0 ha). Trong đó: Thành phố Thanh Hóa 203,5 ha (xã Đông Cương 51,5 ha, phường Hàm Rồng 152,0 ha); xã Thiệu Dương, huyện Thiệu Hóa (nay là thành phố Thanh Hóa) 16,5 ha.

Trong thời gian qua, UBND thành phố Thanh Hóa đã phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng phương án đền bù, thu hồi đất rừng đặc dụng, trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện. Tuy nhiên, do kinh phí đền bù quá lớn, ngân sách chưa thể cân đối, bố trí ngay được nên đến nay vẫn chưa thu hồi đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Lâm nghiệp của các hộ trong dự án. Ngày 28/8/2018, UBND tỉnh đã có Thông báo số 150/TB-UBND về kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Nguyễn Đức Quyền tại Hội nghị về tình hình quản lý sử dụng đất, sử dụng rừng đặc dụng tại khu di tích lịch sử văn hóa Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa; theo đó: Việc UBND thành phố Thanh Hóa đề nghị lập dự án đầu tư đền bù, thu hồi toàn bộ diện tích đất rừng đặc dụng Hàm Rồng là không khả thi (như cầu kinh phí quá lớn ngân sách không thể cân đối, bố trí) và chưa cần thiết nên phải có lộ trình theo hướng nhà đầu tư dự án đến đâu sẽ đền bù, giải phóng mặt bằng đến đó. Đồng thời giao UBND thành phố Thanh Hóa nghiên cứu lựa chọn phương án bảo vệ rừng phù hợp (Phương án 1: Giao toàn bộ diện tích rừng đặc dụng cho Ban quản lý Khu di tích lịch sử văn hóa Hàm Rồng quản lý, bảo vệ; Phương án 2: Trên cơ sở hiện trạng, giao khoán bảo vệ rừng đến từng hộ gia đình để quản lý bảo vệ và hưởng lợi theo quy định hiện hành của Nhà nước).

Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đang chỉ đạo, hướng dẫn UBND thành phố Thanh Hóa khẩn trương hoàn thiện Đề án sử dụng bền vững tài nguyên rừng đặc dụng Khu di tích lịch sử văn hóa Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, trình Bộ Nông nghiệp và PTNT thẩm định, UBND tỉnh phê duyệt để các hộ gia đình được khai thác tận thu cây gỗ chết, đổ gãy theo quy chế quản lý rừng đặc dụng.

III. Kiến nghị cử tri gửi sau kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII

1. Kiến nghị của cử tri thành phố Sầm Sơn về nâng cấp, bảo dưỡng tuyến đê hữu sông Mã, phường Quảng Cư và đê Ba Bờ của sông Thống Nhất phường Quảng Châu

- Về nâng cấp, bảo dưỡng đê hữu sông Mã, Phường Quảng Cư:

Tuyến đê hữu sông Mã qua địa bàn xã Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn là đê cấp IV. Ngày 01/4/2010, Chủ tịch UBND tỉnh đã Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Công trình: Đê, kè cửa sông Mã đoạn từ cảng cá Lạch Hới xã Quảng Tiến đến đầu đê Quảng Cư, thị xã Sầm Sơn (nay là thành phố Sầm Sơn), tỉnh Thanh Hóa tại Quyết định số 1036/QĐ-UBND do Chi cục Đê điều và PCLB làm chủ đầu tư (nay đã chuyển về Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Thanh Hóa làm chủ đầu tư), trong đó dự án đã triển khai thi công từ cọc C46-C92 (tương ứng từ K60+980-K61+994 đê hữu sông Mã), đoạn còn lại từ cọc C1-C46 (tương ứng từ K60-K60+980) hiện đang dừng thi công do chưa bố trí được nguồn vốn.

Đoạn đê hữu sông Mã từ K60-K60+980, thuộc phường Quảng Tiến, Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn hiện trạng là đoạn đê đất; mặt đê nhỏ, rộng từ (3,5-4)m, mặt đê bị sinh lún, nhiều ổ trâu, giao thông đi lại khó khăn, đặc biệt là trong mùa mưa bão; cao trình đỉnh đê thấp từ (+3.2 đến +3.5)m. Vì vậy, việc nâng cấp đoạn đê từ K60-K60+980 để phục vụ công tác PCLB và thuận tiện giao thông đi lại của

nhân dân là cần thiết. Ngày 13/9/2019, UBND thành phố Sầm Sơn đã có Công văn số 3828/UBND - KT báo cáo UBND tỉnh cho đầu tư nâng cấp, xây dựng cứng hóa đoạn đê này. Ngày 24/9/2018, UBND tỉnh đã có Công văn số 11697/UBND-NN, trong đó giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị liên quan nghiên cứu đề nghị của UBND thành phố Sầm Sơn tại công văn nêu trên, có ý kiến tham mưu đề xuất, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

- Về nâng cấp, bảo dưỡng đê Ba Bờ của sông Thống Nhất, đoạn qua phường Quảng Châu:

Đê sông Thống Nhất, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn (thực tế là bờ sông Thống Nhất) không thuộc danh mục phân cấp đê theo Quyết định số 606/QĐ-BNN-TCTL ngày 26/3/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về phân loại, phân cấp đê trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Tuyến bờ sông này có chiều dài 3km, mặt rộng từ 1,5-1,7m, cao trình (+2.1)m, trong đợt lũ từ ngày 09-12/10/2017, nước sông đã tràn qua bờ sông và gây sạt lở khoảng 600m.

Giải pháp: Trước mắt, đề nghị UBND thành phố Sầm Sơn huy động nguồn lực địa phương để khắc phục các hư hỏng, đồng thời xây dựng phương án PCLB đảm bảo an toàn cho tuyến bờ sông Thống Nhất trong mùa mưa lũ năm 2019. Về lâu dài, đề nghị UBND thành phố Sầm Sơn có phương án tu bổ, nâng cấp và báo cáo UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí để thực hiện.

2. Kiến nghị của cử tri thành phố Thanh Hoá về đổ bê tông hoàn thiện mặt đê đoạn K50+650-K51 (dài 350m) từ cuối phường Quảng Hưng đến đầu xã Quảng Phú

- Hiện trạng: Đoạn đê hữu sông Mã từ K50+650-K51, mặt đê rộng 6,0m, được gia cố bằng cấp phối đá dăm từ năm 2015, hiện nay xuất hiện nhiều ổ trâu, ổ gà gây khó khăn cho giao thông đi lại của nhân dân, đặc biệt là trong mùa mưa bão.

- Giải pháp: Việc gia cố mặt đê phục vụ công tác PCLB và thuận tiện giao thông đi lại của nhân dân là cần thiết. Trước mắt, đề nghị UBND thành phố Thanh Hóa chỉ đạo địa phương thường xuyên tháo nước đọng mặt đê đảm bảo an toàn cho công trình đê điều và giao thông đi lại; về lâu dài, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ báo cáo Tổng cục phòng chống thiên tai - Bộ Nông nghiệp và PTNT

3. Kiến nghị của cử tri về đầu tư cứng hóa 2,915 km còn lại đê tả sông Mã

Tuyến đê tả sông Mã đi qua các huyện Vĩnh Lộc, Hoằng Hóa, thành phố Thanh Hóa, có tổng chiều dài 62,5km. Trong đó, có 59,096km mặt đê đã được gia cố nhựa và bê tông, còn lại 3,404km mặt đê chưa được gia cố, gồm: Huyện Vĩnh Lộc 0,871km (xã Vĩnh Hòa từ K18+432-K18+833, dài 0,401km; xã Vĩnh An từ K22+530-K23, dài 0,470km); huyện Hoằng Hóa 2,533km (xã Hoằng Tân từ K53+866-K55+769, dài 1,903km; xã Hoằng Phong từ K61+871-K62+500, dài 0,63km).

Giải pháp: Việc gia cố mặt đê phục vụ công tác PCLB và thuận tiện giao thông đi lại của nhân dân là cần thiết. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đã báo cáo Tổng cục Phòng, chống thiên tai - Bộ Nông nghiệp và PTNT bổ sung gia cố

mặt đê bê tông đoạn từ K53+866-K55+769 xã Hoàng Tân vào Kế hoạch duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2018, tỉnh Thanh Hóa; đoạn từ K61+871- K62+500 xã Hoàng Phong huyện Hoàng Hóa thuộc dự án tu bổ nâng cấp đê tả sông Mã thuộc xã Hoàng Tân, Hoàng Châu, Hoàng Phong (Sở Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư) hiện nay đang triển khai thực hiện.

4. Kiến nghị của cử tri về đầu tư trạm bơm lớn tại khu vực Âu thuyền (phường Nam Ngạn) để chống ngập úng

Theo Quy hoạch thủy lợi chi tiết vùng Nam Sông Chu, khu vực Âu thuyền thuộc hệ thống tiêu Quảng Châu được tiêu tự chảy qua Âu Bến Ngự và Cổng tiêu Quảng Châu (tiêu chính), việc tiêu thoát chịu ảnh hưởng của mực nước sông Mã. Theo kinh bản ảnh hưởng Biến đổi khí hậu nước biển dâng B2 của Bộ Tài nguyên và Môi trường năm 2012, mực nước dâng đến năm 2020 là 12cm, năm 2030 là 17cm, năm 2050 là 30cm.

Vì vậy, trong Quy hoạch đã chỉ ra về lâu dài cần phải xây dựng trạm bơm tiêu hỗ trợ khi mực nước ngoài sông cao mới đảm bảo khu vực này không bị ngập úng. Qua tính toán của quy hoạch, đến năm 2030 do tác động của nước biển dâng cần xây dựng trạm bơm tiêu tại cổng Quảng Châu với lưu lượng 40 m³/s để bơm tiêu khống chế mực nước tại Cầu Cốc là 2,21m (theo tính toán dự án tiêu úng Đông Sơn được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt tại Quyết định số 1119/QĐ-BNN-XD ngày 23/4/2007).

Giải pháp: Về lâu dài việc đầu tư trạm bơm tại khu vực Âu thuyền (phường Nam Ngạn) để chống ngập úng là phù hợp và cần thiết, phù hợp với Quy hoạch thủy lợi chi tiết vùng Nam Sông Chu, xây dựng trước năm 2030 với lưu lượng 40 m³/s, đề nghị UBND Thành phố Thanh Hóa thường xuyên kiểm tra, theo dõi tình hình ngập úng khu vực Âu thuyền (phường Nam Ngạn), đặc biệt thời gian trước và trong mùa mưa, lũ để kịp thời xử lý các tình huống có thể xảy ra; báo cáo UBND tỉnh xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư khi có nguồn vốn.

5. Kiến nghị của cử tri huyện Quảng Xương về tu bổ, sửa chữa cống dưới đê sông Hoàng, thôn Văn Lâm, xã Quảng Văn

Đoạn đê tả sông Hoàng từ K32+400-K33+860, thuộc địa phận xã Quảng Văn, huyện Quảng Xương, có 3 cống dưới đê (cống Văn Lâm tại K33+525; cống Văn Lâm 1 tại K33+530; cống Hón Cầu tại K33+860). Trong đó, cống Văn Lâm 1 và cống Hón Cầu hoạt động bình thường; riêng cống Văn Lâm được xây dựng từ năm 1994, bị hư hỏng, xuống cấp đã được hoành triệt và xây dựng cống Văn Lâm 1 mới thay thế, phát huy hiệu quả trong việc tiêu nước cho khu vực.

Giải pháp: Để đảm bảo an toàn cho tuyến đê tả sông Hoàng đoạn qua xã Quảng Văn trong mùa mưa, bão, đề nghị UBND huyện Quảng Xương chỉ đạo UBND xã Quảng Văn thường xuyên kiểm tra, theo dõi vị trí cống hư hỏng đã được hoành triệt, đặc biệt thời gian trước và trong mùa mưa, lũ để kịp thời xử lý các sự cố xảy ra./.

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT



**UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4113** /SNN&PTNT-KHTC

Thanh Hoá, ngày **26** tháng **11** năm **2018**

V/v rà soát, cập nhật, tham gia ý kiến vào dự thảo báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau kỳ họp thứ sáu, HĐND tỉnh khóa XVII.

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:.....**38.4.7.4**.....
Ngày:.....**16/11**.....ngày **16/11**.....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 14450/UBND-THKH ngày 1/2018 về việc giao khẩn trương cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII; Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị xem xét điều chỉnh, cập nhật vào dự thảo Báo cáo một số nội dung, cụ thể như sau:

- **Mục 3.4. Về đề nghị đầu tư kinh phí nâng cấp, kiên cố hóa mặt đê, mái đê sông Càn (đoạn xã Nga Điền và xã Nga Phú, huyện Nga Sơn); đầu tư nâng cấp, sửa chữa đê tả sông Hoạt (đoạn từ xã Nga Thắng đến xã Nga Thiện, huyện Nga Sơn); tu sửa tuyến đê hữu sông Tam Điệp; tu sửa đê tả sông Hoạt (đoạn qua huyện Hà Trung và thị xã Bim Sơn):** Việc đầu tư nâng cấp các tuyến đê này đảm bảo an toàn chống lũ là cần thiết, Chủ tịch UBND tỉnh đã phê duyệt chủ trương đầu tư tu bổ, khắc phục trọng điểm xung yếu trên đê hữu sông Hoạt từ Km38+910 - Km39+910 thuộc xã Nga Vịnh, huyện Nga Sơn và đê Tam Điệp, thị xã Bim Sơn từ nguồn vốn an toàn đập và xử lý địa phương giai đoạn 2019 - 2021; các vị trí còn lại Chủ tịch UBND tỉnh sẽ xem xét chủ trương đầu tư khi có điều kiện về nguồn vốn.

- **Mục 3.5. Về việc đề nghị bố trí vốn triển khai dự án hoàn thiện tu bổ, mở rộng, cứng hóa đê hữu sông Hoạt, đoạn qua xã Hà Lai và xã Hà Châu, huyện Hà Trung:** Chủ tịch UBND tỉnh đã có quyết định đầu tư, nâng cấp, mở rộng đoạn từ Km17 - Km23, với tổng mức đầu tư 20 tỷ đồng; kế hoạch vốn được giao đến nay là 16 tỷ đồng. Hiện nay, chủ đầu tư đang tổ chức thi công (khối lượng ước đạt 93% kế hoạch) để bàn giao đưa vào sử dụng.

- **Mục 3.6. Về đề nghị bố trí ngân sách đầu tư sửa chữa, nâng cấp công trình Chi Phúc trên đê tả sông Lèn, thuộc xã Hà Sơn, huyện Hà Trung:** Công trình Chi Phúc là hạng mục công trình thuộc Tiểu dự án đầu tư, tu bổ, nâng cấp đê điều năm 2018, tỉnh Thanh Hóa do Bộ Nông nghiệp và PTNT quyết định đầu tư; hiện nay, công trình đang triển khai thi công; thời gian hoàn thành trước 31/12/2018.

- **Mục 3.7. Về đề nghị hỗ trợ khắc phục, sửa chữa, khẩn cấp các tuyến đê bị hư hỏng do lũ lụt năm 2017 gây ra:** Sau mùa mưa, lũ năm 2017, UBND tỉnh đã phê duyệt phân bổ kinh phí khắc phục sửa chữa các công trình đê điều bị hư

hông do mưa lũ gây ra từ nguồn vốn Trung ương hỗ trợ, nguồn dự phòng ngân sách tỉnh và nguồn Quỹ Phòng chống thiên tai, với 27 hạng mục công trình. Đến nay, đã có 20 công trình thi công hoàn thành và cơ bản hoàn thành; 6 công trình đang được các chủ đầu tư chỉ đạo nhà thầu khẩn trương tổ chức thi công, khối lượng ước đạt khoảng từ 45-93% kế hoạch; riêng công trình xử lý khẩn cấp đê hữu sông Mã đoạn từ Km39+350-Km39+550, Sở Nông nghiệp và PTNT (chủ đầu tư) đang trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình.

- **Mục 3.8. Về đề nghị mở rộng cống tiêu, thuộc hệ thống tiêu Cầu Ê – Trường Tuế, huyện Đông Sơn, không sử dụng cống xả lũ qua đê sông nhà Lê, đoạn qua xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa để đảm bảo trạm bơm tiêu Đồng Nhâm, huyện Đông Sơn hoạt động hiệu quả:** Hệ thống tiêu Cầu Ê - Trường Tuế và hệ thống trạm bơm tiêu Đồng Nhâm đều tiêu về sông Nhà Lê, tuy nhiên lưu vực tiêu của hai hệ thống này là độc lập; hệ thống tiêu Cầu Ê- Trường Tuế tiêu cho khu vực từ bờ hữu kênh Bắc Giáp qua các xã Đông Minh, Đông Thịnh, Đông Yên,... đổ vào sông Nhà Lê gần âu Đông Hưng; hệ thống bơm tiêu Đồng Nhâm tiêu cho khu vực các xã: Thiệu Lý, Thiệu Đô, Thiệu Trung, Đông Hoàng, Đông Khê, Đông Minh, Đông Thanh, Đông Tiến, Thị trấn đổ vào kênh Bắc Giáp rồi ra sông Nhà Lê. Vì vậy đề nghị nêu trên là chưa phù hợp với thực tế.

- **Mục 3.12. Về việc đề nghị bố trí kinh phí để hỗ trợ cho các hộ dân xã Xuân Thái của dự án di dân tái định cư vùng ngập lòng hồ Bến En, huyện Như Thanh (thuộc dự án sắp xếp dân cư vùng vùng ngập hồ sông Mực):** Căn cứ kết quả đề xuất của UBND huyện Như Thanh về rà soát hộ dân ảnh hưởng thiên tai trên địa bàn, Sở Nông nghiệp và PTNT và Sở Tài chính đã thống nhất ký biên bản về việc phân bổ kinh phí từ Chương trình mục tiêu Tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư năm 2019 (trong đó, hỗ trợ 17 hộ dân vùng ảnh hưởng thiên tai tại xã Xuân Thái, huyện Như Thanh với kinh phí 340 triệu đồng; hỗ trợ xây dựng công trình đường giao thông nông thôn cho xã Xuân Thái với kinh phí 800 triệu đồng).

- **Mục 3.15. Về đầu tư cứng hóa 2,915 km còn lại đê tả sông Mã:** Tuyến đê tả sông Mã đi qua các huyện Vĩnh Lộc, huyện Hoàng Hóa, thành phố Thanh Hóa, có tổng chiều dài 62,5 km; trong đó, có 59,096 km mặt đê đã được gia cố nhựa và bê tông, còn lại 3,404 km mặt đê chưa được gia cố. Hiện nay, đoạn từ Km53+866 - Km55+769 xã Hoàng Tân, đang triển khai thi công gia cố mặt đê bằng bê tông thuộc Kế hoạch duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2018, tỉnh Thanh Hóa, thời gian hoàn thành trước 31/12/2018; đoạn từ Km61+871 - Km62+500 xã Hoàng Phong huyện Hoàng Hóa thuộc dự án tu bổ nâng cấp đê tả sông Mã do Sở Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư đang triển khai thực hiện.

- **Mục 4.1. Về việc đề nghị cấp đủ kinh phí thường cho các thôn, bản đạt chuẩn NTM năm 2017 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh; đồng thời không giao chỉ tiêu số lượng thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới được thưởng cho các huyện:** Căn cứ nguồn vốn ngân sách tỉnh, ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh đã phối hợp với các sở, ngành, các địa phương xây dựng phương án phân bổ vốn năm 2019 báo cáo UBND tỉnh (trong đó, cân đối hỗ trợ đủ định mức cho các thôn, bản miền núi đã đạt chuẩn năm 2018). Việc hàng năm không giao chỉ tiêu số lượng thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới được thưởng cho các huyện là phù hợp với thực tế; các thôn, bản miền núi đạt chuẩn nông thôn mới đều được xem xét để hỗ trợ (thưởng) theo đúng đối tượng, định mức quy định theo cơ chế, chính sách nông thôn mới của tỉnh.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./ 18/11/2018

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Việt Thái



UBND TỈNH THANH HÓA
BAN QUẢN LÝ
KHU KINH TẾ NGHI SƠN VÀ
CÁC KHU CÔNG NGHIỆP
Số: 274/BC-BQLKKTNS&KCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 08 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

Về việc giải quyết kiến nghị, đề xuất của cử tri về nội dung:

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 32096
Ngày: 10/10/2018

**Đề án thúc đẩy thực hiện xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp
Lam Sơn - Sao Vàng, huyện Thọ Xuân”.**

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về việc giải quyết kiến nghị, đề xuất của cử tri tại Công văn số 11753/UBND-THKT ngày 25/9/2018.

Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp (Ban) xin báo cáo và có ý kiến đề xuất, kiến nghị như sau:

- KCN Lam Sơn – Sao Vàng được Thủ tướng Chính phủ quy hoạch trong hệ thống các KCN Việt Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020 tại Quyết định số 1107/QĐ-TTg ngày 21/8/2006 với diện tích 200ha và điều chỉnh quy hoạch phát triển các KCN tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020 tại Công văn số 2269/TTg-KCN ngày 13/11/2014 với diện tích sau khi điều chỉnh là 550ha.

- Quyết định phê duyệt quy hoạch Khu công nghiệp Lam Sơn – Sao Vàng: Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Lam Sơn – Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa với diện tích đất xây dựng KCN là 537,7ha; diện tích tự nhiên khu vực quy hoạch KCN là 592,3ha.

Hiện nay, tại Khu công nghiệp Lam Sơn – Sao Vàng có các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, gồm:

+ Các dự án đầu tư xây dựng đường giao thông: Tuyến số 04, tuyến số 12, tuyến số 15, tuyến số 17.

+ Dự án Đầu tư xây dựng và khai thác hạ tầng Khu công nghiệp Lam Sơn – Sao Vàng do Liên danh nhà đầu tư: Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư xây dựng Cường Thịnh Thi và Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng Miền Trung làm chủ đầu tư.

I. CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐƯỜNG GIAO THÔNG:

Số hạng mục đang đầu tư gồm các tuyến giao thông: Tuyến số 04, tuyến số 12, tuyến số 15, tuyến số 17 theo các quyết định đầu tư:

+ Quyết định số 2421/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường giao thông trực chính khu công nghiệp Lam Sơn – Sao Vàng (một phần tuyến số 04 và tuyến số 12) do Ban làm Chủ đầu tư;

+ Quyết định số 2422/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông từ Quốc lộ 47 đến đường Hồ Chí Minh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (điều chỉnh bổ sung phần còn lại của tuyến số 04, tuyến số 15, tuyến số 17) do Sở GTVT làm Chủ đầu tư.

1. Tình hình thực hiện dự án đầu tư các tuyến giao thông do Ban làm Chủ đầu tư:

- Dự án được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 2421/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 với quy mô đầu tư mới 02 tuyến chính: tuyến số 04 có chiều dài 1,58Km; tuyến số 12 có chiều dài 1,79Km; tổng mức đầu tư 170,25 tỷ đồng. Dự án được thực hiện trong thời gian 04 năm, dự kiến năm 2020 hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng. Ban đã lựa chọn nhà thầu thiết kế, thi công, lắp đặt thiết bị theo hình thức EPC do Liên danh Công ty CP tập đoàn xây dựng Miền Trung, Công ty TNHH Sơn Đào và Công ty CP tư vấn kiểm định & xây dựng Thịnh Phát thực hiện theo hợp đồng số 61/2016/HĐXD-EPC ngày 26/9/2016; Phụ lục Hợp đồng số 01/PL-HĐXL ngày 05/9/2017; Phụ lục Hợp đồng số 02/PL-HĐXL ngày 02/7/2018 với giá trị 90,557 tỷ đồng, thời gian thực hiện 30 tháng; thời hạn kết thúc hợp đồng là tháng 4/2019.

- Tổng mặt bằng bàn giao được gồm: tuyến số 04 bàn giao được 1,58Km/1,58Km, tuyến số 12 bàn giao được 1,59Km/1,79Km. Với phần mặt bằng đã bàn giao, Nhà thầu đã cơ bản thi công hoàn thành phần đã có mặt bằng: cụ thể như sau:

+ Tuyến số 04: Hoàn thiện toàn bộ 02 lớp bê tông nhựa hạt trung C19 và C12.5; Hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang và các Tuynen kỹ thuật cùng giải phân cách giữa.

+ Tuyến số 12:

* Phần khối lượng do Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng Miền Trung đảm nhận thi công từ Km1+00-Km1+792 đã hoàn thiện 492m (Km1+300-Km1+792) bê tông nhựa C19 và một công thoát nước ngang cuối tuyến.

* Phần khối lượng do Công ty TNHH Sơn Đào đảm nhận thi công từ Km0+00-Km1+00 đã hoàn thiện 450m cấp phối đá dăm loại 2 và 3, cống hộp 1,5x1,5m từ Km0+50-Km1+500.

+ Phần điện chiếu sáng tuyến số 04: Do Nhà thầu phụ Công ty TNHH Việt Nam - ASEAN thực hiện với giá trị xây lắp là 8,749 tỷ đồng. Hiện Nhà thầu phụ đã thi công đã thi công được 30/41 móng cột thép chiếu sáng cao áp trên dải phân cách giữa; chôn được 1300/1747m ống nhựa HDPE D65/50 bảo vệ cáp ngầm trên dải phân cách giữa và 140m/140m ống thép mạ kẽm qua đường.

- Tổng giá trị thực hiện đến nay ước đạt 45 tỷ/90,5 tỷ đồng tương đương 49% giá trị hợp đồng.

- Vốn được giao đến nay là 100 tỷ đồng, năm 2018 không bố trí vốn cho dự án. Giải ngân đến 04/10/2018 là 100,0 tỷ đồng; dư ứng đến nay là 39,64 tỷ đồng (trong đó xây lắp 37,613 tỷ đồng; đền bù GPMB là 1,32 tỷ đồng; chi khác 0,706 tỷ đồng).

- Trong quá trình triển khai thực hiện Ban đã gửi Công văn đôn đốc, yêu cầu khẩn trương triển khai thi công theo tiến độ hợp đồng (các Công văn số: 2304/BQLKKTNS&KCN-QLXD ngày 26/10/2017; 2191/BQLKKTNS&KCN-QLXD ngày 02/8/2018; 2391/BQLKKTNS&KCN-QLXD ngày 21/8/2018; 2627/BQLKKTNS&KCN-QLXD ngày 20/9/2018).

2. Khó khăn vướng mắc:

Vướng mắc về mặt bằng: Mặt bằng bàn giao gián đoạn, nhỏ lẻ, khó tổ chức thi công phân kết cấu phía trên; nhiều đoạn đã bàn giao nhưng không thể thi công do bị các hộ dân cản trở.

3. Đề xuất, kiến nghị:

Đề nghị UBND tỉnh Thanh Hóa chỉ đạo Hội đồng BT, GPMB và các đơn vị liên quan sớm giải phóng những đoạn còn vướng mặt bằng, bàn giao cho Nhà thầu để thi công hoàn thiện tuyến đường, sớm bàn giao đưa vào khai thác sử dụng.

II. DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KHAI THÁC HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP LAM SƠN - SAO VÀNG:

1. Tình hình thực hiện dự án đầu tư:

Dự án Đầu tư xây dựng và khai thác hạ tầng Khu công nghiệp Lam Sơn – Sao Vàng (Dự án) do Liên danh nhà đầu tư: Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng Miền Trung và Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư xây dựng Cường Thịnh Thi (Liên danh nhà đầu tư) làm chủ đầu tư được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận

chủ trương đầu tư tại Công văn số 687/TTg-CN ngày 18/5/2017. Tiến độ thực hiện Dự án được thực hiện trong 05 năm. Tuy nhiên đến nay Dự án vẫn chưa được Liên danh nhà đầu tư triển khai hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục, chưa hoàn thành việc ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án giai đoạn 1 theo đúng thỏa thuận đã được ký kết với Ban.

Ban đã có các Công văn số: 1358/BQLKKTNS&KCN-LSSV ngày 29/5/2018; 2061/BQLKKTNS&KCN-XTĐT ngày 20/7/2018 về việc đề nghị Liên danh nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và khai thác hạ tầng Khu công nghiệp Lam Sơn – Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Đến ngày 30/7/2018, Liên danh nhà đầu tư đã có Công văn số 21/CTT-MT về việc báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư xây dựng và khai thác hạ tầng Khu công nghiệp Lam Sơn – Sao Vàng. Theo đó, Liên danh nhà đầu tư cam kết về tiến độ thực hiện dự án như sau:

- Khởi công xây dựng: Quý IV/2018;
- Hoàn thành đưa dự án vào hoạt động: Quý IV/2022.

2. Đề xuất, kiến nghị:

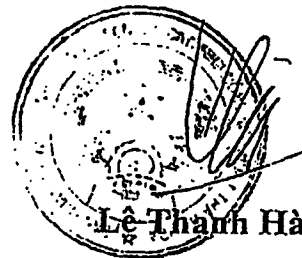
Đề nghị Liên danh nhà đầu tư thực hiện theo đúng tiến độ đã cam kết, nếu Liên danh nhà đầu tư không nghiêm túc thực hiện, Ban sẽ có văn bản tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấm dứt hoạt động Dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là báo cáo và đề xuất, kiến nghị của Ban để giải quyết ý kiến của cử tri về nội dung “*Đôn đốc tiến độ thực hiện xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Lam Sơn - Sao Vàng, huyện Thọ Xuân*”, kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng Ban (báo cáo);
- Lưu: VT, LSSV.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN





**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3977 /STC-QLNSHX

Thanh Hoá, ngày 27 tháng 9 năm 2018

V/v giao tham mưu, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri về các vấn đề tồn đọng trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất, lựa chọn nhà đầu tư đấu giá quyền sử dụng đất.

UBND TỈNH THANH HOÁ

CÔNG VĂN ĐẾN

Số:.....20796.....

Ngày:.....21/10/2018.....

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh

UBND tỉnh có văn bản số 10993/UBND-KTTC ngày 11 tháng 9 năm 2018 về việc giao tham mưu, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri về các vấn đề tồn đọng trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất, lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất. Thực hiện các nội dung được giao; Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Xem xét, miễn, giảm phí cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ sau khi sát nhập thôn, phố.

- Về tên gọi: Ngày 25/11/2015, Quốc hội đã thông qua Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2017), theo quy định tại Luật phí và lệ phí mới, tên gọi đối với khoản "phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" đã được chuyển thành "Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất".

- Về chế độ miễn, giảm lệ phí cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ sau khi sát nhập thôn, phố:

Theo quy định tại, Điều b, Khoản 5, Mục II, Điều 1, Quyết định số 4764/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Đối với Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

b) Các trường hợp được miễn, giảm nộp phí:

- Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ Quy định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có hiệu lực thi hành (ngày 10/12/2009) mà có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận.

+ Miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn.

Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh

được cấp giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp giấy chứng nhận”.

Căn cứ quy định nêu trên, việc miễn, giảm lệ phí cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ sau khi sáp nhập thôn, phố ngoài các quy định trên là chưa có quy định. Tuy nhiên, trên thực tế đối với việc xác nhập thôn, phố, cơ quan đăng ký quyền sử dụng đất sẽ cấp phụ lục bổ sung hoặc đính chính kèm theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp và việc cấp Giấy này không mất lệ phí.

Trong trường hợp các hộ có yêu cầu cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thì phải nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

2. Nâng mức điều tiết cho xã từ đầu thầu đất cao hơn theo quy định hiện nay.

Đây là nội dung đề nghị về tỷ lệ phân chia nguồn thu tiền sử dụng đất; nội dung này ngày 03 tháng 5 năm 2018, Sở Tài chính đã có văn bản số 1569/STC-QLNS.TTK báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, trên cơ sở lấy ý kiến tham gia của các huyện, thị, thành phố. Qua ý kiến tham gia, đa số các huyện đều đề nghị giữ nguyên tỷ lệ phân chia theo quy định tại Quyết định 4761/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương theo Nghị quyết số 24/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVII.

Mặt khác, để tăng thêm nguồn thu tiền sử dụng đất cho các xã; Hội đồng nhân dân huyện sẽ nghị quyết để hỗ trợ thêm cho các xã từ nguồn thu phân chia cho ngân sách cấp huyện.

3. Điều chỉnh tỷ lệ điều tiết thuế bảo vệ môi trường mặt hàng xăng dầu cho ngân sách huyện, xã.

Quyết định 4761/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2017-2020; Thuế bảo vệ môi trường mặt hàng xăng dầu phân chia 100% cho ngân sách tỉnh. Quy định này xuất phát từ nguồn thu này là thu tại đơn vị kinh doanh xăng dầu đầu mỗi. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có một số đơn vị kinh doanh xăng dầu lớn do Cục thuế quản lý có phát sinh nguồn thu này, gồm: Công ty xăng dầu Thanh Hóa, Chi nhánh công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kinh doanh thương mại xăng dầu Mipex tại Thanh Hóa, Công ty cổ phần xăng dầu khí Thanh Hóa... Các đơn vị kinh doanh xăng dầu trên địa bàn các huyện, thị, thành phố chỉ là đơn vị ủy thác của các đơn vị đầu mối không phải nộp thuế bảo vệ môi trường.

Do vậy, việc phân chia nguồn thu này cho ngân sách cấp huyện, cấp xã là không phù hợp.

4. Rà soát, có biện pháp giải quyết triệt để và thu hồi nợ đối với các doanh nghiệp còn nợ tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Chủ tịch UBND các huyện, thị, thành phố phối hợp với cơ quan thuế tiếp tục đôn đốc thu tiền sử dụng đất đến

các tổ chức, doanh nghiệp đang trong thời gian nộp tiền sử dụng đất theo quy định.

- Đề nghị UBND các huyện, thị, thành phố phối hợp cùng với các đơn vị giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình sử dụng đất, thu nộp tiền sử dụng đất; báo cáo UBND tỉnh những vấn đề vượt quá thẩm quyền;

- Đối với các tổ chức còn nợ tiền sử dụng đất nhưng quá thời hạn quy định, yêu cầu tổ chức trúng đấu giá phải nộp tiền chậm nộp đối với số tiền còn nợ theo mức quy định của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Đối với các đơn vị chây ỳ, quá thời hạn quy định vẫn chưa nộp tiền sử dụng đất và tiền chậm nộp; đề nghị Cục thuế chi đạo các Chi cục thuế tiến hành cưỡng chế, phong tỏa tài khoản theo quy định của Luật quản lý thuế thu nộp ngân sách khi có dòng tiền phát sinh;

- Công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng các đơn vị có nợ đọng tiền sử dụng đất.

Sở Tài chính báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận: *kt*

- Như trên;
- Giám đốc, các PGĐ;
- Lưu: VP, NSHX.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Mạnh Quân



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4149 /STC-QLNSHX

Thanh Hoá, ngày 11 tháng 10 năm 2018

V/v giao tham mưu, giải quyết các

kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 6,
Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII.

**UBND TỈNH THANH HOÁ
CÔNG VĂN ĐẾN**

Số: 325.85

Ngày: 12.10.18

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh

Thực hiện văn bản số 12197/UBND-KTTC ngày 03 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh về việc giao tham mưu, giải quyết các kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh; Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Cử tri Thành phố Thanh Hóa kiến nghị

(1) Điều chỉnh điều tiết tỷ lệ phần trăm (%) từ nguồn thu tiền sử dụng đất cho cấp xã, như sau: Cấp tỉnh 30%, Thành phố 50%, Phường, xã 20%.

Tỷ lệ phân chia nguồn thu tiền sử dụng đất theo Quyết định 4761/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2017-2020; trong đó khoản nguồn thu tiền sử dụng đất các xã trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa phân chia cho cả 03 cấp ngân sách địa phương quy định, như sau:

- Đối với các xã trước đây của Thành phố (Không phải các xã mới sát nhập về Thành phố theo Nghị quyết 05/NQ-CP ngày 29 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ); tỷ lệ phân chia:

+ Ngân sách tỉnh: 50%

+ Ngân sách xã: 50%

- Các dự án đấu thầu có sử dụng đất, dự án phát triển nhà ở, dự án đấu giá, giao đất cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn các xã mới sát nhập về Thành phố theo Nghị quyết 05/NQ-CP ngày 29 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ; tỷ lệ phân chia:

+ Ngân sách tỉnh: 40%

+ Ngân sách Thành phố: 50%

+ Ngân sách xã: 10%

Đề nghị của cử tri Thành phố đề nghị tỷ lệ phân chia cấp tỉnh 30%, Thành phố 50%, Phường, xã 20%; giảm phân chia cho cấp tỉnh, tăng cho cấp xã giai đoạn này là chưa phù hợp, với lý do nguồn thu trên địa bàn các xã này và loại dự án này ở Thành phố rất lớn; nếu điều chỉnh như vậy nguồn thu của các xã nhiều, tỉnh giảm; trong khi đó tỉnh phải đầu tư từ nguồn thu này cho các dự án, công trình trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế xã hội chung toàn tỉnh; thực hiện một số nhiệm vụ chi theo phân cấp từ nguồn thu này, như: Trả nợ vốn vay, chi công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, bổ sung Quỹ phát triển đất ...

Mặt khác, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương theo Nghị quyết số

24/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII và Quyết định 4761/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh được ổn định giai đoạn 2017-2020. Vì vậy, Sở Tài chính sẽ tiếp thu ý kiến này của cử tri để nghiên cứu, tham mưu khi xây dựng tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương ở giai đoạn tiếp theo..

(2) Đề nghị ban hành đơn giá mới để tính định mức chi áp dụng cho công tác môi trường thay thế cho đơn giá ban hành theo Quyết định 3598/QĐ-UBND ngày 01/11/2011 và điều chỉnh định mức áp dụng chi là 100% (hiện nay là 75%) cho phù hợp với đơn giá hiện nay.

a) Về việc ban hành đơn giá mới để tính định mức chi áp dụng cho công tác môi trường thay thế cho đơn giá ban hành theo Quyết định 3598/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2011:

Hiện nay Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 14/2017/TT-BXD ngày 28/12/2017 Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị thay thế cho Thông tư số 06/2008/TT-BXD ngày 20/3/2008 và công bố Định mức dự toán thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn đô thị kèm theo Quyết định số 592/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 thay thế cho định mức công bố tại công văn số 2272/BXD-VP ngày 10/11/2008 của Bộ Xây dựng.

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 6, Thông tư số 14/2017/TT-BXD ngày 28/12/2017: "*Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức xây dựng đơn giá, xác định dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị, dự toán các chi phí giám sát, chi phí quản lý dịch vụ công ích đô thị; tổ chức thẩm định, phê duyệt hoặc ủy quyền phê duyệt đơn giá và dự toán các chi phí trên*". Vì vậy, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Xây dựng chủ trì căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở định mức đã công bố của Bộ Xây dựng về dự toán thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn đô thị và hao phí xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng để xây dựng; trình UBND tỉnh ban hành đơn giá mới áp dụng cho công tác môi trường thay thế cho đơn giá ban hành theo Quyết định 3598/QĐ-UBND ngày 01/11/2011.

b) Về việc điều chỉnh định mức áp dụng chi là 100% thay cho mức 75% hiện nay.

Theo Quyết định số 4762/2016/QĐ-UBND ngày 9/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và ổn định đến năm 2020; định mức phân bổ chi sự nghiệp môi trường đối với hoạt động quét, thu gom, duy trì vệ sinh và vận chuyển, xử lý môi trường đối với khu vực thành phố và thị xã bằng 75% đơn giá định mức kinh tế, kỹ thuật được ban hành theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Theo đó, định mức phân bổ này hiện nay cơ bản đảm bảo nhu cầu kinh phí thực hiện và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách tỉnh, vì vậy đề nghị không thực hiện điều chỉnh trong giai đoạn ổn định ngân sách 2017-2020 đã được HĐND tỉnh thông qua và UBND tỉnh phê duyệt.

2. Cử tri huyện Cẩm Thủy kiến nghị nâng tỷ lệ phân chia nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn thị trấn từ 30% lên 50% để có thêm nguồn lực xây dựng đô thị văn minh.

Quyết định 4761/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân

chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2017-2020; tỷ lệ phân chia nguồn thu tiền sử dụng đất trên địa bàn thị trấn, quy định:

- Ngân sách huyện: 70%
- Ngân sách thị trấn: 30%

Tỷ lệ này xuất phát từ một số lý do sau:

- Do lợi thế về vị trí địa lý, nên đất trên địa bàn thị trấn có giá trị hơn nhiều so với địa bàn các xã; nếu để tỷ lệ phân chia nguồn thu này nhiều cho thị trấn, thì ngân sách huyện không có nguồn để thực hiện đầu tư các dự án, công trình trong điểm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội chung toàn huyện và hỗ trợ ngân sách các xã khác có khó khăn về nguồn thu để đầu tư phát triển.

- Thị trấn là trung tâm của huyện lỵ, nên cơ sở hạ tầng cơ bản đã được huyện đầu tư.


Tuy nhiên, để tăng thêm nguồn thu tiền sử dụng đất cho thị trấn, Hội đồng nhân dân huyện có thể thực hiện bằng hình thức gián tiếp thông qua nghị quyết hỗ trợ cho thị trấn từ nguồn thu phân chia cho ngân sách cấp huyện.

Cũng như ý kiến nội dung này của Thành phố Thanh Hóa, Sở Tài chính tiếp thu ý kiến này của cử tri để nghiên cứu, tham mưu khi xây dựng tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương ở giai đoạn tiếp theo.

Sở Tài chính báo cáo Văn phòng UBND tỉnh đề tổng hợp./.

Nơi nhận *th*

- Như kính gửi;
- Giám đốc, các PGD;
- Lưu: NSHX, VT.

KT. GIÁM ĐỐC
THÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Văn Tú



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4.227/STC-HCSN

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 10 năm 2018

V/v trả lời ý kiến cử tri thành phố
Thanh Hóa về việc hỗ trợ kinh phí
thực hiện Đề án phát triển du lịch.

Kính gửi: UBND thành phố Thanh Hóa.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 12526/UBND-KTTC ngày 09/10/2018 về việc trả lời ý kiến cử tri thành phố Thanh Hóa về việc hỗ trợ kinh phí thực hiện Đề án phát triển du lịch. Sau khi nghiên cứu nội Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII số 530/BC-HĐND ngày 11/9/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

1. Đề án phát triển du lịch thành phố Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 31/01/2018, theo đó tổng kinh phí thực hiện đề án: 15.165,32 tỷ đồng; trong đó:

- Giai đoạn 2018-2020, tổng kinh phí thực hiện 3.539,435 tỷ đồng; ngân sách thành phố: 26, 545 tỷ đồng; nguồn XHH: 3.512,890 tỷ đồng, ngân sách tỉnh không hỗ trợ.

- Giai đoạn 2021-2025, tổng kinh phí thực hiện 5.776,405 tỷ đồng; ngân sách trung ương: 27,000 tỷ đồng; ngân sách tỉnh : 37 tỷ đồng; ngân sách thành phố: 42,645 tỷ đồng; nguồn XHH: 5.667,760 tỷ đồng.

- Giai đoạn 2026-2030, tổng kinh phí thực hiện 5.850,480 tỷ đồng; ngân sách trung ương: 33,000 tỷ đồng; ngân sách tỉnh : 20,000 tỷ đồng; ngân sách thành phố: 41,080 tỷ đồng; nguồn XHH: 2.937,00 tỷ đồng.

2. Để triển khai thực hiện đề án, đối với giai đoạn 2018 - 2020 đề nghị UBND thành phố Thanh Hóa xây dựng Kế hoạch, chủ động cân đối nguồn ngân sách thành phố và các nguồn huy động hợp pháp khác để thực hiện.

Giai đoạn 2021-2030, Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho UBND tỉnh bố trí vốn triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Thanh Hóa thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách tỉnh.

Sở Tài chính có ý kiến đề nghị UBND thành phố Thanh Hóa thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP UBND tỉnh (Báo cáo)
- Giám đốc, các Phó GD;
- Lưu VT, HCSN.

KT, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



[Handwritten signature]

Uông Mạnh Quân



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5077/STC-QLNS.TTK
V/v rà soát, cập nhật kết quả
giải quyết ý kiến, kiến nghị
của cử tri trước và sau kỳ họp
thứ 6 phục vụ kỳ họp thứ 7
HĐND tỉnh khóa XVII.

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 11 năm 2018
UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:.....98320.....
Ngày: 26 / 11 / 2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 14450/UBND-THKH ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh về việc giao khẩn trương cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 6 phục vụ kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII.

Sau khi rà soát dự thảo báo cáo, Sở Tài chính cơ bản thống nhất với dự thảo báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau kỳ họp Thứ sáu, HĐND tỉnh khóa XVII của UBND tỉnh và xin bổ sung, cập nhật nội dung như sau:

Tại mục 3.4: Đề nghị sửa nội dung “đê sông Hoạt đoạn Km40+100 - Km40+350” thành “đê sông Hoạt đoạn Km38+910 - K39+910”.

Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh các nội dung rà soát, cập nhật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các PGĐ;
- Lưu: VT, QLNS.TTK.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Tứ
Nguyễn Văn Tứ



UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Số: 6242 /STNMT-VP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Thanh Hoá, ngày 04 tháng 10 năm 2018

V/v giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri về các vấn đề tồn đọng trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất, lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất.

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 314/14
Ngày: 04/10/18

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 10993/UBND-KTTC ngày 11/9/2018 về việc giao tham mưu giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri về các vấn đề tồn đọng trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất, lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất. Theo chức năng, nhiệm vụ của Sở, ngành, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Đối với các nội dung tại Công văn số 10993/UBND- KTTC ngày 11/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

1. Về việc điều chỉnh tăng mức giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

Ngày 17/9/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 5734/STNMT-TCKH báo cáo đề xuất mức giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh thay thế Quyết định số 3355/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh.

Ngày 17/9/2018, Chủ tịch UBND tỉnh đã tổ chức phiên họp thường kỳ tháng 9, nội dung phiên họp thường kỳ tháng 10, theo đó: Nội dung kiến nghị của cử tri về việc "Điều chỉnh tăng mức giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Thanh Hóa" đã báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị.

Ngày 24/9/2018, UBND tỉnh có Thông báo số 168/TB-UBND kết luận phiên họp thường kỳ UBND tỉnh tháng 9, nội dung phiên họp thường kỳ tháng 10; trong đó tại mục III đã giao nhiệm vụ như sau: "Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp thu ý kiến các thành viên UBND tỉnh và các đại biểu tham dự hội nghị, hoàn chỉnh và báo cáo đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Nguyễn Đức Quyền xem xét, trước khi báo cáo UBND tỉnh 02 nội dung gồm: Quy định về hỗ trợ xử lý rác thải sinh hoạt; Quy định về giá thu gom rác thải, chi phí vận chuyển rác thải".

Hiện Sở Tài nguyên và Môi trường đang yêu cầu các đơn vị thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh xây dựng phương án giá dịch vụ trên

cơ sở đảm bảo đúng, đầy đủ các khoản chi cho dịch vụ trên để tiến tới không hỗ trợ ngân sách đối với dịch vụ này.

2. Về việc rà soát, giải quyết triệt để các vấn đề tồn đọng của các dự án đấu giá quyền sử dụng đất, được giao đất.

2.1. Đối với các dự án đấu giá quyền sử dụng đất: Không có vấn đề tồn đọng.

2.2. Đối với các dự án giao đất có thu tiền sử dụng đất

Hiện tại có 04 dự án đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất chưa được UBND tỉnh giao đất, cụ thể như sau:

a) Khu Trung tâm thương mại và nhà ở phố Eden thuộc phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa

Ngày 06/02/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 791/STNMT-QLĐĐ hướng dẫn UBND thành phố Thanh Hóa, Công ty cổ phần Bất động sản Liên kết Việt, Liên danh Công ty cổ phần Đầu tư trung tâm thương mại Bờ Hồ lập và nộp hồ sơ đất lúa, hồ sơ giao đất thực hiện các dự án có sử dụng đất được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Đến thời điểm hiện tại Công ty vẫn chưa nộp hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường theo hướng dẫn tại Công văn trên.

b) Khu dân cư Khu Bắc Sơn 2 thị trấn Nhồi thuộc lô 4 và biệt thự khu dân cư xóm Bắc thuộc phường An Hoạch, thành phố Thanh Hóa

Ngày 26/6/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 3200/STNMT - QLĐĐ hướng dẫn Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại Bắc Nam lập và nộp hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa làm căn cứ để Sở tổng hợp đưa vào Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. Đến thời điểm hiện tại Công ty vẫn chưa nộp hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường theo hướng dẫn tại Công văn trên.

c) Khu dân cư đường dự án CSEDP thuộc phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa

Ngày 11/9/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 5644/STNMT-QLĐĐ về việc trả hồ sơ xin giao đất Khu dân cư đường dự án CSEDP của Liên danh Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng Miền Trung và Công ty cổ phần xây dựng và Phát triển hạ tầng số 18. Lý do: Có sự chênh lệch về diện tích đất giữa MBQH chi tiết tỷ lệ 1/500 với Trích lục bản đồ địa chính khu đất; Công ty chưa có văn bản bàn giao mặt bằng. Đến nay, Liên danh Công ty chưa hoàn thiện hồ sơ và nộp lại về Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định theo quy định.

d) Khu dân cư Đông Quốc lộ 1A - Khu phố 4 thuộc phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn

Ngày 08/8/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 4899/STNMT-QLĐĐ gửi UBND thị xã Bim Sơn và Công ty cổ phần Đầu tư

xây dựng và Thương mại Minh Hương về việc trả hồ sơ xin giao đất thực hiện dự án Khu dân cư phía Đông Quốc lộ 1A tại phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn. Lý do: Có sự chênh lệch diện tích giữa MBQH và Trích lục bản đồ địa chính; Công ty chưa hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng dự án. Đến nay, Công ty chưa hoàn thiện hồ sơ và nộp lại về Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định theo quy định.

II. Đối với các nội dung tại Báo cáo số 367/BC- HĐND ngày 29/6/2018 của HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII.

1. Về việc xem xét giải quyết trả lại diện tích đất khu Hồ Vĩnh Chinh xã Xuân Hưng, huyện Thọ Xuân (theo bản đồ địa chính thuộc quản lý của xã nhưng hiện tại Nông trường Sao Vàng đang quản lý và sử dụng)

Hồ Vĩnh Chinh còn có tên gọi khác là hồ Ông An nằm trên địa giới hành chính của xã Xuân Hưng, huyện Thọ Xuân do Công ty TNHH Lam Sơn - Sao Vàng (tiền thân là Nông trường Sao Vàng) quản lý, sử dụng. Khu hồ có nguồn gốc là đất nuôi trồng thủy sản, kết hợp tưới, tiêu thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt trong khu vực do Nông trường Sao Vàng sử dụng từ năm 1960 (thời điểm thành lập nông trường).

Thực hiện Nghị định số 170/2004/NĐ-CP ngày 09/01/2004 của Chính phủ về việc sắp xếp, đổi mới và phát triển nông trường quốc doanh, Thông tư 04/2005/TT-BTNMT ngày 18/7/2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn các biện pháp quản lý, sử dụng đất đai khi sắp xếp đổi mới và phát triển nông, lâm trường quốc doanh; UBND tỉnh đã có Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 08/01/2007 và Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 20/3/2009 thu hồi đất của Nông trường Sao Vàng, giao cho UBND các xã: Thọ Lâm, Thọ Xuân, Xuân Phú, Xuân Sơn, Xuân Thắng, thị trấn Lam Sơn, thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân quản lý, sử dụng đất theo quy định của pháp luật; không có diện tích đất bàn giao cho UBND xã Xuân Hưng quản lý.

Mặt khác, qua đối chiếu bản đồ địa chính xã Xuân Hưng, huyện Thọ Xuân được lưu trữ tại Sở Tài nguyên và Môi trường, vị trí khu đất hồ Vĩnh Chinh được xác định tại thửa đất số 1, tờ bản đồ số 15, bản đồ địa chính xã Xuân Hưng, đo vẽ năm 2004; loại đất được xác định là đất quốc phòng, chủ sử dụng đất là trung đoàn 923 - Sư đoàn 371. Đây là sai sót trong việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ chỉ đạo các đơn vị chức năng bản đồ địa chính chỉnh lý theo quy định.

Do vậy, việc đề nghị Công ty TNHH Lam Sơn - Sao Vàng trả lại diện tích đất khu hồ Vĩnh Chinh thuộc địa giới xã Xuân Hưng, huyện Thọ Xuân là không có cơ sở xem xét.

2. Về việc thu hồi đất nông nghiệp nằm trong quy hoạch dự án Khu công nghiệp số 3, xã Tùng Lâm, huyện Tĩnh Gia



Dự án Đầu tư xây dựng và khai thác hạ tầng Khu công nghiệp số 3 Khu Kinh tế Nghi Sơn tại xã Tân Trường và xã Tùng Lâm, huyện Tĩnh Gia do Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng Miền Trung làm Chủ đầu tư đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư tại Công văn số 1365/TTg-CP ngày 14/9/2016 với diện tích 247,12 ha.

Đến nay, UBND huyện Tĩnh Gia đã phối hợp với Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, UBND xã Tùng Lâm, xã Tân Trường, Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng Miền Trung và các đơn vị có liên quan kiểm kê thu hồi đất và chi trả tiền bồi thường GPMB được khoảng 91 ha đất. Trong đó, đã chi trả tiền bồi thường GPMB được khoảng 19 ha, còn lại khoảng 92 ha đã kiểm kê nhưng chủ đầu tư chưa bố trí được nguồn kinh phí thực hiện việc bồi thường GPMB.

Thực tế, tại Khu công nghiệp số 3 Khu Kinh tế Nghi Sơn đang triển khai đầu tư một số tuyến đường trong khu công nghiệp, đã ảnh hưởng đến việc sản xuất nông nghiệp của các hộ dân. Do đó, việc các hộ dân đề nghị thu hồi đất nông nghiệp nằm trong quy hoạch dự án Khu công nghiệp số 3 xã Tùng Lâm là phù hợp với điều kiện thực tế. Do đó, đề nghị UBND tỉnh yêu cầu:

- Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng Miền Trung khẩn trương bố trí nguồn vốn để thực hiện GPMB dự án Đầu tư xây dựng và khai thác hạ tầng Khu công nghiệp số 3 Khu kinh tế Nghi Sơn theo quy định.

- UBND huyện Tĩnh Gia ký cam kết tiến độ bồi thường GPMB với Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng Miền Trung để thực hiện công tác kiểm kê, thu hồi đất, GPMB theo đúng tiến độ đã cam kết.

3. Về việc có ý kiến với Công ty CP phân bón Nam Phát, xã Lộc Thịnh, huyện Ngọc Lặc bàn giao đất về cho huyện Ngọc Lặc quản lý.

Công ty cổ phần Phân bón Nam Phát được UBND tỉnh cho thuê 94.682 m² đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại xã Lộc Thịnh, huyện Ngọc Lặc để sử dụng vào mục đích Nhà máy sản xuất phân bón theo Quyết định số 4528/QĐ-UBND ngày 18/12/2009. Sau khi được UBND tỉnh cho thuê đất, Công ty cổ phần Phân bón Nam Phát đã đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất phân bón và đưa vào hoạt động sản xuất, kinh doanh; đến nay chưa có vi phạm pháp luật đất đai được ghi nhận.

Theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 64, Luật Đất đai năm 2013: “đất được Nhà nước giao, cho thuê để thực hiện dự án đầu tư mà không được sử dụng trong thời hạn 12 tháng liên tục hoặc tiến độ sử dụng đất chậm 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa phải đưa đất vào sử dụng; trường hợp không đưa đất vào sử dụng thì chủ đầu tư được gia hạn sử dụng 24 tháng và phải nộp cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với thời gian chậm tiến độ thực hiện dự án trong thời gian này; hết thời hạn được gia hạn mà chủ đầu tư vẫn chưa

đưa đất vào sử dụng thì Nhà nước thu hồi đất mà không bồi thường về đất và tài sản gắn liền với đất, trừ trường hợp do bất khả kháng”.

Do đó, đối với đề nghị Công ty cổ phần Phân bón Nam Phát bàn giao khu đất nêu trên cho UBND huyện Ngọc Lặc quản lý, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tổ chức kiểm tra thực tế tình hình sử dụng đất của Công ty để tham mưu, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật. Sau khi có kết quả thực hiện, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ có báo cáo gửi HĐND tỉnh để thông báo cho các cử tri được biết.

4. Về việc giải quyết cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân có đất chuyển từ Nông trường Lam Sơn- Sao Vàng, huyện Thọ Xuân chuyển về các xã, thị trấn.

Thực hiện chủ trương rà soát quỹ đất của các nông lâm trường, trạm trại sử dụng kém hiệu quả để thu hồi bàn giao cho địa phương quản lý. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 79/QĐ- UBND ngày 08/01/2007 và Quyết định số 855/QĐ- UBND ngày 20/3/2009 về việc thu hồi đất của Công ty TNHH Lam Sơn- Sao Vàng giao cho địa phương quản lý. Trong đó, giao UBND xã, thị trấn nơi có đất được bàn giao, lập phương án giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân trình UBND huyện Thọ Xuân phê duyệt và thực hiện. Tuy nhiên đến nay UBND xã, thị trấn không thực hiện, dẫn đến các hộ chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trách nhiệm và thẩm quyền này thuộc UBND xã, thị trấn nơi có đất và UBND huyện Thọ Xuân.

5. Đối với kiến nghị cho đấu thầu mỏ cát số 15 và điều tiết cao hơn 30% cho xã Thiệu Toán, huyện Thiệu Hóa.

Ngay từ cuối năm 2016, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng kế hoạch thăm dò, đánh giá trữ lượng các mỏ cát làm cơ sở cho việc đấu giá (trong đó có mỏ cát số 15). Ngày 28/12/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 6316/STNMT-TNKS tham vấn ý kiến của các ngành, địa phương liên quan về việc thăm dò các mỏ cát.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Công văn số 187/SNN&PTNT-ĐĐ ngày 18/01/2018 về việc tham gia ý kiến về thăm dò, đánh giá trữ lượng các mỏ cát năm 2017 làm cơ sở đấu giá, với nội dung: Mỏ cát số 15 là khu vực bãi bồi thấp nằm ở lòng sông phía bờ hữu sông Chu, tương ứng đoạn K29+585 – K31+285 đê hữu sông Chu, thuộc xã Thiệu Toán, huyện Thiệu Hóa, cách cuối kè Thung Dung 200m; khoảng cách từ chân đê đến mép bãi từ 80 – 125 m. Phía đối diện thượng lưu mỏ bên bờ tả là đoạn đê kè Tân Bình, hạ lưu là kè Cẩm Vân. Đây là đoạn đê sát sông thường xảy ra sạt lở chân và mái đê, được xác định là trọng điểm xung yếu trong công tác phòng chống lũ lụt của tỉnh, khu vực này cần được bảo vệ nghiêm ngặt.

Trên cơ sở ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu báo cáo UBND tỉnh tại Công văn số 599/STNMT-TNKS ngày 10/02/2017, theo đó đề nghị UBND tỉnh tạm dừng

CHỦ NG
Ồ
YÊN
RUỒN
ANH

xây dựng kế hoạch thăm dò, đánh giá trữ lượng các mỏ cát năm 2017 (trong đó có mỏ cát số 15) và được UBND tỉnh đồng ý tại Công văn số 1688/UBND-CN ngày 22/02/2017.

6. Về kiến nghị phối hợp xử lý tình trạng xả nước thải gây ô nhiễm môi trường của Công ty TNHH MTV Hapaco Đông Bắc tại xã Vạn Mai, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Công ty TNHH MTV Hapaco Đông Bắc đóng trên địa bàn xã Vạn Mai, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình. Trong quá trình sản xuất, Công ty đã chưa đầu tư đầy đủ hệ thống xử lý nước thải, thường xuyên xả nước thải chưa đạt tiêu chuẩn cho phép vào sông Mã, gây ô nhiễm nguồn nước sông đoạn chảy qua tỉnh Thanh Hoá.

Tình trạng gây ô nhiễm môi trường diễn ra từ năm 2009 đến nay nhưng vẫn chưa thể giải quyết dứt điểm. Nguyên nhân chính là các cơ quan chức năng của tỉnh Hòa Bình chưa thực sự quyết liệt trong xử lý vi phạm của cơ sở, mặc dù UBND tỉnh Thanh Hóa, Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa đã nhiều lần có văn bản kiến nghị tỉnh Hòa Bình chỉ đạo xử lý. Gần đây, tình trạng vi phạm của cơ sở có chiều hướng tăng lên do cơ sở tăng quy mô hoạt động.

Trong các năm 2016 đến 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có các văn bản tham mưu, báo cáo UBND tỉnh và đồng thời có Công văn số 1267/STNMT-BVMT ngày 12/3/2018 đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường Hòa Bình phối hợp kiểm tra thực tế tại cơ sở nhưng chưa được Sở Tài nguyên và Môi trường Hòa Bình chấp thuận.

Để giải quyết triệt để tình trạng xả nước thải gây ô nhiễm nguồn nước sông Mã, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu cho UBND tỉnh có Công văn số 3575/UBND-NN ngày 05/4/2018 đề nghị UBND tỉnh Hòa Bình chỉ đạo các ngành chức năng xử lý vi phạm theo quy định nhưng chưa nhận được văn bản phúc đáp của UBND tỉnh Hòa Bình.

7. Kiến nghị của cử tri huyện Quan Hóa về tình trạng rác thải xả xuống các dòng sông, kênh từ thượng nguồn trôi xuống gây ô nhiễm môi trường.

Hệ thống sông Mã là một trong năm hệ thống sông của tỉnh và là hệ thống sông lớn. Đây là nguồn cung cấp nước chính phục vụ mục đích sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, giao thông thủy lợi, thủy điện và các hoạt động khác. Vì vậy bảo vệ nguồn nước hệ thống sông Mã là hết sức quan trọng đối với sự phát triển kinh tế- xã hội bền vững của tỉnh. Qua công tác kiểm tra và quan trắc môi trường hằng năm cho thấy, nguồn nước hệ thống sông Mã cơ bản nằm trong giới hạn cho phép, đáp ứng quy chuẩn sử dụng cấp nước sinh hoạt và cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và nuôi trồng thủy sản.

Hệ thống sông Mã là sông liên tỉnh, khu vực đầu nguồn nằm trên địa bàn các tỉnh Sơn La, Hòa Bình. Do đó, hệ thống sông này chịu tác động từ hoạt động sinh hoạt và sản xuất của các tỉnh phía thượng nguồn như chất thải sinh hoạt từ các khu dân cư, chất thải từ canh tác nông nghiệp và chất thải của các cơ sở sản

xuất kinh doanh trên địa bàn các tỉnh, vẫn còn tình trạng xả rác thải sinh hoạt của các khu dân cư, cơ sở sản xuất xuống sông Mã và ảnh hưởng về hạ lưu của tỉnh Thanh Hóa. Thời gian gần đây, lượng chất thải rắn trôi nổi trên sông Mã nhiều hơn, ngoài chất thải sinh hoạt còn có nguyên nhân do ảnh hưởng của các đợt mưa, bão, áp thấp nhiệt đới và lũ lớn trên thượng nguồn kéo theo nhiều loại chất thải rắn về phía sông Mã và trôi xuống hạ lưu.

Để giải quyết vấn đề trên, đồng thời tăng cường trách nhiệm của các tỉnh trong việc bảo vệ nguồn nước liên tỉnh, đề nghị UBND tỉnh giao các ngành, địa phương triển khai các hoạt động bảo vệ nguồn nước sông Mã theo Quy chế quản lý, bảo vệ nguồn nước sông Mã, sông Bưởi giữa 03 tỉnh Thanh Hóa, Sơn La và Hòa Bình đã được phê duyệt; chủ động tổng hợp kết quả thực hiện, có văn bản đề nghị các tỉnh Hòa Bình, Sơn La xử lý tình trạng xả chất thải xuống sông Mã.

8. Về kiến nghị cấp kinh phí xây dựng thêm một số lò đốt rác thải của cử tri huyện Nga Sơn.

Theo Quyết định số 3407/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh quy hoạch quản lý CTR tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, ngoài 05 khu vực trọng điểm của tỉnh, trên địa bàn huyện bố trí các khu xử lý quy mô cụm xã. Sau 3 năm thực hiện, quy hoạch điều chỉnh quản lý CTR bộc lộ một số tồn tại như: Quy hoạch ở các xã có quy mô nhỏ nên khó kêu gọi đầu tư xã hội hóa; nguồn ngân sách của tỉnh còn hạn chế nên chưa thể đầu tư đồng bộ cho các huyện. Các lò đốt nhỏ không đáp ứng quy chuẩn về môi trường.

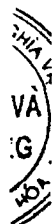
Ngày 07/5/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành chiến lược Quốc gia về quản lý tổng hợp CTR đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 491/QĐ-TTg. Trên cơ sở đó UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 06/8/2018 về kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó, hạn chế đầu tư các khu xử lý có quy mô nhỏ dưới 500 kg/h; không đầu tư các bãi chôn lấp CTR; hạn chế tiến tới đóng cửa các bãi chôn lấp rác thải; xử lý CTR kết hợp tái chế, tái sử dụng, thu hồi năng lượng.

Hiện nay, UBND tỉnh đang giao Sở Xây dựng chủ trì lập điều chỉnh quy hoạch quản lý CTR tỉnh Thanh Hóa cho phù hợp với Chiến lược quản lý tổng hợp CTR tại Thông báo số 99/TB-UBND ngày 07/6/2018 của UBND tỉnh. Sau khi Quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Thanh Hóa được phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức thực hiện.

9. Về đề nghị đầu tư khu xử lý rác thải theo cụm.

9.1. Tình hình chung

Theo số liệu thống kê, tổng lượng chất thải rắn (CTR) sinh hoạt phát sinh hằng ngày trên địa bàn tỉnh khoảng 2.000 tấn/ngày.đêm, dự báo đến năm 2020, tổng lượng CTR sinh hoạt toàn tỉnh khoảng 2.600 tấn/ngày.đêm (tăng 30,3%). Tỷ lệ thu gom CTR sinh hoạt tại khu vực đô thị đạt khoảng 83%, tại khu vực nông thôn đạt khoảng 65%. CTR sinh hoạt được các Công ty, Hợp tác xã, tổ vệ sinh môi



trường hợp đồng với địa phương thu gom về khu xử lý để chôn lấp hoặc đốt.

Từ năm 2010 đến nay, UBND tỉnh, UBND cấp huyện đã hỗ trợ các địa phương triển khai các dự án đầu tư khu xử lý CTR sinh hoạt. Đến nay, có 27 dự án hoàn thành (20 dự án xử lý rác thải bằng chôn lấp và 07 dự án xử lý rác thải bằng công nghệ đốt). Tổng mức đầu tư các dự án trên là 366.600 triệu đồng; giá trị khối lượng thực hiện ước đạt 280.000 triệu đồng. Ngoài ra, có 06 khu xử lý rác thải sinh hoạt bằng lò đốt được đầu tư từ nguồn vốn của các doanh nghiệp gồm: Khu xử lý rác thải Bút Sơn, xã Hoằng Đức, huyện Hoằng Hóa; Khu xử lý rác thải xã Quảng Tân, huyện Quảng Xương; khu xử lý rác thải phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn; Khu xử lý rác thải tại xã Hoằng Thái, huyện Hoằng Hóa; Khu xử lý rác thải tại thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh và lò đốt rác tại xã Minh Thọ, huyện Nông Cống với tổng công suất đốt khoảng 300 tấn/ngày.

Hiện trên địa bàn tỉnh đang triển khai 07 dự án khu xử lý CTR tập trung; trong đó, có 03 dự án: Khu liên hợp xử lý CTR tại xã Đông Nam, huyện Đông Sơn; Khu xử lý CTR tại xã Nguyên Bình, huyện Như Xuân (khởi công quý I/2018); khu xử lý CTR tại xã Trường Lâm, huyện Tĩnh Gia đang tiến hành mở rộng giai đoạn 2; 04 dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Khu xử lý CTR tại phường Đông Sơn, TX Bỉm Sơn; Khu liên hợp xử lý CTR tại xã Cẩm Châu, huyện Cẩm Thủy; Khu liên hợp xử lý CTR tại xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân và Khu liên hợp xử lý CTR tại xã Định Thành, huyện Yên Định hiện đang lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện.

Năm 2016, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 về cơ chế, chính sách hỗ trợ xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016-2021; tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 721/2017/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016-2021. Trên cơ sở đó, Sở đã có các văn bản hướng dẫn, đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ sở xử lý CTR sinh hoạt đang hoạt động triển khai thực hiện và thanh toán chi phí xử lý theo quy định (Công văn số 1889/STNMT-BVMT ngày 24/4/2017 về việc triển khai nội dung cơ chế chính sách xử lý CTR sinh hoạt; Công văn số 5257/STNMT-BVMT ngày 28/9/2017 về việc hoàn thiện hồ sơ đề hưởng cơ chế hỗ trợ; Công văn số 6061/STNMT-BVMT ngày 02/11/2017 về việc rà soát, tổng hợp các khó khăn vướng mắc khi thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ xử lý CTR sinh hoạt).

Tuy nhiên, tiến độ đầu tư, thực hiện quy hoạch quản lý chất thải rắn còn rất chậm; việc thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ xử lý CTR còn gặp khó khăn do nhiều nguyên nhân khác nhau.

9.2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Tồn tại:

+ Các dự án xử lý rác thải sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp đi vào

hoạt động không phát huy hiệu quả sử dụng và yêu cầu BVMT như: Nhu cầu sử dụng đất lớn; phần lớn các dự án Bãi chôn lấp CTR sinh hoạt tại các huyện chưa được đầu tư đồng bộ theo đúng thiết kế được duyệt, chưa có hệ thống thu gom nước rỉ rác; công nghệ chôn lấp không xử lý triệt để được các chất thải, phát sinh các chất ô nhiễm tiếp theo như nước rỉ rác, mùi hôi; công tác quản lý, vận hành các bãi chôn lấp không đúng quy trình gây ô nhiễm môi trường khu vực. Các dự án đầu tư lò đốt CTR có công suất nhỏ, chưa đầu tư hoàn chỉnh hệ thống xử lý khí thải.

+ Một số bãi chôn lấp rác thải gây ô nhiễm môi trường như: Bãi rác Cồn Quán, phường Phú Sơn; Bãi rác TP Sầm Sơn; khu chôn lấp rác thị trấn Triệu Sơn tại xã Minh Sơn, huyện Triệu Sơn; Bãi rác tại xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn; bãi chôn lấp rác thải huyện Tĩnh Gia.

+ Các lò đốt đã đi vào hoạt động chưa được hưởng cơ chế hỗ trợ xử lý chất thải rắn của tỉnh.

- Hạn chế:

+ Quy hoạch quản lý chất thải rắn của một số địa phương triển khai chậm, mặt khác còn chưa phù hợp nên khó triển khai thực hiện.

+ Hoạt động đầu tư xử lý CTR sinh hoạt thường có hiệu quả kinh tế thấp nên rất khó khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.

- Nguyên nhân:

+ Tiến độ triển khai dự án đầu tư các khu liên hợp xử lý CTR trọng điểm của tỉnh còn chậm, nên các chủ đầu tư chưa được hưởng cơ chế, chính sách hỗ trợ.

+ Tại một số địa phương đã xảy ra tình trạng người dân không chấp thuận các dự án đầu tư xây dựng Khu xử lý CTR trên địa bàn, do lo ngại về vấn đề môi trường, điển hình như: xã Thanh Sơn, huyện Tĩnh Gia; xã Minh Sơn, Dân Lục, Vân Sơn, huyện Triệu Sơn; xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn làm ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư xử lý CTR.

+ Hầu hết lò đốt có công suất nhỏ; phạm vi thu gom, xử lý của dự án hẹp; chưa có đầy đủ các hồ sơ, thủ tục về môi trường và hệ thống xử lý chất thải nên chưa đủ các điều kiện để hưởng cơ chế hỗ trợ xử lý.

9.3. Giải pháp khắc phục

- Tiếp tục phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố, Hiệp hội doanh nghiệp, cơ sở xử lý CTR rà soát, đánh giá khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách hỗ trợ xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016-2021, trên cơ sở đó, tham mưu cho UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh điều chỉnh, bổ sung cơ chế cho phù hợp nhằm khuyến khích hơn nữa hoạt động xã hội hóa trong xử lý CTR.

- Phối hợp với Sở Xây dựng rà soát, đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch

quản lý CTR tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 làm các cơ sở để UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai kêu gọi các dự án đầu.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các dự án khu xử lý CTR đã được đầu tư đi vào hoạt động để giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường. Yêu cầu các đơn vị đang quản lý, vận hành bãi chôn lấp thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, đầm nén từng lớp rác thải, lấp phủ đất bề mặt và phun chế phẩm vi sinh, hóa chất diệt côn trùng định kỳ, cải tạo, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước rỉ rác; yêu cầu các đơn vị vận hành lò đốt rác thải sinh hoạt đầu tư hệ thống xử lý khí thải, vận hành lò đốt đúng quy trình để đảm bảo nhiệt độ lò và thời gian lưu cháy.

- Triển khai công tác thu gom, xử lý CTR khu vực nông thôn theo Quyết định số 1988/2017/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh.

10. Kiến nghị của cử tri nhiều huyện về việc: Kiên quyết thu hồi các dự án chậm tiến độ, không hiệu quả.

Tính riêng trong năm 2017 và 9 tháng đầu năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ động xử lý và báo cáo UBND tỉnh xem xét xử lý nhiều trường hợp vi phạm về sử dụng đất, trong đó đã kiến nghị UBND tỉnh thu hồi đất 35 dự án vi phạm, chủ yếu do chậm tiến độ đầu tư, không sử dụng đất liên tục với tổng diện tích 130,1ha. Kết quả:

- UBND tỉnh đã thu hồi đất 18 dự án, diện tích 60,45 ha, cụ thể: Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Thăng Long; Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Phú Lộc; Công ty TNHH môi trường đô thị Việt Thắng; Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Xuất nhập khẩu Hồng Hà; Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị; Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng sản xuất thương mại dịch vụ Ánh Hồng; Công ty cổ phần Khoáng sản Sông Đà Thanh Hóa; Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển nông nghiệp xanh Hà Trung; Công ty cổ phần Thiện Xuân-Lam Sơn; Công ty TNHH Cao Đăng; Công ty VISACO; Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Cẩm Trướng; Công ty cổ phần Tập đoàn Sóng Thần; Công ty cổ phần Bitexco; Công ty TNHH một thành viên Ô tô Vinaxuki Thanh Hoá; Chi nhánh Công ty cổ phần Đầu tư thương mại Bắc Hà; Công ty cổ phần Tập đoàn Phú Thái; Công ty TNHH Tạo Phú; Công ty TNHH sản xuất vật liệu xây dựng cơ khí Thanh Xuân.

- Cho phép 09 đơn vị được gia hạn thời gian thực hiện dự án, tiếp tục đầu tư sử dụng đất: Công ty cổ phần đầu tư và thương mại COTALAND; Công ty Hồng Phượng; Công ty cổ phần sản xuất và Thương mại Lam Sơn; Công ty Thương mại và Du lịch Thiên Long; Công ty CP Thảo Trung; Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Sầm Sơn; Công ty cổ phần Xây dựng Kiều Lê; Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bim Sơn; Công ty cổ phần ĐTXD Phục Hưng CONSTREXIM.

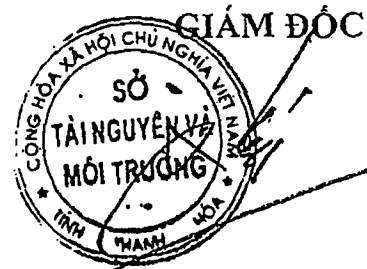
Tham mưu báo cáo UBND tỉnh xem xét cho phép hoàn thiện hồ sơ thu hồi đất của 09 đơn vị: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư phát triển dự án Hà Nội; Công

ty cổ phần Ferocrom Việt Nam; Công ty TNHH rừng bền vững Toàn Cầu; Công ty cổ phần Mai Linh Đông Đô; Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp và môi trường Hoàng Hóa; Công ty CP môi trường 27/7; Công ty TNHH Tiến Tiến; Công ty TNHH Đức Cường; Công ty CP công nghệ dịch vụ thương mại ANA. Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang xem xét, hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý thu hồi đất đối với từng đơn vị.

Trong thời gian tiếp theo, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục rà soát các trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật đất đai, lập danh sách 60 dự án của 59 đơn vị đưa vào thanh tra đột xuất. Căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra sẽ kết luận tình hình sử dụng đất, tiến độ đầu tư thực hiện dự án, kiến nghị xử lý thu hồi đất hoặc gia hạn thời gian đầu tư đối với từng dự án cụ thể. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra chỉ đạo xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; kịp thời kiến nghị thu hồi đất đối với các trường hợp vi phạm, đủ điều kiện thu hồi đất.

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

- Nơi nhận:
- Như trên;
 - Lưu: VT, VP.



Đào Trọng Quy



**UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6501 /STNMT-VP

Thanh Hoá, ngày 15 tháng 10 năm 2018

V/v tham mưu, giải quyết các kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII.

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:.....3.2710.....
Ngày: 15/10/2018

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Thị Thìn tại Công văn số 12197/UBND-KTTC ngày 03/10/2018 về việc giao tham mưu, giải quyết các kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII. Theo nhiệm vụ được giao, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả như sau:



I. Cử tri TP Sầm Sơn kiến nghị về việc sớm có khu tái định cư để thực hiện dự án đường ven biển đoạn qua thành phố.

Ngày 13/9/2018, UBND tỉnh có Thông báo số 158/TB-UBND về Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Anh Tuấn về tiến độ thực hiện dự án đường giao thông nối thành phố Sầm Sơn với Khu kinh tế Nghi Sơn (giai đoạn 1). Theo đó đã yêu cầu UBND thành phố Sầm Sơn tập trung chỉ đạo và có giải pháp để đẩy nhanh tiến độ đầu tư các khu tái định cư và di dời các hộ dân, bàn giao mặt bằng đất ở cho nhà thầu thi công. Trước mắt tập trung đầu tư xây dựng các khu tái định cư phục vụ GPMB trên địa bàn các xã: Quảng Hùng, Quảng Đại.

II. Cử tri huyện Tĩnh Gia kiến nghị có chủ trương đấu giá đất ở tại Khu tái định cư Hải Yến (quỹ đất 10%) cho người dân xã Hải Yến

Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Tĩnh Gia rà soát quỹ đất tại Khu tái định cư Hải Yến, nếu trường hợp quỹ đất tái định cư không sử dụng hết cho mục đích tái định cư thì xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất để có cơ sở tổ chức đấu giá, tạo nguồn thu cho ngân sách Nhà nước và không để lãng phí quỹ đất.

III. Cử tri thành phố Thanh Hóa kiến nghị

1. UBND tỉnh ủy quyền cho UBND thành phố Thanh Hóa phê duyệt giá đất xen cư, xen kẹt.

Tại Điều 1 Quyết định số 432/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 của UBND tỉnh về việc ủy quyền phê duyệt giá đất ở tái định cư, nhà ở tái định cư và giá đất ở tăng thêm thuộc quỹ đất dôi dư trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố. Do đó, đề nghị UBND thành phố Thanh Hóa nghiên cứu quyết định của UBND tỉnh để thực hiện.

2. Điều chỉnh thẩm quyền khai thác đất xen cư, xen kẹt đối với cấp

thành phố là dưới 100m²

Tại Điều 1 Quyết định số 432/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 về việc ủy quyền phê duyệt giá đất ở tái định cư, nhà ở tái định cư và giá đất ở tăng thêm thuộc quỹ đất dôi dư trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố, theo đó UBND tỉnh đã ủy quyền cho UBND các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt giá đất ở tăng thêm giao cho hộ dân sử dụng có diện tích nhỏ hơn 40m² thuộc quỹ đất dôi dư trong nội thành, nội thị xã, thị trấn; nhỏ hơn 50m² thuộc quỹ đất dôi dư thuộc địa bàn các xã đồng bằng.

Do vậy, việc UBND thành phố đề nghị như trên là không đủ cơ sở, vì: Đối với đất xen cư, xen kẹt dưới 100m² thì phải tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại Quyết định số 514/QĐ-UBND ngày 06/02/2018 của UBND tỉnh về việc ủy quyền phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất trực tiếp cho hộ gia đình, cá nhân làm nhà ở trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, tùy theo từng trường hợp cụ thể, UBND thành phố Thanh Hóa báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Để UBND thành phố Thanh Hóa được hưởng 100% tiền sử dụng đất khai thác đất xen cư, xen kẹt và 70% đối với mặt bằng quy hoạch

Việc quyết định về phần trăm (%) tiền sử dụng đất thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh có Nghị quyết thông qua thì UBND tỉnh mới ban hành quy định; cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh vấn đề này là Sở Tài chính. Do đó, đề nghị UBND tỉnh giao Sở Tài chính tham mưu giải quyết.

4. Sớm ban hành giá dịch vụ vệ sinh môi trường mới phù hợp với thực tế tại thành phố Thanh Hóa

Ngày 11/9/2018, UBND tỉnh có Công văn số 10993/UBND-KTTC giao các Sở, ngành tham mưu, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri; theo đó có nội dung "*Điều chỉnh tăng mức giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Thanh Hóa*".

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, ngày 17/9/2018 Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 5734/STNMT-TCKH báo cáo UBND tỉnh về đề xuất mức giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh thay thế Quyết định số 3355/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh.

Ngày 17/9/2018, Chủ tịch UBND tỉnh đã tổ chức phiên họp thường kỳ tháng 9, nội dung phiên họp thường kỳ tháng 10, theo đó: Nội dung kiến nghị của cử tri về việc "*Điều chỉnh tăng mức giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Thanh Hóa*" đã được đưa ra báo cáo tại Hội nghị.

Ngày 24/9/2018, UBND tỉnh có Thông báo số 168/TB-UBND kết luận phiên họp thường kỳ UBND tỉnh tháng 9, nội dung phiên họp thường kỳ tháng 10; trong đó tại mục III đã giao nhiệm vụ như sau: "*Giao Sở Tài nguyên và Môi*

trường tiếp thu ý kiến các thành viên UBND tỉnh và các đại biểu tham dự hội nghị, hoàn chỉnh và báo cáo đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Nguyễn Đức Quyền xem xét, trước khi báo cáo UBND tỉnh 02 nội dung gồm: Quy định về hỗ trợ xử lý rác thải sinh hoạt; Quy định về giá thu gom rác thải, chi phí vận chuyển rác thải”.

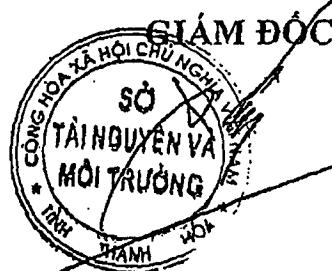
Ngày 04/10/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 6279/STNMT-TCKH gửi các đơn vị, gồm: Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa, Công ty Môi Trường Đô Thị và DVDL Sầm Sơn, Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bim Sơn, Công ty Cổ phần Môi trường Nghi Sơn, Hợp tác xã Dịch vụ vệ sinh môi trường Tân Sơn căn cứ các quy định của pháp luật và tình hình thực tế thu gom tại đơn vị để xây dựng phương án Giá đối với Dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt do đơn vị đang thực hiện (trong đó, yêu cầu các đơn vị tính đúng, tính đủ các khoản chi phí để ngân sách Nhà nước không phải cấp bù chi phí cho các đơn vị).

Sau khi các đơn vị trên thực hiện xong việc xây dựng phương án giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tổng hợp, xây dựng phương án giá, gửi Sở Tài chính thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.



Đào Trọng Quy



**UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6507 /STNMT-VP

Thanh Hoá, ngày 15 tháng 10 năm 2018

V/v tham mưu, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri huyện Tĩnh Gia trước kỳ họp Thứ sáu của cử tri gửi đến kỳ họp Thứ sáu và sau kỳ họp Thứ sáu, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII.

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 32892
Ngày: 16/10/2018

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh.

Thực hiện ý kiến chủ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 12241/UBND-NN ngày 04/10/2018 về việc giao tham mưu, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri huyện Tĩnh Gia trước kỳ họp Thứ sáu của cử tri gửi đến kỳ họp Thứ sáu và sau kỳ họp Thứ sáu, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII. Theo nhiệm vụ được giao, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả, cụ thể như sau:

I. Đối với kiến nghị của cử tri huyện Tĩnh Gia gửi đến kỳ họp Thứ sáu, HĐND tỉnh khóa XVII.

1. Về kiến nghị xem xét hạn mức đất ở tại xã Hải Bình diện tích tối thiểu được tách thửa đất ở là 30m².

Căn cứ vào điều kiện thực tế của từng địa phương và đề xuất của UBND các huyện, thị xã, thành phố, ngày 12/12/2014 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4463/2014/QĐ-UBND về quy định hạn mức giao đất ở; diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất ở. Theo đó, tại khoản 2 Điều 3 và khoản 2 Điều 4 Quyết định số 4463/2014/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 quy định diện tích tối thiểu là 30m² đối với thửa đất còn lại và thửa đất được hình thành sau khi tách thửa chỉ được áp dụng tại địa bàn xã Hải Thanh, xã Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia và xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc.

Đề nghị UBND huyện Tĩnh Gia thực hiện theo quy định.

2. Về kiến nghị UBND tỉnh có chủ trương thu hồi đất đồng muối xã Hải Bình bị ô nhiễm không sản xuất được do ảnh hưởng bởi thi công các dự án trong Khu kinh tế Nghi Sơn.

Diện tích đất sản xuất muối bị ảnh hưởng tại xã Hải Bình từ các dự án Khu Kinh tế Nghi Sơn là 36,7 ha với 589 hộ bị ảnh hưởng.

- Về thu hồi đất: Diện tích này đến nay chưa có dự án vào đầu tư. Vì vậy chưa có kinh phí để thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng.

- Về hỗ trợ: Do ảnh hưởng đến sản xuất muối, UBND tỉnh đã hỗ trợ cho các hộ với số tiền khoảng 2,0 tỷ đồng/năm. Năm 2017 các hộ được duyệt hỗ trợ



theo Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 10/8/2017 với số tiền 2,17 tỷ đồng (chỉ hỗ trợ tháng 01/2018).

Sở Tài nguyên và Môi trường đã kiến nghị, trong thời gian trước mắt chưa có dự án vào đầu tư, đề nghị UBND tỉnh giao Sở Tài chính sớm bố trí nguồn hỗ trợ năm 2018, trình UBND tỉnh duyệt chi trả cho các hộ. Về lâu dài, để chấm dứt kiến nghị nêu trên của cử tri, cần bố trí kinh phí để thực hiện thu hồi đất, giải phóng mặt bằng sạch kêu gọi nhà đầu tư.

3. Kiến nghị trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của cử tri huyện Tĩnh Gia gửi đến kỳ họp Thứ sáu, HĐND tỉnh khóa XVII.

3.1. Về kiến nghị hoạt động của Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn gây tiếng ồn lớn và mùi hôi khó chịu.

Nhà máy Lọc hoá dầu Nghi Sơn bắt đầu vận hành thử nghiệm từ cuối tháng 3/2018, đến nay đã có 18/18 phân xưởng chế biến sản phẩm lọc dầu hoạt động với công suất đạt 65 - 100% công suất thiết kế; 11/12 phân xưởng chế biến sản phẩm hóa dầu hoạt động với công suất đạt 69,87 - 100% công suất thiết kế (phân xưởng PPU đang dừng hoạt động); 35/38 phân xưởng phụ trợ và ngoại vi hoạt động với công suất đạt 63,95 - 100% công suất thiết kế (*hiện tại, máy phát điện tuabin hơi số 1 và phân xưởng thu hồi nhiệt sinh hơi từ máy phát điện tuabin khí số 1, máy phát điện tuabin hơi số 2 đang tạm dừng hoạt động*). Hiện nay, Nhà máy Lọc hoá dầu Nghi Sơn đã có các sản phẩm thương mại xuất xưởng tiêu thụ như: Khí hóa lỏng LPG, xăng (RON 92, 95), dầu Diesel (cao cấp, thường), dầu hỏa/nhiên liệu phân lực, nhựa Polypropylene, Para-xylene, Benzene và lưu huỳnh.

Tuy nhiên, trong thời gian vận hành thử, một số thiết bị hoạt động chưa ổn định, có sự cố mất điện toàn nhà máy nên tất cả các phân xưởng sản xuất dừng hoạt động, do vậy lượng khí Hydrocacbon phát sinh tại các phân xưởng sản xuất đều được dẫn xả đốt tại hệ thống đuốc của nhà máy. Do lưu lượng các dòng khí lớn, xả đồng loạt cùng một thời điểm nên phát sinh tiếng ồn lớn trong thời gian ngắn; khi có điện, các thiết bị khởi động trở lại cũng phát sinh tiếng ồn. Theo kế hoạch vận hành của nhà máy, tháng 11/2018, Nhà máy sẽ vận hành ổn định các phân xưởng sản xuất, hầu hết các phân xưởng sẽ hoạt động ổn định với 100% công suất thiết kế, tiếng ồn phát sinh tại khu vực nhà máy sẽ ổn định.

Hiện nay, Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn đang phối hợp với nhà thầu tiến hành nhiều giải pháp khắc phục sự cố như: Thực hiện quy trình quản lý vận hành theo các quy chuẩn quốc tế; thường xuyên bảo dưỡng, hiệu chỉnh máy, rà soát các điểm rò rỉ khí; quá trình lắp đặt thiết bị được tính toán theo mức độ, phạm vi ảnh hưởng, đảm bảo độ ồn phát sinh nằm trong giới hạn cho phép; vận hành các máy phát điện dự phòng; xây dựng hồ sinh thái để kiểm chứng chất lượng nước thải từ hệ thống xử lý nước thải tập trung sau khi xử lý ra môi trường. Qua kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu Công ty:

+ Khẩn trương khắc phục các tồn tại trong quá trình vận hành thử nghiệm, sớm kết thúc giai đoạn hoạt động thử nghiệm đưa công trình Nhà máy đi vào hoạt động ổn định.

+ Tiếp tục duy trì hoạt động của Nhóm kỹ thuật thường trực thực hiện kiểm tra, giám sát về môi trường tại Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn trong giai đoạn hoạt động thử nghiệm theo Quyết định số 4560/QĐ-UBND ngày 27/11/2017 của Chủ tịch UBND.

+ Thực hiện đo đạc, phân tích mẫu đối chứng để kịp thời xử lý các vấn đề về môi trường phát sinh trong giai đoạn thử nghiệm của nhà máy.

3.2. Về kiến nghị khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường do bụi than từ cảng than Nhiệt điện Nghi Sơn I, Bến cảng Đại Dương, Bến cảng than Hải đội 2 biên phòng gây ra làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt, sức khỏe nhân dân.

Hàng ngày, tại các bến cảng trên xuất nhập một lượng lớn than đá, than cám phục vụ hoạt động sản xuất công nghiệp và sinh hoạt trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình bốc xúc than từ các tàu lên bãi, quá trình lưu giữ tại kho bãi và bốc xúc lên các xe vận chuyển đi tiêu thụ đã phát sinh lượng bụi than, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân khu vực. Nguyên nhân chủ yếu do bụi than phát tán trong quá trình bốc xúc than từ tàu lên phễu và từ phễu chứa xuống băng tải; khu vực tập kết than chưa được che chắn hoàn toàn; chưa có biện pháp khống chế bụi bốc bay; bụi phát sinh từ lớp xe vận chuyển than ra khỏi cảng.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm bụi do hoạt động của cảng than. Đến nay, các đơn vị đã khắc phục tình trạng ô nhiễm bụi, cụ thể như sau:

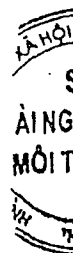
- Đối với cảng than của Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn 1: Công ty đã lắp đặt hệ thống phun sương ở công đoạn dùng gàu xúc than từ tàu lên phễu và từ phễu chứa xuống băng tải và lắp đặt hệ thống băng tải kín từ cảng về nhà máy.

- Đối với Hải đội 2: Đề nghị Hải đội 2 chấm dứt hợp đồng cho thuê đất làm cảng và bãi chứa than với Công ty TNHH Quang Trung. Hiện không còn hoạt động tập kết than và các hoạt động giao thương tại khu vực này.

- Đối với cảng Đại Dương của Công ty cổ phần Đầu tư khoáng sản Đại Dương: Công ty đã xây dựng hàng rào che chắn bụi khu vực chứa than; thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường, thu gom chất thải khác theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề nghị Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tăng cường kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại các bến cảng đang hoạt động trên địa bàn; thực hiện các nhiệm vụ theo nội dung Quy chế phối hợp bảo vệ môi trường trong Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được ban hành tại Quyết định số 4307/QĐ-UBND ngày 10/11/2017 của UBND tỉnh.

3.3. Về kiến nghị nâng cấp, tu bổ, tu sửa khu nghỉ trang Nồn Choài, xã Hải Yến bị ngập úng do san lấp mặt bằng KCN số 1- KKT Nghi Sơn



Hiện nay, Khu công nghiệp số 1-KKT Nghi Sơn thuộc địa giới hành chính của xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia. Diện tích xây dựng là 241,29 ha, là Khu công nghiệp đa ngành trong Khu kinh tế Nghi Sơn, chủ yếu phục vụ cho loại hình công nghiệp sau lọc hoá dầu. Khu công nghiệp số 1 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tại Quyết định số 4113/QĐ-UBND ngày 17/11/2009, triển khai thực hiện từ năm 2010.

Do có sự điều chỉnh cao độ san nền dự án Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn và quá trình đầu tư hạ tầng thoát nước của Khu công nghiệp số 1 chưa hoàn chỉnh đã ảnh hưởng đến việc tiêu thoát nước mưa các khu vực xung quanh và khu vực nghĩa trang Nồn Choài, xã Hải Yến có tình trạng bị ngập úng khi trời mưa.

Để giải quyết tình trạng trên, đề nghị UBND tỉnh giao Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN phối hợp với UBND huyện Tĩnh Gia, chính quyền địa phương khảo sát thực tế, có phương án khắc phục.

4. Đề nghị cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt cho nhân dân xã Nghi Sơn, vì những năm gần đây tình trạng biến đổi khí hậu, hạn hán kéo dài, tình trạng xâm nhập mặn đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn nước ngầm, ảnh hưởng đến sinh hoạt, đời sống của nhân dân và có nguy cơ mất nguồn nước sinh hoạt cho người dân trên đảo.

Những năm gần đây, do tình trạng biến đổi khí hậu, hạn hán kéo dài, tình trạng xâm nhập mặn đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn nước ngầm, ảnh hưởng đến sinh hoạt, đời sống của nhân dân và có nguy cơ mất nguồn nước sinh cho người dân trên đảo và cư dân thuộc vùng kinh tế ở địa bàn ven biển là một thực tế hiện hữu cần được nhận thức một cách nghiêm túc và có biện pháp giải quyết một cách căn cơ.

Theo Bản tin thông báo, dự báo và cảnh báo tài nguyên nước dưới đất các tháng năm 2018 các tỉnh thuộc vùng Bắc Trung Bộ của Trung tâm quy hoạch và điều tra tài nguyên nước Quốc gia (thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường) thì diễn biến mực nước ngầm của tỉnh Thanh Hóa trong đó có khu vực Nghi Sơn không ổn định và có xu thế giảm. Cùng với việc nguồn nước ngầm tại xã Nghi Sơn và các xã ven biển đang có nguy cơ nhiễm mặn nên việc khai thác nước ngầm tại chỗ phục vụ sinh hoạt là không khả thi và có nguy cơ làm ô nhiễm nguồn nước dưới đất. Do vậy, để có nước phục vụ sinh hoạt đời sống của nhân dân xã Nghi Sơn nói riêng và của cả khu Kinh tế Nghi Sơn nói chung cần phải khai thác nguồn nước mặt từ nơi khác dẫn về.

Hiện tại có hai nhà máy xử lý và cung cấp nước phục vụ sản xuất, kinh doanh của Liên doanh Tổng công ty đầu tư xây dựng - thương mại Anh Phát và Công ty và Công ty TNHH MTV Sông Chu và của Cty TNHH XD và SXVL XD Bình Minh đang cung cấp nước cho các dự án công nghiệp tại Khu kinh tế Nghi Sơn với công suất 90.000 m³/ng.đ mỗi nhà máy (tổng công suất 180.000m³/ng.đ). Do vậy đề nghị UBND xã Nghi Sơn có phương án ký hợp đồng cung cấp nước sạch cho nhân dân trong xã.

Trường hợp khó khăn do nhu cầu của các dự án công nghiệp lớn mà công suất của hai nhà máy trên không đủ thì đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu đầu tư xây dựng thêm nhà máy nước sạch bằng các nguồn vốn theo các hình thức hợp lý, hợp pháp.

II. Đối với kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp Thứ sáu, HĐND tỉnh khóa XVII.

1. Các kiến nghị về lĩnh vực đất đai:

1.1. Về việc đề nghị công khai rộng rãi quy hoạch, quyết định thu hồi đất thực hiện Dự án tuyến đường 42m từ Quốc lộ 1A đi xã Quảng Lợi, huyện Quảng Xương (khu du lịch - dịch vụ thương mại Tiên Trang)

Theo quy định tại Điều 69 Luật Đất đai:

- Thông báo thu hồi đất được gửi đến từng người có đất thu hồi, họp phổ biến đến người dân trong khu vực có đất thu hồi và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi;

- Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

Nội dung công việc này thuộc trách nhiệm của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư huyện Quảng Xương.

Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo huyện Quảng Xương thực hiện đúng theo quy định.

1.2. Về việc cử tri thành phố Sầm Sơn đề nghị sớm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn đã được cấp đất trước năm 1980

Theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai thì việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ dân phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Sầm Sơn.

Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo UBND thành phố Sầm Sơn thực hiện đúng theo quy định.

2. Về lĩnh vực môi trường cử tri gửi đến kỳ họp Thứ sáu, HĐND tỉnh khóa XVII

2.1. Kiểm tra, xử lý tình trạng xả nước thải chưa qua xử lý ra môi trường của KCN Hoàng Long

Sự việc nước thải từ KCN Hoàng Long xả thải ra môi trường (sông Gòng) gây ô nhiễm môi trường diễn ra từ năm 2017. Hiện nay, KCN Hoàng Long có 15 cơ sở, doanh nghiệp đang hoạt động thuộc các lĩnh vực sản xuất giấy dếp, phân bón, thực phẩm, xây dựng đang hoạt động; tổng số lao động làm việc tại các cơ sở, doanh nghiệp trong KCN Hoàng Long khoảng 27.000 người; trong đó, lao động tập trung chủ yếu (khoảng 25.000 người) tại 03 doanh nghiệp sản xuất giấy dếp xuất khẩu (Công ty TNHH Giấy Rollsport

CHỦ

YẾ

RUỖ

CHỦ

Việt Nam; Công ty TNHH Giấy Aleron Việt Nam và Công ty TNHH Vật tư ngành Giấy Winner Việt Nam), khối lượng nước thải sinh hoạt của các Nhà máy rất lớn trong khi hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN Hoàng Long chưa được đầu tư xây dựng.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã thành lập Đoàn kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại các doanh nghiệp trong KCN Hoàng Long. Kết quả kiểm tra đã phát hiện các cơ sở sản xuất giấy dếp xuất khẩu còn có tình trạng xả nước thải chưa qua xử lý ra hệ thống tiêu thoát nước của KCN; hệ thống xử lý nước thải chưa đạt tiêu chuẩn, nước thải từ các Nhà máy sản xuất giấy dếp mới xử lý được một phần, còn lại thải ra kênh tiêu Long Minh, là nguồn gây ô nhiễm chủ yếu, ảnh hưởng đến nguồn tiếp nhận nước thải (sông Gòg).

Theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 4522/STNM-BVTM ngày 25/8/2017 tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định số 3520/QĐ-XPVPHC, số 3521/QĐ-XPVPHC và số 3522/QĐ-XPVPHC ngày 18/9/2017 xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH giấy Rollsport Việt Nam và Công ty TNHH giấy Aleron Việt Nam với tổng số tiền 1.370 triệu đồng. Giải pháp khắc phục:

- Yêu cầu các doanh nghiệp đang hoạt động trong KCN Hoàng Long, phường Tào Xuyên, TP Thanh Hóa đầu tư hoàn chỉnh hệ thống xử lý nước thải trước khi thải ra môi trường; thực hiện đầy đủ công tác BVMT theo nội dung báo cáo ĐTM đã được phê duyệt;

- Đề nghị UBND thành phố Thanh Hóa chỉ đạo UBND phường Tào Xuyên, UBND xã Hoàng Long và UBND xã Hoàng Anh xây dựng kế hoạch, định kỳ nạo vét, khơi thông dòng chảy kênh tiêu Long Minh và hệ thống tiêu thoát nước trên địa bàn các xã, phường;

- Đề nghị Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại KCN Hoàng Long.

Đến thời điểm hiện tại Công ty Giấy Rollsport Việt Nam; Công ty TNHH Giấy Aleron Việt Nam đã chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính; các đơn vị đã đầu tư cải tạo, nâng công suất trạm xử lý nước thải tập trung của các nhà máy, nước thải sau khi xử lý đạt tiêu chuẩn cho phép thải ra môi trường.

2.2. Bổ sung kinh phí quét, thu gom rác thải, hỗ trợ kinh phí xây dựng các điểm tập kết xe gom rác cho 19 đơn vị mới sáp nhập về TP Thanh Hóa

a) Tình hình chung

Sau khi 19 xã sáp nhập về TP Thanh Hóa, công tác thu gom, xử lý CTR sinh hoạt được giao cho Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị thực hiện. Tuy nhiên, do chưa đầu tư các trạm trung chuyển CTR và nhiều xã chưa có tổ vệ sinh môi trường nên tỷ lệ thu gom CTR sinh hoạt còn thấp.

Mặt khác, theo Quyết định số 4762/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh về phân bổ định mức chi thường xuyên ngân sách địa phương từ

năm 2017 và ổn định đến năm 2020; trong đó, định mức phân bổ kinh phí sự nghiệp môi trường hỗ trợ xử lý CTR sinh hoạt cấp xã là 30 triệu đồng/năm. Với định mức trên thì rất khó để các địa phương tổ chức thu gom, xử lý triệt để lượng CTR sinh hoạt phát sinh trên địa bàn. Bên cạnh đó, việc quy hoạch, xây dựng các điểm tập kết CTR sinh hoạt chưa phù hợp dẫn đến tình trạng ô nhiễm môi trường.

b) Giải pháp khắc phục

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 3568/STNMT-BVMT ngày 19/6/2018 báo cáo UBND tỉnh các khó khăn, tồn tại trong công tác thu gom, xử lý CTR sinh hoạt và đề nghị UBND tỉnh nâng mức phân bổ kinh phí sự nghiệp hằng năm cho các xã để hỗ trợ thu gom, xử lý CTR sinh hoạt, cụ thể: Đối với các xã vùng đồng bằng, tăng mức phân bổ kinh phí từ 30 triệu đồng/năm lên 60 triệu đồng/năm.

- Sở Tài nguyên và Môi trường đang phối hợp với Sở Xây dựng rà soát, điều chỉnh quy hoạch quản lý CTR tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 3047/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; trong đó, có điều chỉnh các điểm tập kết CTR sinh hoạt làm cơ sở thực hiện các dự án đầu tư xử lý CTR sinh hoạt nói chung và xây dựng các điểm tập kết CTR sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

- Ngoài ra, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng kế hoạch phân bổ kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2019 theo Công văn số 3754/STNMT-TCKH ngày 26/6/2018 trình UBND tỉnh phê duyệt; trong đó, tổng kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2019 phân bổ cho UBND các huyện, thị xã, thành phố là 222,523 tỷ đồng cho các nhiệm vụ thu gom, xử lý CTR, hỗ trợ mua sắm phương tiện thu gom, vận chuyển rác, tuyên truyền BVMT, trồng cây xanh... Đề nghị UBND thành phố Thanh Hóa căn cứ kinh phí được cấp và quy hoạch quản lý CTR của tỉnh, lập kế hoạch phân bổ kinh phí cho các xã và xây dựng các điểm tập kết CTR sinh hoạt cho 19 xã mới sáp nhập về thành phố.

2.3. Kinh phí vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung của TP Thanh Hóa tại xã Quảng Thịnh và các trạm bơm trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

a) Tình hình chung

- Dự án xử lý nước thải thành phố Thanh Hóa: Hạng mục Hồ điều hòa và trạm xử lý nước thải nằm trong Hợp phần 3 - Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Thanh Hóa, Dự án phát triển toàn diện kinh tế, xã hội tỉnh Thanh Hóa. Dự án được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 3329/QĐ-UBND ngày 09/10/2012 với tổng mức đầu tư 168.248 triệu đồng.

- Dự án cải tạo hệ thống thoát nước TP Thanh Hóa: Hạng mục hệ thống thoát nước nằm trong Hợp phần 3 - Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Thanh Hóa, Dự án phát triển toàn diện kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa và được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 781/QĐ-UBND ngày 21/3/2014 với tổng mức đầu tư 60.029 triệu đồng; hạng mục tuyến

NGI

NV
JNC

3

công bao được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 736/QĐ-UBND ngày 18/3/2014 với tổng mức đầu tư 135.970 triệu đồng.

Hiện nay, hệ thống xử lý nước thải tập trung của TP Thanh Hóa tại xã Quảng Thịnh do Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị quản lý, vận hành, đã đi vào hoạt động từ tháng 02/2016. Tuy nhiên, chủ yếu vận hành thử nghiệm và hoạt động chưa thường xuyên do kinh phí vận hành hệ thống xử lý nước thải còn thấp. Ngày 03/8/2016, UBND tỉnh đã có Công văn số 8500/UBND-NN giao Sở Tài chính chủ trì xây dựng định mức kinh tế- kỹ thuật công tác vận hành hệ thống xử lý nước thải thành phố Thanh Hóa.

Ngày 15/7/2016, Sở Tài chính đã có Công văn số 2804/STC-NSHX tham mưu cho UBND tỉnh về nguồn kinh phí duy trì hồ điều hòa xử lý nước thải tại xã Quảng Thịnh, TP Thanh Hóa. Ngày 26/7/2016, UBND tỉnh có Công văn số 8098/UBND-NN thống nhất với nội dung tham mưu của Sở Tài chính, theo đó: Kinh phí vận hành Hồ điều hòa xử lý nước thải thuộc nhiệm vụ chi của UBND thành phố Thanh Hóa và nằm trong nguồn dự toán ngân sách hằng năm của thành phố Thanh Hóa. UBND tỉnh đã yêu cầu Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa xây dựng định mức kinh tế, kỹ thuật để vận hành Hồ điều hòa xử lý nước thải thành phố, trình Sở Xây dựng thẩm định để UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở để UBND thành phố Thanh Hóa thanh toán. Tuy nhiên, đến nay Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa vẫn chưa lập định mức kinh tế, kỹ thuật trình Sở Xây dựng thẩm định.

b) Giải pháp khắc phục

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo:

- Yêu cầu Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa khẩn trương xây dựng định mức kinh tế, kỹ thuật vận hành Hồ điều hòa xử lý nước thải thành phố trình Sở Xây dựng thẩm định và trình UBND tỉnh ban hành.

- Yêu cầu UBND thành phố Thanh Hóa trên cơ sở định mức kinh tế, kỹ thuật được phê duyệt có trách nhiệm tính toán nhu cầu kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, đưa vào dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện.

2.4. Kinh phí bảo vệ các khu vực như công viên, khuôn viên, các khu vực nhà máy xử lý rác thải

Theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường, trong các nội dung nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương không quy định chi cho các hoạt động “*bảo vệ các khu vực như công viên, khuôn viên, các khu vực như nhà máy xử lý rác thải*” như kiến nghị của cử tri. Do đó, Sở Tài nguyên và Môi trường không có cơ sở để tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết.

Để phục vụ các nội dung trên, đề nghị UBND thành phố Thanh Hóa bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm được cấp.

2.5. Đẩy nhanh tiến độ thi công và bàn giao đưa vào sử dụng ô chôn lấp số 4 tại khu xử lý CTR xã Đông Nam, huyện Đông Sơn

a) Tình hình chung

Các ô chôn lấp CTR xã Đông Nam, huyện Đông Sơn thuộc Dự án Khu liên hợp xử lý CTR xã Đông Nam, huyện Đông Sơn - Giai đoạn 1: Công nghệ chôn lấp hợp vệ sinh, Chủ đầu tư là Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thanh Hóa. Quy mô, nội dung đầu tư: 04 ô chôn lấp hợp vệ sinh phục vụ xử lý rác thải sinh hoạt cho thành phố Thanh Hóa và vùng phụ cận trong thời gian xây dựng nhà máy xử lý rác thải. Nguồn vốn từ ngân sách thành phố Thanh Hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác. Đến nay, đã thực hiện 03 ô chôn lấp, các ô chôn lấp đều đã đầy rác và đều vượt mức thiết kế. Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị đã lắp phủ đất đối với ô chôn lấp số 1, số 2, đang tiếp tục sử dụng ô chôn lấp số 3.

- Ô chôn lấp số 4 được Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 8629/QĐ-UBND ngày 28/8/2017 với dự kiến tổng mức đầu tư là 14,94 tỷ đồng. Hiện ô chôn lấp số 4 đã thi công cơ bản hoàn thành, đã lót bạt thành và đáy đang hoàn thiện các bờ bao, dự kiến đến tháng 11/2018 mới đi vào hoạt động chôn lấp rác.

b) Giải pháp khắc phục

Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo:

- Yêu cầu Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa khẩn trương hoàn thành các hạng mục còn lại của ô chôn lấp số 4 để sớm đưa vào sử dụng.

- Trong quá trình vận hành ô chôn lấp, yêu cầu UBND thành phố Thanh Hóa thường xuyên kiểm tra công tác quản lý, vận hành theo đúng quy trình chôn lấp hợp vệ sinh, sử dụng chế phẩm vi sinh khử mùi hôi, hóa chất diệt côn trùng để giảm thiểu ảnh hưởng ra môi trường; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển rác vào ô chôn lấp, nghiêm cấm việc chôn lấp lẫn cả chất thải rắn công nghiệp cùng CTR sinh hoạt để đảm bảo thời gian hoạt động của ô chôn lấp; vận hành thường xuyên hệ thống thu gom, xử lý nước rỉ rác.

2.6. Bổ sung kinh phí xử lý nước rỉ rác và điều chỉnh quy hoạch mặt bằng tại khu xử lý CTR xã Đông Nam, huyện Đông Sơn

- Nội dung bổ sung kinh phí xử lý nước rỉ rác cho khu xử lý CTR xã Đông Nam, huyện Đông Sơn: Ngày 18/11/2016, UBND tỉnh có Công văn số 13374/UBND-NN về việc giao tham mưu giải quyết đề nghị xây dựng và ban hành định mức kinh tế, kỹ thuật công tác xử lý nước rỉ rác tại khu liên hợp xử lý CTR xã Đông Nam, huyện Đông Sơn; trong đó, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan có ý kiến tham mưu, báo cáo UBND tỉnh.

- Nội dung điều chỉnh quy hoạch mặt bằng tại khu xử lý CTR xã Đông Nam, huyện Đông Sơn: Ngày 26/9/2017, UBND tỉnh đã có Công văn số 11634/UBND-NN; trong đó, đồng ý chủ trương điều chỉnh dự án khu liên hợp xử lý CTR xã Đông Nam, huyện Đông Sơn- Giai đoạn 1: Hạ tầng kỹ thuật. Trên cơ sở hồ sơ điều chỉnh dự án do Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô

thị lập, Sở Xây dựng đã có văn bản thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt. Hiện nay, UBND tỉnh đang giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì giải quyết tại Công văn số 9846/UBND-NN ngày 16/8/2018. Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, nội dung điều chỉnh dự án chưa phù hợp với ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 11634/UBND-NN ngày 26/9/2017 (tổng mức đầu tư tăng thêm khoảng 53 tỷ đồng). Vì vậy, Sở Kế hoạch và Đầu tư yêu cầu Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị rà soát từng hạng mục, chỉ đầu tư các hạng mục thực sự cần thiết để tránh chồng chéo, lãng phí đảm bảo không vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt. Trường hợp thực hiện điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư, Chủ đầu tư phải có văn bản cam kết huy động được các nguồn vốn hợp pháp để đảm bảo phân tăng thêm thực hiện dự án; đồng thời, khẩn trương lập hồ sơ điều chỉnh gửi về Sở Xây dựng để thẩm định.

2.7. Ban hành định mức kỹ thuật và đơn giá chi tiết các nội dung công việc vận hành, bảo dưỡng nhà máy xử lý nước thải thành phố và xử lý nước rỉ rác tại khu xử lý rác thải xã Đông Nam, huyện Đông Sơn

Sau khi nghiên cứu, Sở Tài nguyên và Môi trường nhận thấy nội dung này trùng với các kiến nghị về Kinh phí vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung của TP Thanh Hóa tại xã Quảng Thịnh và các trạm bơm trên địa bàn thành phố Thanh Hóa; bổ sung kinh phí xử lý nước rỉ rác và điều chỉnh quy hoạch mặt bằng tại khu xử lý CTR xã Đông Nam, huyện Đông Sơn.

2.8. Tăng cường giám sát quá trình xây dựng và hoạt động của Dự án Nhà máy xử lý rác thải tại xã Đông Nam, huyện Đông Sơn

Dự án Khu liên hợp xử lý CTR xã Đông Nam, huyện Đông Sơn là dự án đầu tư trọng điểm của tỉnh, dự án đã được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3841/QĐ-UBND ngày 05/10/2016, quy mô xử lý 500 tấn rác/ng.đ, sử dụng công nghệ hỗn hợp: Sản xuất phân vi sinh, tái chế phế liệu, đốt chất rắn tro. Chủ đầu tư triển khai dự án: Liên danh Công ty CP Đầu tư và Phát triển công nghệ môi trường Ecotech và Công ty TNHH Điện hơi công nghiệp Tín Thành.

Đến nay, Chủ đầu tư đã thực hiện các nội dung gồm: Hoàn thành báo cáo đánh giá tác động môi trường và được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt; Hoàn thành lập dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, hiện đã được Bộ Xây dựng thẩm định; ký hợp đồng mua thiết bị dự án với các đối tác. Đang thi công hạng mục nhà điều hành dự án (đã thi công xong phần thô, đang hoàn thiện công trình).

Do mặt bằng xây dựng nhà máy thuộc dự án hạ tầng kỹ thuật khu xử lý và do Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị làm Chủ đầu tư, vẫn đang trong giai đoạn thi công nên chưa thể bàn giao để Liên danh Công ty CP Đầu tư và Phát triển công nghệ môi trường Ecotech và Công ty TNHH Điện hơi công nghiệp Tín Thành thi công hạng mục của dự án.

Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang phối hợp với các ngành chức năng giải quyết, tháo gỡ khó khăn để liên doanh sớm nhận mặt bằng và thi công dự án. Trong thời gian tới, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tăng cường

giám sát quá trình triển khai dự án nhằm hạn chế tối đa mức độ ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng đến nhân dân khu vực.

2.9. Hỗ trợ kinh phí cho huyện Nga Sơn xây dựng thêm một số lò đốt rác thải sinh hoạt

Theo Quyết định số 3407/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh quy hoạch quản lý CTR tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, ngoài 05 khu vực trọng điểm của tỉnh, trên địa bàn huyện bố trí các khu xử lý quy mô cụm xã. Sau 3 năm thực hiện, quy hoạch điều chỉnh quản lý CTR bộc lộ một số tồn tại như: Quy hoạch ở các xã có quy mô nhỏ nên khó kêu gọi đầu tư xã hội hóa; nguồn ngân sách của tỉnh còn hạn chế nên chưa thể đầu tư đồng bộ cho các huyện. Các lò đốt nhỏ không đáp ứng quy chuẩn về môi trường.

Ngày 07/5/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành chiến lược Quốc gia về quản lý tổng hợp CTR đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 491/QĐ-TTg; trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 06/8/2018 về Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó, hạn chế đầu tư các khu xử lý có quy mô nhỏ dưới 500 kg/h; không đầu tư các bãi chôn lấp CTR; hạn chế tiến tới đóng cửa các bãi chôn lấp rác thải; xử lý CTR kết hợp tái chế, tái sử dụng, thu hồi năng lượng.

Hiện nay, UBND tỉnh đang giao Sở Xây dựng chủ trì lập điều chỉnh quy hoạch quản lý CTR tỉnh Thanh Hóa cho phù hợp với Chiến lược quản lý tổng hợp CTR tại Thông báo số 99/TB-UBND ngày 07/6/2018 của UBND tỉnh. Sau khi có quy hoạch quản lý chất thải rắn mới, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tổ chức thực hiện.

2.10. Giải quyết ô nhiễm môi trường của các nhà máy chế biến cá tại các xã: Hải Thanh, Hải Bình, huyện Tĩnh Gia

Trên địa bàn 02 xã: Hải Thanh, Hải Bình hiện có 65 cơ sở, doanh nghiệp, hộ gia đình đang kinh doanh, chế biến hải sản; trong đó, xã Hải Thanh có 28 cơ sở (14 doanh nghiệp, tổ hợp, hợp tác xã và 14 hộ gia đình, cá nhân); xã Hải Bình có 37 cơ sở (12 doanh nghiệp và 25 hộ gia đình, cá nhân) hình thành nên các làng nghề chế biến hải sản; có 08 doanh nghiệp chế biến bột cá quy mô công nghiệp. Trong khi đó, làng nghề chế biến hải sản của xã Hải Thanh và Hải Bình chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung nên nước thải chưa được xử lý, thải trực tiếp ra sông Bạng. Các làng nghề chế biến hải sản xã Hải Thanh, Hải Bình, huyện Tĩnh Gia đều nằm trong danh mục cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các Doanh nghiệp, cơ sở, hộ gia đình chế biến thủy sản trên địa bàn các xã: Hải Thanh, Hải Bình chưa cao; một số Doanh nghiệp chưa có đầy đủ các hồ sơ, thủ tục về môi trường, chưa đầu tư đầy đủ các công trình xử lý nước thải đạt Quy chuẩn cho phép; xả nước thải chưa đạt quy chuẩn ra sông Bạng. Tại khu vực cảng cá Lạch Bạng, ý thức chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường của các cơ sở, hộ kinh doanh trong cảng và chủ tàu thuyền ra vào cảng rất kém. Hầu hết các chất thải (rác thải sinh hoạt, vỏ bao

nilon, nước thải từ vệ sinh tàu thuyền) đều thải trực tiếp xuống mặt nước cầu cảng. Bên cạnh đó, hệ thống xử lý nước thải của cảng hiện đã xuống cấp, các cống rãnh thu gom nước thải bị tắc nghẽn nên toàn bộ lượng nước thải từ hoạt động thu mua, sơ chế hải sản đều chảy tràn trên sân bãi và chảy xuống sông Bạng, gây nên tình trạng mất vệ sinh và ô nhiễm môi trường nghiêm trọng khu vực cầu cảng và mặt nước.

Nguyên nhân, gây ô nhiễm môi trường khu vực là do tác động của chất thải từ các hoạt động sản xuất và sinh hoạt của các cơ sở, doanh nghiệp, hộ gia đình chế biến thủy hải sản trên địa bàn các xã Hải Bình, Hải Thanh, huyện Tĩnh Gia và hoạt động của cảng cá Lạch Bạng chưa được thu gom, xử lý, thải trực tiếp ra môi trường. Tình trạng ô nhiễm môi trường diễn ra đã lâu, Sở Tài nguyên và Môi trường nhiều lần có văn bản chỉ đạo, đôn đốc và hướng dẫn khắc phục nhưng chính quyền địa phương chưa có giải pháp xử lý dứt điểm ô nhiễm môi trường trong hoạt động chế biến hải sản và xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề.

b) Giải pháp khắc phục

Để giải quyết dứt điểm tình trạng trên, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo:

- UBND huyện Tĩnh Gia: Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm trong việc xả nước thải, chất thải chưa qua xử lý ra môi trường, đặc biệt là các hành vi xả chất thải gây ô nhiễm nguồn nước; tăng cường công tác thu gom rác thải trên địa bàn, nghiêm cấm tình trạng đổ rác thải xuống sông Bạng; lập dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường nghiêm trọng cho các làng nghề chế biến hải sản tại xã Hải Thanh, Hải Bình, đảm bảo đúng tiến độ xử lý ô nhiễm triệt để đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 15/5/2014;

- Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Ban Quản lý Cảng cá Lạch Bạng: Tăng cường công tác tuyên truyền Quy chế hoạt động của cảng và các nội quy về bảo vệ môi trường đối với các chủ tàu đang hoạt động và neo đậu trong khu vực cảng và các hộ, cơ sở kinh doanh trong cảng; thu gom triệt để nước thải vệ sinh, rác thải sinh hoạt trên tàu, trong cảng về khu xử lý tập trung; nghiêm cấm mọi hành vi xả nước thải, rác thải xuống sông Bạng và trên biển; cải tạo hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của cảng; thu gom rác thải tồn đọng trong cảng, mặt nước, chân đê; thực hiện đầy đủ các nội dung được quy định tại Quyết định số 2322/2015/QĐ-UBND ngày 24/6/2015 của UBND tỉnh về ban hành quy chế quản lý cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá tỉnh Thanh Hóa.

- Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn: Triển khai dự án đầu tư xây dựng khu xử lý nước thải tập trung cho Khu vực phía Bắc Cảng cá Lạch Bạng đã được Ban phê duyệt; tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương trong bảo vệ môi trường trên địa bàn quản lý; thực hiện nghiêm túc Quyết định số 3927/QĐ-

UBND ngày 13/11/2014 của UBND tỉnh về quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về BVMT trên địa bàn tỉnh.

2.11. Kiểm tra, giám sát quy trình xử lý chất thải tại trang trại chăn nuôi bò sữa của Tập đoàn Vinamilk tại thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định

a) Tình hình chung

Trang trại chăn nuôi bò sữa chất lượng cao của Công ty TNHH Bò sữa Thống Nhất Thanh Hóa được xây dựng trên địa bàn thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định. Tổng diện tích trang trại là 2.300 ha, trong đó, diện tích chuồng trại là 200 ha, dự án được chia thành 04 giai đoạn với tổng quy mô 16.000 bò sữa thông thường và 2.000 bò sữa hữu cơ. Hiện trang trại đã hoàn thành giai đoạn 1, đi vào hoạt động với quy mô 4.000 bò sữa.

Công ty TNHH Bò sữa Thống Nhất Thanh Hóa đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải có công suất 600 m³/ngày.đêm gồm 02 hồ biogas, hồ lắng, hồ hiếu khí, bể lắng bùn, bể sinh học và 02 hồ điều tiết để lưu giữ nước thải. Nước thải sau khi xử lý được bơm tuần hoàn để rửa chuồng nuôi (chưa thải ra môi trường). Công ty đã thực hiện biện pháp thu gom phân thải, lắp đặt máy ép phân khô, nhà ủ phân; lắp đặt hệ thống thu hồi khí sinh học từ các hồ biogas.

b) Giải pháp khắc phục

Qua kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu Công ty TNHH Bò sữa Thống Nhất Thanh Hóa tiếp tục thực hiện đầy đủ các biện pháp thu gom, xử lý chất thải theo nội dung báo cáo ĐTM đã được phê duyệt; vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải; bao che kín các mương thu gom nước thải, phân thải để giảm thiểu mùi hôi thối ra môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.



Đào Trọng Quy



**UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *7603* /STNMT-VP

Thanh Hoá, ngày *22* tháng *11* năm 2018

V/v báo cáo kết quả cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh Khóa XVII.

UBND TỈNH THANH HOÁ
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:.....*3.7.74.7*.....
Ngày:.....*23.11.2018*.....

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 14450/UBND-THKH ngày 16/11/2018 về việc giao khẩn trương cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh Khóa XVII. Sau khi nghiên cứu, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả như sau:

Cơ bản thống nhất với các nội dung giải quyết ý kiến, kiến nghị tại Dự thảo Báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh Khóa XVII thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Sở, ngành. Sở Tài nguyên và Môi trường cập nhật thêm một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Đối với đề nghị điều chỉnh mức tăng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn TP Thanh Hóa (nội dung 1.4)

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Thị Thìn tại Công văn số 8766/UBND-KTTC ngày 24/7/2018; Thông báo số 157/TB-UBND ngày 13/9/2018 của UBND tỉnh về kết luận phiên họp thường kỳ UBND tỉnh tháng 8, nội dung phiên họp thường kỳ tháng 9 năm 2018; Thông báo số 168/TB-UBND ngày 24/9/2018 của UBND tỉnh về kết luận phiên họp thường kỳ UBND tỉnh tháng 9, nội dung phiên họp thường kỳ tháng 10 năm 2018. Theo đó, ngày 04/10/2018 Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 6279/STNMT-TCKH gửi các đơn vị thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh xây dựng phương án giá dịch vụ trên cơ sở đảm bảo tính đúng, đầy đủ các khoản chi cho dịch vụ trên để tiến tới không hỗ trợ ngân sách đối với dịch vụ này.

Đến ngày 08/11/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã nhận được phương án giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn TP Thanh Hóa do các đơn vị xây dựng. Qua kiểm tra, xem xét các phương án giá dịch vụ do các đơn vị lập dự kiến tăng khoảng trên 17% so với mức thu giá dịch vụ đang áp dụng tại Quyết định 3355/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh và phù hợp với phương án giá điều chỉnh do Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng (Sở đã xin ý kiến góp ý của các ngành liên quan).

Sau khi hoàn thiện các nội dung có liên quan, ngày 15/11/2018 Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 7407/STNMT-TCKH báo cáo kết quả thực hiện và xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh cho phép Sở được tiếp tục các bước hoàn thiện dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 3355/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017.

Sau khi có ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ khẩn trương hoàn thiện, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

2. Đối với đề nghị kiên quyết thu hồi các dự án chậm tiến độ, không hiệu quả (nội dung 1.7).

Năm 2017 và 11 tháng đầu năm 2018, UBND tỉnh đã quyết định thu hồi đất 22 dự án, diện tích 72,38 ha. Trong số 07 dự án UBND tỉnh chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ thu hồi đất, có 04/07 dự án đã có quyết định thu hồi đất của 04 đơn vị (Công ty CP Công nghệ dịch vụ thương mại ANA, Công ty CP Xây dựng Kiều Lê, Công ty TNHH sản xuất VLXD Cơ khí Thanh Xuân, Công ty CP Môi trường 27/7. Thanh Hóa), diện tích 11,93 ha; 01/07 dự án (Công ty TNHH Đức Cường) sau khi họp xem xét giải quyết kiến nghị của Chủ đầu tư, Sở tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ để trình UBND tỉnh ban hành quyết định thu hồi đất; 02/07 dự án sau khi xem xét tình hình thực tế đã cho gia hạn tiếp tục đầu tư, giãn tiến độ đầu tư (Công ty cổ phần Mai Linh Đông Đô, HTX Dịch vụ Nông nghiệp và môi trường Hoàng Hóa). Đối với 09 dự án được UBND tỉnh cho gia hạn, Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên phối hợp với UBND các huyện, thị xã theo dõi việc đầu tư của các đơn vị; trường hợp trong thời gian được gia hạn đơn vị vẫn không đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ báo cáo UBND tỉnh thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

Đối với 60 dự án của 59 đơn vị, Sở Tài nguyên và Môi trường đã Chủ động rà soát và đưa vào thanh tra đột xuất; trên cơ sở kết quả rà soát chéo của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 1178/TTTH-P4 ngày 24/8/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành thanh tra việc quản lý, sử dụng đất (đợt 01) của 18 tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có dấu hiệu vi phạm; thời gian kết thúc thanh tra trong tháng 11/2018, dự kiến sẽ báo cáo UBND tỉnh thu hồi đất của 01 dự án, 05 dự án chậm tiến độ đầu tư quá 24 tháng yêu cầu Chủ đầu tư phải có văn bản báo cáo để UBND tỉnh xem xét quyết định cho gia hạn.

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, VP

GIÁM ĐỐC



Đào Trọng Quy



**UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO
VÀ DU LỊCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2963/SVHTTDL-QHPTTNDL
V/v giải quyết kiến nghị, đề xuất của cử
tri huyện Hà Trung về lĩnh vực du lịch

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 10 năm 2018

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 32324.....
Ngày: 11/10/2018

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 11083/UBND-KTTC ngày 13/9/2018 về việc giải quyết kiến nghị, đề xuất của cử tri huyện Hà Trung về lĩnh vực du lịch, trong đó giao Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, nghiên cứu nội dung kiến nghị, đề xuất của UBND huyện Hà Trung đề nghị xem xét, bổ sung các điểm di tích lịch sử - văn hóa vào quy hoạch kết nối các tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh; căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ được giao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo cụ thể như sau:

1. Thực trạng công tác kết nối các khu, điểm du lịch huyện Hà Trung

Huyện Hà Trung nằm ở phía Bắc tỉnh Thanh Hóa, có điều kiện thuận lợi trao đổi mua bán hàng hóa và liên kết, hợp tác phát triển kinh tế - xã hội. Trên địa bàn huyện Hà Trung có các hệ thống giao thông quan trọng đường thủy, đường bộ thuận tiện với Quốc lộ 1A đi qua trung tâm huyện và đường sắt Bắc - Nam cùng với hệ thống các Quốc lộ 217, 217B thông thương với các huyện miền núi và cửa khẩu quốc tế Na Mèo, các tuyến tỉnh lộ thông với các huyện ven biển.

Hà Trung là nơi phát tích của triều đại nhà Nguyễn, tại làng Gia Miêu, xã Hà Long. Nơi đây còn lưu giữ một hệ thống di tích danh thắng vô cùng phong phú, đặc sắc với 09 di tích được công nhận cấp Quốc gia, 57 di tích được công nhận cấp tỉnh như: đền cô Bơ ở ngã Ba Bông, đền thờ Lý Thường Kiệt ở xã Hà Ngọc, Ly Cung nhà Hồ ở xã Hà Đông, đình Gia Miêu và Lăng Miếu Triệu Tường ở xã Hà Long... Gắn với lễ hội tiêu biểu như: Hàn Sơn, khai ấn ở đền Lý Thường Kiệt (Hà Ngọc), đền Trần (Hà Dương), đền Rồng, đền Nước, (Hà Long), lễ hội Cơm Thi (Hà Thanh).. Bên cạnh đó, Hà Trung còn được ca ngợi là vùng đất “non thanh cảnh tú” có nhiều núi, đồi, hang động như: núi Chiêu Bạch, các ngọn núi Thần Đầu, Ngưỡng Sơn, Thiên Tôn, Chum Vàng..., đặc biệt là Khu bảo tồn rừng Sến Tam Quy - rừng sến nguyên sinh thuần loài còn lại duy nhất ở Việt Nam, là nơi lý tưởng để phát triển loại hình du lịch sinh thái.

Vì vậy, Chiến lược và Quy hoạch phát triển du lịch tỉnh Thanh Hoá đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đã xác

định Hà Trung là một trong những điểm đến quan trọng của tuyến du lịch dọc tuyến Quốc lộ 1A, 217, 217B và sông Mã nhằm kết nối các khu, điểm du lịch huyện Hà Trung với các khu, điểm du lịch trong và ngoài tỉnh.

Để thực hiện đạt kết quả những định hướng nêu trên, thời gian qua, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với UBND huyện Hà Trung tham mưu cho UBND tỉnh triển khai nhiều giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển du lịch huyện Hà Trung, đặc biệt việc đầu tư hình thành các điểm đến nhằm kết nối tuyến du lịch trong và ngoài tỉnh như đầu tư, tu bổ, tôn tạo khu Lăng miếu Gia Miếu - Triệu Tường, đền Lý Thường Kiệt, hỗ trợ đầu tư xây dựng bến thuyền, cầu tàu du lịch tại cụm di tích đền Hàn Sơn, lắp dựng 12 biển chỉ dẫn các điểm tham quan du lịch; triển khai dự án đầu tư cơ sở hạ tầng tại điểm đến đền Cô Bơ phục vụ tuyến du lịch sông Mã; rà soát, đánh giá tiêu chuẩn, xây dựng kế hoạch xếp hạng khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch, phục vụ công tác quản lý, định hướng đầu tư, tăng cường quảng bá hình ảnh điểm đến du lịch trên địa bàn huyện; tổ chức quảng bá hình ảnh du lịch của tỉnh trong đó có huyện Hà Trung bằng các hình thức: mời các doanh nghiệp lữ hành trong và ngoài tỉnh khảo sát các điểm du lịch trên địa bàn huyện để giới thiệu, kết nối vào chương trình du lịch của các doanh nghiệp, tổ chức xây dựng các ấn phẩm, clip, video quảng bá du lịch huyện Hà Trung và trên các phương tiện truyền thông... Từ những kết quả trên, năm 2017 huyện Hà Trung đã đón được khoảng gần 300.000 lượt khách, tổng thu du lịch ước đạt 75 tỷ đồng; có 19 cơ sở lưu trú du lịch (17 nhà nghỉ đạt tiêu chuẩn, 02 khách sạn 01 sao); 18 nhà hàng ăn uống, trong đó có 01 nhà hàng đã được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (nhà hàng Lam Quân).

2. Về đề xuất đối với kiến nghị của cử tri huyện Hà Trung

Theo Luật Quy hoạch số: 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017, Luật Du lịch số: 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thì không có loại hình quy hoạch kết nối các tuyến du lịch.

Việc kết nối các khu, điểm du lịch được thực hiện như sau: Trên cơ sở mạng lưới khu, tuyến, điểm du lịch được xác định, các ngành, địa phương và đơn vị có liên quan tập trung huy động các nguồn lực đầu tư hoàn thiện các điểm đến (di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, làng nghề...) như: Tu bổ, tôn tạo phát huy các giá trị di tích, danh lam thắng cảnh; đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu (đường giao thông, khu đón tiếp, bãi đỗ xe, hệ thống điện, nước sạch, nhà vệ sinh đạt chuẩn phục vụ khách du lịch); kêu gọi nguồn vốn xã hội hóa đầu tư các dịch vụ bổ trợ (cơ sở lưu trú du lịch, nhà hàng, quầy bán hàng lưu niệm, dịch vụ vận chuyển, dịch vụ vui chơi giải trí); triển khai các hoạt động xúc tiến quảng bá; mở các lớp đào tạo,

bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch và giao tiếp ứng xử của cộng đồng dân cư...từ đó dần hình thành nên điểm đến hấp dẫn khách du lịch. Các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành và khách du lịch lựa chọn điểm đến để chào bán ra thị trường hoặc quyết định hành trình tour của mình dựa trên yếu tố giá dịch vụ, sự hấp dẫn và đa dạng của sản phẩm, chất lượng cơ sở hạ tầng du lịch, thuận lợi giao thông kết nối, chất lượng nguồn nhân lực... Do vậy, để tăng cường kết nối các điểm di tích lịch sử - văn hóa huyện Hà Trung với các tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của cử tri huyện Hà Trung, về phía Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tập trung tham mưu triển khai một số nội dung sau:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chiến lược và Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Thanh Hóa, trong đó chú trọng đến việc khai thác, kết nối các tuyến du lịch gắn kết với các điểm di tích, lịch sử văn hóa trên địa bàn huyện Hà Trung, đặc biệt là tuyến hành trình di sản (Bái Đình - Trảng An và Lam Kinh - thành nhà Hồ); Tuyến du lịch đường sông (Từ cầu Đò Len đến Ngã Ba Bông - Đền Cô Bơ); Tuyến du lịch cầu Đò Lèn - Đền Cô Bơ - Khu bảo tồn thiên nhiên rừng sến Tam Quy - Khu lăng miếu Triệu Tường - Đền thờ Trần Hưng Đạo; tuyến du lịch Hồ Con Nhạn - Phủ Mỗ - Phủ Đại - Phủ Suối; các tuyến du lịch xuất phát từ các điểm đến du lịch trọng điểm của huyện Hà Trung nối với Di sản Văn hóa Thế giới Thành Nhà Hồ (huyện Vĩnh Lộc), di tích cấp quốc gia đặc biệt Hang Con Moong (Thạch Thành), khu du lịch Lam Kinh, Khu du lịch suối Cá Cẩm Lương thông qua tuyến đường 217 và đường mòn Hồ Chí Minh.

- Thu hút các nguồn lực, tập trung đầu tư tu bổ, tôn tạo một số di tích như Lăng miếu Gia Miêu - Triệu Tường, đền thờ Trần Hưng Đạo, đền Lý Thường Kiệt, đền thờ Nguyệt Nga Công Chúa, Đình Bình Lâm...; khôi phục một số lễ hội, phong tục tập quán như: Lễ rước nước, đền Cô Bơ, Phủ Đại; Lễ hội đình Cơm Thi (xã Hà Thanh), Lễ hội đốt đình Liêu (xã Hà Tiến) nhằm phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với du lịch, thu hút ngày càng nhiều khách tham quan.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020, trong đó trên địa bàn huyện Hà Trung triển khai một số nhiệm vụ sau: Tăng cường đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật du lịch thiết yếu (Trung tâm đón tiếp và giới thiệu du lịch, bãi đỗ xe, nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn tại các khu, điểm du lịch) như: Khu bảo tồn thiên nhiên - rừng sến Tam Quy, Đền Cô Bơ, Đền Hàn Sơn, Ly cung Trần - Hồ, Gia Miêu - Triệu Tường... góp phần thu hút khách, nâng cao thu nhập cho địa phương, tạo động lực để phát triển các điểm đến du lịch địa phương trong thời gian tới. .

- Phối hợp với UBND huyện Hà Trung trong việc xây dựng hồ sơ khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch trên địa bàn huyện Hà Trung (dự kiến 01 khu, 08 điểm) đảm bảo đúng tiến độ theo Kế hoạch số: 161/KH-UBND ngày 05/9/2018 của UBND tỉnh; trên cơ sở đó tham mưu UBND tỉnh tăng cường đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng thiết yếu, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, quảng bá, đặc biệt là kết nối các doanh nghiệp lữ hành uy tín trong và ngoài tỉnh đến khảo sát, xây dựng kế hoạch kết nối các điểm đến du lịch huyện Hà Trung với các điểm đến du lịch trong và ngoài tỉnh.

3. Về đề xuất, kiến nghị

3.1. Đề nghị UBND tỉnh

- Ưu tiên bố trí kinh phí triển các dự án thuộc Chương trình phát triển du lịch Thanh hoá giai đoạn 2016-2020; trong đó tập trung triển khai thực hiện một số chương trình, dự án đầu tư tại huyện Hà Trung đã được đề xuất trong Chương trình, qua đó thúc đẩy việc hình thành các điểm đến, tạo sự thuận lợi trong việc kết nối các khu, điểm du lịch của địa phương với các khu, điểm du lịch trong và ngoài tỉnh.

- Chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch đẩy mạnh việc tuyên truyền quảng bá điểm đến du lịch huyện Hà Trung gắn với xúc tiến, kêu gọi các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh nghiên cứu thực hiện các dự án đầu tư kinh doanh dịch vụ du lịch tại địa phương.

- Chỉ đạo Hiệp hội Du lịch đẩy mạnh hoạt động quảng bá, kêu gọi doanh nghiệp kinh doanh lữ hành khảo sát, xây dựng tuyến du lịch nối các điểm đến huyện Hà Trung với các điểm đến trong và ngoài tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo huyện Hà Trung phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các ban, ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh nghiên cứu lập quy hoạch, xây dựng các sản phẩm du lịch, tăng cường quảng bá điểm đến du lịch, lập hồ sơ công nhận khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch, đẩy mạnh hoạt động quản lý nhà nước chuyên ngành....

3.2. Đề nghị UBND huyện Hà Trung

- Tập trung các nguồn lực triển khai có hiệu quả Chương trình phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan sớm hoàn thành dự án đầu tư bến thuyền du lịch tại đền Cô Bơ, tạo điều kiện cho phát triển tuyến du lịch Sông Mã (từ cửa Hới thị xã Sầm Sơn đến huyện Vĩnh Lộc), trong đó đền Cô Bơ được xác định là điểm dừng nghỉ quan trọng của tuyến du lịch Sông Mã.

- Bố trí, cân đối ngân sách của địa phương và huy động các nguồn lực xã hội đẩy mạnh việc đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật các điểm đến du lịch; đầu tư tu bổ, tôn tạo các di tích văn hóa – lịch sử, danh lam thắng cảnh; khôi phục lễ hội, ẩm thực, làng nghề truyền thống.... phục vụ khách du lịch.

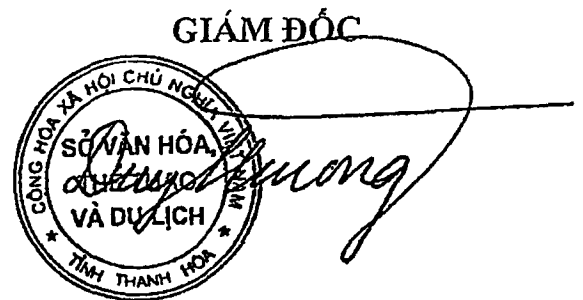
- Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan đẩy mạnh hoạt động đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch trên địa bàn, đặc biệt là các đối tượng trực tiếp phục vụ du khách trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, đội ngũ hướng dẫn viên tại các điểm đến du lịch.

- Tăng cường công tác phối hợp với đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ, dự án, chương trình phát triển du lịch đã được giao; nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động quy hoạch, đầu tư, kinh doanh du lịch trên địa bàn.

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch báo cáo giải quyết kiến nghị, đề xuất của cử tri huyện Hà Trung về lĩnh vực du lịch, kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo. / *ok*

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT UBND tỉnh Lê Thị Thìn (để b/cáo);
- UBND huyện Hà Trung;
- GD, PGD Sở phụ trách DL;
- Lưu VT, QHPTTNDL_{h.van}.



Phạm Duy Phương



UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2967/SVHTTDL-DSVH

Thanh Hoá, ngày 10 tháng 10 năm 2018

V/v Báo cáo, đề xuất giải quyết ý kiến,
kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ

UBND TỈNH THANH HOÁ

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 32306

Ngày: 11/10/18

Khoá XVII

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá.

Thực hiện văn bản số văn bản số 11498/UBND-VX ngày 20/9/2018 của

Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc giao tham mưu, giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh Khoá XVII. Tại văn bản, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá đã giao Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về đề nghị đầu tư hoàn thiện các hạng mục thuộc di tích Đền Bà Triệu, huyện Hậu Lộc; khôi phục, tôn tạo khu di tích lịch sử Ba Đình, huyện Nga Sơn; Sớm bố trí nguồn kinh phí để tu bổ, chống xuống cấp các di tích lịch sử - văn hoá - cách mạng.

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xin kính báo cáo, đề xuất ý kiến như sau:

I. Về đề nghị đầu tư hoàn thiện các hạng mục thuộc di tích Đền Bà Triệu, huyện Hậu Lộc:

1. Hiện trạng di tích:

Khu di tích Bà Triệu, xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc được Thủ tướng Chính phủ xếp hạng là Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật Quốc gia đặc biệt tại Quyết định số 2408/QĐ-TTg ngày 31/12/2014.

2. Việc triển khai bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích:

Quy hoạch chi tiết bảo tồn - tôn tạo và phát huy tác dụng văn hoá lịch sử của quần thể di tích Bà Triệu xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá phê duyệt tại Quyết định số 4139/QĐ-UBND ngày 19/11/2010, với tổng diện tích quy hoạch là 136 ha thuộc địa phận làng Phú Điền, xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc. Theo Quy hoạch được duyệt tại, gồm các khu chức năng: Khu miếu tam quan (0,04 ha); Khu tượng đài Bà Triệu (1,4 ha); Khu du lịch văn hoá - sinh thái (núi Gai và núi Tùng (84,5 ha); Khu công viên Bà Triệu (41,62 ha); Giao thông đối ngoại (2,68 ha); Các di tích đã có dự án riêng (5,76 ha, gồm: Đền, Lăng Bà Triệu, đình Phú Điền).

2.1. Giai đoạn I (đã thực hiện):

Theo Quy hoạch, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch (chủ đầu tư) đã triển khai hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng và phê duyệt quyết toán 02 dự án: Đền Bà Triệu; Bảo tồn, tôn tạo Lăng mộ Bà Triệu, ba ông tướng họ Lý, Đình làng Phú Điền. Tổng mức đầu tư 02 dự án trên là: 29,339 tỷ đồng.

2.2. Giai đoạn 2 (gồm có 3 khu: Khu tượng đài Bà Triệu (1,4ha); Khu công viên (41,62ha); Khu du lịch văn hóa – sinh thái núi Gai và núi Tùng (84,5ha); Hạ tầng kỹ thuật).

a) Tiếp tục triển khai các hạng mục còn lại theo Quy hoạch được duyệt, cụ thể như sau:

Tên dự án: Bảo tồn, tôn tạo khu di tích lịch sử và Kiến trúc nghệ thuật Bà Triệu, xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc

Quy mô dự án: Là dự án nhóm A

Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Thủ tướng Chính phủ

Địa điểm thực hiện dự án: xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Mục tiêu đầu tư: Bảo tồn vững chắc các giá trị nổi bật về lịch sử, văn hóa và kiến trúc nghệ thuật của Khu di tích; tôn vinh lòng yêu nước, chí khí quật cường của Bà Triệu và các nghĩa quân anh dũng trong cuộc khởi nghĩa; xây dựng khu di tích thành điểm du lịch văn hóa – lịch sử, giáo dục truyền thống yêu nước, thúc đẩy phát triển du lịch và kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phạm vi, quy mô đầu tư:

- Phạm vi đầu tư: 127,52 ha.

- Quy mô đầu tư: gồm có 3 khu: Khu tượng đài Bà Triệu (1,4ha); Khu công viên (41,62ha); Khu du lịch văn hóa – sinh thái núi Gai và núi Tùng (84,5ha); Hạ tầng kỹ thuật.

Tổng mức đầu tư (dự kiến): 428,578 tỷ đồng, gồm:

- Chi phí xây dựng: 310,183 tỷ đồng
- Chi phí GPMB: 48,861 tỷ đồng
- Chi phí QLDA: 3,909 tỷ đồng
- Chi phí Tư vấn ĐTXD: 10,328 tỷ đồng
- Chi phí khác: 16,335 tỷ đồng
- Chi phí dự phòng: 38,962 tỷ đồng

Cơ cấu nguồn vốn:

- Vốn ngân sách Trung ương: 75,0 tỷ đồng
- Vốn ngân sách tỉnh: 64,740 tỷ đồng
- Vốn hỗ trợ của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam: 19,3 tỷ đồng
- Vốn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác: 269,538 tỷ đồng

b) **Tình hình thực hiện:**

Dự án đang trong quá trình báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và đề nghị Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư, cụ thể như sau:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi số 2477/BC-BKHĐT ngày 01/4/2016; Sau khi xin ý kiến của các cơ quan chức năng: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính; UBND huyện Hậu Lộc, Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh Thanh Hóa; Đơn vị Tư vấn đã bổ sung, hoàn chỉnh báo cáo nghiên

cứu tiên khả thi. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có tờ trình số 2944/SVHTTDL-DA ngày 08/11/2016; Sở Kế hoạch và Đầu tư có tờ trình số 5082/SKHĐT-VX ngày 25/11/2016 gửi UBND tỉnh Thanh Hóa v/v đề nghị Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Bảo tồn, tôn tạo khu di tích lịch sử và Kiến trúc nghệ thuật Bà Triệu, xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc.

Hiện nay, UBND tỉnh có văn bản số 2315/UBND-THKH ngày 08/3/2017 về việc chưa đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Bảo tồn, tôn tạo khu DTLS và Kiến trúc nghệ thuật Bà Triệu, xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, do chưa xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư dự án.

- Về Mẫu phác thảo tượng đài Bà Triệu: Trong khi chờ Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Chủ đầu tư) rà soát, nghiên cứu hồ sơ của dự án nhận thấy Mẫu phác thảo tượng đài Bà Triệu đã được Hội đồng Nghệ thuật xét chọn, tuy nhiên mẫu tượng chưa được Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, Thường trực UBND tỉnh phê duyệt. Tình hình thực hiện xét chọn mẫu Tượng đài Bà Triệu cụ thể như sau:

Ngày 10/8/2007, Chủ tịch UBND tỉnh có Quyết định số 2400/QĐ-UBND thành lập Hội đồng Nghệ thuật gồm 15 thành viên do ông Vương Văn Việt – Nguyên Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá làm Chủ tịch Hội đồng. Hội đồng Nghệ thuật đã làm việc khẩn trương để tiến hành bình xét, đánh giá và bỏ phiếu lựa chọn mẫu tượng đài, kết quả như sau:

+ Ngày 31/05/2008, Hội đồng Nghệ thuật họp bình chọn cho điểm và bỏ phiếu kín lấy mẫu có điểm cao nhất, kết quả mẫu được chọn là mã số 09 của đồng tác giả Hoàng Nhân và Vũ Ngọc Thành (Hà Nội).

Đồng tác giả Hoàng Nhân và Vũ Ngọc Thành tiếp tục chỉnh sửa nâng cao bằng đất sét và Hội đồng Nghệ thuật tiếp tục đóng góp ý kiến để từng bước hoàn thiện dần mẫu phác thảo chuyển sang mẫu thạch cao và chính thức báo cáo tỉnh.

+ Ngày 30/9/2008, Hội đồng nghệ thuật đã có báo cáo số 920/SVHTTDL về Kết quả quá trình cuộc thi sáng tác mẫu phác thảo Tượng đài Bà Triệu.

+ Ngày 29/12/2008, Hội đồng nghệ thuật đã có báo cáo số 81/BC-HĐNT v/v chỉnh sửa mẫu phác thảo tượng đài Bà Triệu qua tiếp thu ý kiến đóng góp của lãnh đạo tỉnh tại Hội nghị ngày 01/10/2008; xin ý kiến chỉ đạo đề mẫu phác thảo được tiến hành sang bước 2 – tỷ lệ 1/1 bằng chất liệu đất sét.

+ Ngày 12/01/2009, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có Kết luận số 27-KL/TU về mẫu phác thảo Tượng đài Bà Triệu, trong đó có nêu mẫu phác thảo đã thể hiện được những yêu cầu về nội dung và nghệ thuật, tuy nhiên để tác phẩm thật sự hoàn thiện, đề nghị tác giả tiếp thu ý kiến đóng góp tại hội nghị để tiếp tục chỉnh sửa hoàn thiện.

+ Ngày 06/10/2009 Hội đồng Nghệ thuật họp xét chọn mẫu phác thảo Tượng đài Bà Triệu.

+ Ngày 16/10/2009 Hội đồng Nghệ thuật có thông báo số 1982/BT-HĐNT về việc Kết quả hội nghị và ý kiến kết luận của Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật Tượng đài Bà Triệu.

+ Theo Quyết định số 4138/QĐ-UBND ngày 19/11/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết Bảo tồn, tôn tạo và phát huy tác dụng văn hóa lịch sử của quần thể di tích Bà Triệu, xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa thì vị trí đặt tượng đài Bà Triệu là trên đỉnh núi Gai.

Ngày 16/4/2018, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã có Tờ trình số 955/TTr-SVHTTDL gửi Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc đề nghị phê duyệt kết quả cuộc thi sáng tác mẫu phác thảo Tượng đài Bà Triệu.

c) Đề xuất, kiến nghị:

Như vậy, cho đến nay mẫu phác thảo tượng đài Bà Triệu đã được Hội đồng Nghệ thuật xét chọn, tuy nhiên mẫu tượng chưa được Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, Thường trực UBND tỉnh phê duyệt. Để có cơ sở triển khai các bước tiếp theo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, trình Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh; Thường trực UBND tỉnh xem xét phê duyệt các nội dung sau:

- Kính đề nghị Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, Thường trực UBND tỉnh xem xét phê duyệt mẫu số 09 đã được Hội đồng Nghệ thuật xét chọn (Mẫu số 09 hiện đang đặt tại Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch).

- Căn cứ Thông báo kết luận số 45-KL/TU ngày 19/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kính đề nghị UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án bảo tồn, tôn tạo Khu di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật Bà Triệu trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Sau khi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua kính đề nghị UBND tỉnh trình Thủ tướng phê duyệt chủ trương đầu tư dự án trên cơ sở nguồn vốn như sau: Vốn do Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam huy động 19,3 tỷ đồng (Tại công Văn số 764/ĐCT ngày 18/8/2016 của Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam); Vốn ngân sách tỉnh 65 tỷ đồng (Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh); Vốn huy động xã hội hóa khoảng 269,278 tỷ đồng; Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ 75 tỷ đồng (Nguồn vốn Trung ương sẽ được ưu tiên bố trí từ nguồn dự phòng 10% trong Kế hoạch đầu tư trung hạn ngân sách Trung ương giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh nếu có hoặc đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thủ tướng Chính phủ bố trí, bổ sung vốn đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 hoặc trong giai đoạn 2021 - 2025).

II. Về khôi phục, tôn tạo khu di tích lịch sử Ba Đình, huyện Nga Sơn

1. Hiện trạng di tích Khu căn cứ khởi nghĩa Ba Đình:

Xã Ba Đình thuộc huyện Nga Sơn gồm có 3 làng Mỹ Khê, Thượng Thọ và Mậu Thịnh nằm liền kề nhau trong không gian của đồng chiêm trũng, có vị trí hiểm yếu về mặt quân sự, vì thế vùng đất này được các sĩ phu yêu nước chọn làm căn cứ trong phong trào Cần vương chống thực dân Pháp của dân tộc ta ở cuối thế kỷ XIX. Địa điểm lịch sử này đã trở thành đỉnh cao của phong trào chống thực dân Pháp, có ý nghĩa lịch sử và giá trị to lớn về nhiều mặt. Chính vì vậy, Bộ Văn hoá - Thông tin (nay là Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch) đã có Quyết định số 3959-VH/QĐ ngày 02/12/1992 công nhận Di tích lịch sử Khu căn cứ khởi nghĩa Ba Đình - xã Ba Đình, huyện Nga Sơn là Di tích lịch sử Quốc gia.

Theo Bản đồ và Biên bản khoanh vùng bảo vệ di tích, Khu căn cứ khởi nghĩa Ba Đình gồm 2 khu vực:

- Khu vực I, gồm: Nền đình làng Thượng Thọ (nay là khu vực sân nhà Truyền thống) khoanh vùng 209m² thuộc thửa đất số 196/1054 (còn gọi là Đồn Trung); liền kề là trụ sở UBND xã và *Nền đồn Tiên tiêu* (núi Thúc) thuộc thửa đất số 351/3000 (nay nằm trong khu vực Trường Tiểu học xã Ba Đình).

- Khu vực II, gồm các thửa đất số 107/805; 351/3000; 125/6096; 204/2570; 196/1054 với diện tích 13.316m².

2. Công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích

2.1. Đối với nền đình làng Thượng Thọ

- Năm 1986, tỉnh Thanh Hoá đã tổ chức một Hội thảo khoa học cấp Quốc gia nhân dịp kỷ niệm 100 năm khởi nghĩa Ba Đình (1886-1986). Vào thời điểm này, UBND huyện Nga Sơn, UBND xã Ba Đình đã phối hợp với Bảo tàng tỉnh Thanh Hoá lập phương án xây dựng một Nhà truyền thống của cuộc khởi nghĩa Ba Đình. Nhà truyền thống này được tận dụng trên cơ sở Hội trường của UBND xã Ba Đình để trưng bày một số hiện vật của cuộc khởi nghĩa. Đến năm 2011, khi tu sửa lại các phòng làm việc, UBND xã Ba Đình đã chuyển một số tổ chức đoàn thể xã và trang thiết bị vào Phòng trưng bày để làm việc tạm cho đến nay. Khi xếp hạng di tích vào năm 1992, khu vực này đã được khoanh vùng vào khu vực bảo vệ I của di tích gồm 209m² thuộc sân Nhà truyền thống.

2.2. Đối với khu vực núi Thúc

Hiện tại, trong khuôn viên khoanh vùng bảo vệ địa điểm di tích núi Thúc (diện tích 13.316m²) có 3 hạng mục công trình chính là Núi Thúc, Nhà Bia và Trường Tiểu học Ba Đình. Tại đây, ở ngay chân núi Thúc, chính quyền địa phương đã xây dựng một tấm bia bằng xi măng ghi: Di tích lịch sử Khu căn cứ khởi nghĩa Ba Đình.

Năm 2007, để ghi dấu di tích, UBND tỉnh Thanh Hóa đã hỗ trợ 80 triệu đồng để xây dựng nhà bia ghi sự kiện (cách núi Thúc khoảng 100m về phía nam).

2.3. Về tấm bia đá cổ

Đây là tấm bia đá được khắc dựng năm 1922 gồm chữ Hán và chữ Pháp ghi về khởi nghĩa Ba Đình, hiện đang để tại sân của UBND xã Ba Đình. Năm 1986, khi làm nhà truyền thống để trưng bày các hiện vật của cuộc khởi nghĩa Ba Đình tại Hội trường UBND xã, tấm bia đá được dựng ở vị trí hiện nay; nhưng do bia được dựng ngoài trời, nên đang ở trong tình trạng xuống cấp.

2.4. Về công tác triển khai lập Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích căn cứ khởi nghĩa Ba Đình, huyện Nga Sơn:

- Ngày 08/4/2016, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch thoả thuận chủ trương lập Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích Khu căn cứ khởi nghĩa Ba Đình, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tại Văn bản số 1196/BVHTTDL-DSVH.

- Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá đã phê duyệt Nhiệm vụ, dự toán lập Quy hoạch tổng thể dự án: Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử Căn cứ khởi nghĩa Ba Đình, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tại Quyết định số 4800/QĐ-UBND và Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 17/01/2018 trên cơ sở thoả thuận của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại văn bản số 4679/BVHTTDL-DSVH ngày 14/11/2016; giao UBND huyện Nga Sơn làm chủ đầu tư.

3. Đề xuất, kiến nghị:

Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá chỉ đạo, yêu cầu UBND huyện Nga Sơn khẩn trương lập, trình duyệt đồ án Quy hoạch tổng thể dự án: Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử Căn cứ khởi nghĩa Ba Đình, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá theo quy định tại Quyết định số 4800/QĐ-UBND và Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 17/01/2018 và quy định của pháp luật hiện hành, làm cơ sở triển khai thực hiện các công việc tiếp theo.

III. Về việc sớm bố trí nguồn kinh phí để tu bổ, chống xuống cấp các di tích lịch sử cách mạng:

1. Về các di tích lịch sử cách mạng: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá có 58 di tích lịch sử cách mạng được xếp hạng, trong đó: 13 di tích xếp hạng Quốc gia, 45 di tích xếp hạng cấp Tỉnh.

2. Về công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích: Qua công tác quản lý, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch nhận thấy phần lớn các di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh được xếp hạng đã và đang trong tình trạng xuống cấp, chưa xứng tầm với ý nghĩa, giá trị lịch sử của di tích. Trước hiện trạng của các di tích, trong những năm qua, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cấp chính quyền địa phương được giao trực tiếp quản lý di tích đã đề nghị và được Tỉnh uỷ, UBND tỉnh Thanh Hoá quan tâm đầu tư, hỗ trợ bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích cách mạng. Tính đến hiện nay, 25/58 di tích lịch sử cách mạng đã được UBND tỉnh quan tâm, đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi.

Để có cơ sở tham mưu, bố trí nguồn kinh phí bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích lịch sử cách mạng đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề xuất, kiến nghị như sau:

- Các di tích lịch sử cách trước khi tiến hành đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích phải được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá phê duyệt chủ trương đầu tư (trừ dự án nhóm A do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt) theo quy định tại Nghị định số 70/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ về việc Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 2060/2013/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Các dự án đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích trước khi phê duyệt chủ trương đầu tư, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh báo cáo để Thường trực Tỉnh uỷ thảo luận, cho ý kiến trước khi quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (theo Kết luận số 45-KL/TU ngày 19/10/2016). Đối với dự án nhóm C trọng điểm, hoặc nhóm B trình thường trực HĐND tỉnh xem xét quyết định chủ trương đầu tư trước khi phê duyệt dự án đầu tư (theo Nghị quyết 127/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015).

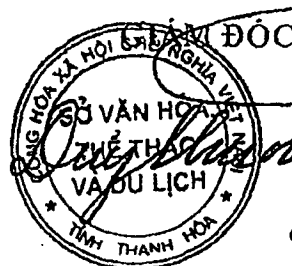
- Việc phân cấp phê duyệt dự án sau khi có quyết định phê duyệt chủ trương của cấp có thẩm quyền được thực hiện theo Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014, Quyết định số 3304/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về Quy định về phân cấp, ủy quyền trong hoạt động quản lý đầu tư các dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Thanh Hóa.

Trên cơ sở quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền, hàng năm, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổng hợp vào danh sách hỗ trợ tu bổ, chống xuống cấp di tích và trình UBND tỉnh phân bổ, hỗ trợ kinh phí để triển khai thực hiện dự án theo lộ trình được duyệt (có danh sách các di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh được xếp hạng kèm theo)

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin kính báo cáo, đề xuất giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh Khoá XVII, kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Lê Thị Thìn - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá (để B/c);
- Đ/c Phạm Đăng Quyền - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá (để B/c);
- Văn phòng: Tỉnh uỷ, HĐND và UBND tỉnh (để B/c);
- Ban VHXXH - HĐND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu: VT, DSVH.



Phạm Duy Phương

DANH MỤC
DI TÍCH LỊCH SỬ CÁCH MẠNG ĐÃ ĐƯỢC XẾP HẠNG

TT	Tên di tích	Địa điểm	Tóm tắt hiện trạng di tích	Kinh phí nhà nước hỗ trợ	Đề xuất kiến nghị
I	DI TÍCH QUỐC GIA				
1	Cụm di tích LSCM Nam Ngạn gồm: - Chi huy Sờ; - Trận địa dân quân; - Chùa Mật Đa; - Đền thờ Chu Văn Lương.	Phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa	- Chùa Mật Đa đã được tu bổ, tôn tạo; - Trận địa dân quân đã được xây dựng tượng đài nhưng ở trong tình trạng xuống cấp - Đền thờ Chu Văn Lương xuống cấp nghiêm trọng	- Năm 2005: 20 triệu (tu bổ chùa Mật Đa) - Năm 2009: 230 triệu (tu bổ chùa Mật Đa) - Năm 2008: 100 triệu (tu bổ đền Chu Văn Lương)	
2	Khu di tích LSCM Hàm Rồng gồm: - Cầu sắt Hàm Rồng, Núi Ngọc; - Trận địa C4; - Nhà máy điện 4-4 và các di tích có liên quan.	Phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa	- Cầu sắt đã bị rơi xuống dòng sông chưa được trục vớt; - Núi Ngọc: đã được bảo vệ tốt, tuy nhiên xung quanh chân núi có một số hộ dân xây nhà ở; - Trận địa C4 đã được tu bổ, tôn tạo; - Nhà máy điện 4-4 đã được dựng bia ghi sự kiện. Hiện trạng Nhà máy điện còn lại một số bức tường của nhà máy ở trong tình trạng đổ nát	- Năm 2005: 55 triệu - Năm 2010: 195 triệu	
3	Núi Nấp, địa điểm thanh niên xung phong.	Xã Đông Hưng, thành phố Thanh Hóa	Đã dựng bia ghi sự kiện. Núi Nấp hiện tại đã bị khai thác khoáng sản quá mức	Năm 2009: 262,52 triệu	Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
	Nơi thành lập và hoạt động	Thị trấn Rừng Thông,	- Đình Hàm Hạ đã được tu bổ, tôn	- Năm 2006: 30 triệu	

4	của Chi bộ đầu tiên ở tỉnh Thanh Hoá thời kỳ 1925-1930 gồm: - Đình Hàm Hạ; - Nhà ông Lê Oanh Kiều; - Nhà ông Phạm Văn Huống.	huyện Đông Sơn	tạo hoàn chỉnh; - Nhà ông Lê Oanh Kiều, ông Phạm Văn Huống ở trong tình trạng xuống cấp, đã có dự án tu bổ	(tu bổ nhà ông Phạm Văn Huống) - Năm 2016: 500 triệu (tu bổ nhà ông Lê Oanh Kiều)	
5	Di tích LSCM đình - đền thôn Liên Châu và đình làng Hoảng Chung	Xã Hoảng Châu, huyện Hoảng Hóa	- Đình Hoảng Chung đã được tu bổ, tôn tạo đình chính, hiện trạng xung quanh chưa được quy hoạch; - Đình - đền thôn Liên Châu hiện đã bị xuống cấp	Năm 2017: 400 triệu (tu bổ Đình làng Hoảng Chung)	
6	Di tích LSCM Bến phà ghép địa điểm Thanh niên xung phong (1964-1972)	Xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương; xã Hải Châu, huyện Tĩnh Gia	Hiện tại hai bên bờ sông đang bị bỏ hoang		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
7	Di tích LSCM Căn cứ chống Pháp Ba Đình	Xã Ba Đình, huyện Nga Sơn	Xuống cấp ở tất cả các hạng mục gồm: thành đất, hào nước, các đồn bốt		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
8	Cụm DTCM gồm: - Nhà ông Đỗ Văn Mậu; - Nhà ông Đỗ Văn Lan; - Nhà bà Đỗ Thị Hợp; - Nhà ông Đỗ Sỹ Niêm; - Nhà ông Hồ Sỹ Nhân.	Xã Xuân Hoà, huyện Thọ Xuân	- Nhà ông Hồ Sỹ Nhân đã được tu bổ tôn tạo hoàn chỉnh; - Còn lại nhà ông Đỗ Văn Mậu, Đỗ Văn Lan, Đỗ Văn Hợp, Đỗ Sỹ Niêm ở trong tình trạng xuống cấp	- Năm 2014: 450 triệu (13 biển giới thiệu di tích) Năm 2009: 50 triệu (tu bổ phần mái nhà ông Hồ Sỹ Nhân)	
9	Cụm DTCM Xuân Minh gồm: - Nhà ông Đỗ Huy Kỳ (thôn Thuần Hậu), - Đình Phong Cốc (thôn Phong Cốc)...	Xã Xuân Minh, huyện Thọ Xuân	- Đã được dựng bia ghi sự kiện (8 điểm) - Đình Phong Cốc ở trong tình trạng xuống cấp, đã được lập dự án; - Nhà ông Oanh đã được lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
10	Di tích lưu niệm Bác Hồ (năm 1961)	Xã Yên Trường, huyện Yên Định	- Đã tôn tạo nhà lưu niệm; hiện tại đang lập quy hoạch	Năm 2015: 450 triệu (Tu bổ nhà lưu niệm)	
11	Cụm DTCM Thiệu Toán gồm: - Nhà ông Lê Đình Bảng;	Xã Thiệu Toán, huyện Thiệu Hóa	- Nhà ông Lê Đình Bảng, Lê Huy Toán, Lê Công Thanh ở trong tình trạng xuống cấp	Năm 2011: 100 triệu	

	- Nhà ông Lê Huy Toán; - Nhà ông Lê Công Thanh.				
12	Di tích LSCM Chiến khu Ngọc Trạo (khu trung tâm và hàng treo)	Xã Ngọc Trạo, huyện Thạch Thành	- Đã được tu bổ đền thờ Tổng Duy Tân, khu Bảo tàng	Năm 2009: 500 triệu	
13	Di tích LS Lò cao kháng chiến Hải Vân	Xã Hải Vân, huyện Như Thanh	Hiện trạng đã bị xuống cấp, đã lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật và tiến hành trùng tu, tôn tạo	Năm 2017: 5 tỷ	
II	DI TÍCH CẤP TỈNH				
1	Di tích LSCM Cồn Mả Nhón	Xã Hoàng Đạo, huyện Hoằng Hóa	Đã xây dựng nhà lưu niệm, nhà bia ghi sự kiện và quy hoạch tổng thể	Năm 2006: 40 triệu	
2	Di tích LSCM Cồn Ba Cây	Xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa	Đã xây dựng nhà lưu niệm	Năm 2004: 30 triệu	
3	Di tích LSCM Nhà ông Lê Quang Trường	Xã Hoằng Tiến, huyện Hoằng Hóa	Hiện trạng xuống cấp, đã tu bổ, tôn tạo	Năm 2015: tu bổ, tôn tạo bằng nguồn kinh phí xã hội hóa	Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
4	Di tích LSCM Nhà lưu niệm đồng chí Lê Tất Đắc	Thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hóa			Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
5	Di tích LSCM Địa điểm nhà ông Nguyễn Đức Thuần	Xã Quảng Khê, huyện Quảng Xương	Đã tu bổ, tôn tạo 2 lần	Năm 2007: 50 triệu Năm 2014: 200 triệu (tu bổ phần mái)	
6	Di tích LSCM Địa điểm lịch sử cây Đa làng Sĩ nơi treo cờ Đảng ngày 01/5/1931	Xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương	Đã xây dựng được nhà lưu niệm và quy hoạch khuôn viên di tích		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
7	Di tích LSCM Địa điểm Cầu Đò Lèn	Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung	Hiện trạng chưa được quy hoạch		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
8	Bia chùa Cao và địa điểm di tích cách mạng thị trấn Hà Trung	Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung	Hiện trạng đang bị xuống cấp		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
9	Di tích LSCM Góc chuông Chùa Trần (Phúc Linh Tự)	Xã Hà Ngọc, huyện Hà Trung	Đã tu bổ, tôn tạo lại góc chuông chùa Trần		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
10	Di tích LSCM Chiến khu	Xã Hà Tiên, huyện Hà	Đã xây được hàng rào xung	Năm 2006: 30 triệu	

	Bãi Sậy	Trung	quanh và nhà lưu niệm nhưng hiện tại đang ở trong tình trạng xuống cấp		
11	Di tích LSCM Chùa Tâm Quy	Xã Hà Tân, huyện Hà Trung	Chưa được quy hoạch. Xây dựng được 01 hạng mục nhà bia ghi sự kiện	Tu bổ, tôn tạo bằng nguồn kinh phí xã hội hóa	
12	Di tích LSCM Nhà ông Lê Hồng Khanh	Xã Hà Tân, huyện Hà Trung	Đã tu bổ, tôn tạo hoàn chỉnh	Năm 2016: 300 triệu (tôn tạo nhà chính)	
13	Di tích LSCM Nhà bà Vũ Thị Lịch	Xã Hà Tân, huyện Hà Trung	Xuống cấp nghiêm trọng, đã lập hồ sơ thiết kế, hiện nay đang tu bổ, tôn tạo	Năm 2017: 642 triệu (tu bổ nhà chính)	
14	Di tích LSCM Đình Làng Thành	Xã Nga Thành, huyện Nga Sơn	Hiện trạng trong tình trạng xuống cấp		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
15	Địa điểm cách mạng Nga Thắng (nhà ông Phan Cự Sớ, chùa Thượng, vườn Chè, vườn Mái và Phú Sến)	Xã Nga Thắng, huyện Nga Sơn	- Đã tu bổ, tôn tạo Phú Sến còn các điểm di tích còn lại ở trong tình trạng xuống cấp	Năm 2016: 350 triệu (xây dựng 5 điểm bia dẫn tích)	
16	Di tích LS Nhà lưu niệm chiến sỹ CM Nguyễn Chí Hiền	Xã Hòa Lộc, huyện Hậu Lộc	Đã lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật để trùng tu, tôn tạo		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
17	Di tích LSCM Nhà thờ họ Tăng (nơi nuôi dấu cán bộ cách mạng và in ấn tài liệu tuyên truyền của Đảng thời kỳ 1942-1945)	Xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc	Ở trong tình trạng xuống cấp		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
18	Cụm di tích CM Phú Nhi (nhà ông Lê Văn Kỳ, Vũ Khánh Bình, Vũ Văn Sáu, Vũ Văn Diệu, Lê Văn Giác, Đền thần hoàng...)	Xã Hưng Lộc, huyện Hậu Lộc	Tất cả các ngôi nhà ở trong tình trạng xuống cấp, chưa được quy hoạch để trùng tu, tôn tạo		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
19	Di tích LSCM Nhà bà Nguyễn Thị Tuyền (Mẹ Tom)	Xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc	Đã tu bổ hoàn chỉnh nhà chính	- Năm 2011: 250 triệu - Năm 2012: 250 triệu	
20	Di tích LSCM Nơi thành lập	Xã Trung Chính,	Đã lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật để		Đề nghị hỗ trợ

	chi bộ Đảng đầu tiên	huyện Nông Cống	tiến hành trùng tu, tôn tạo		kinh phí để tu bổ, tôn tạo
21	Di tích LSCM Chùa Vĩnh Thái	Xã Hoàng Giang, huyện Nông Cống	Đã xây dựng xong các hạng công trình gồm: chùa chính, nhà Tổ, nhà Mẫu, nhà khách		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
22	Di tích LSCM Địa điểm khu lưu niệm Hội văn nghệ Việt Nam (thời kỳ 1947 – 1954)	Xã Thọ Cường, huyện Triệu Sơn	Đã lập hồ sơ quy hoạch và thiết kế kỹ thuật để tiến hành trùng tu, tôn tạo		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
23	Di tích cách mạng Long Linh (gồm Nhà ông Trịnh Khắc Sản, Bái Vải, Đình làng)	Xã Thọ Trường, huyện Thọ Xuân	- Nhà ông Trịnh Khắc Sản đã tu bổ hoàn chỉnh - Bái Vải, Đình làng ở trong tình trạng xuống cấp	Năm 2016: 500 triệu (tu bổ nhà chính)	
24	Cụm di tích CM Thọ Lập (gồm nhà ông Lê Văn Sỹ và nhà ông Mai Văn Khang)	Xã Thọ Lập, huyện Thọ Xuân	- Nhà ông Lê Văn Sỹ đã có dự án và đang tiến hành trùng tu, tôn tạo; - Nhà ông Mai Văn Khang (nơi ở của đồng chí Nguyễn Văn Linh) ở trong tình trạng xuống cấp	Năm 2005: 30 triệu	
25	Di tích LSCM Đình Cẩm Bào	Xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc	Đã được trùng tu, tôn tạo		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
26	Di tích LSCM Chùa Xuân Áng	Xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc	Đã được trùng tu, tôn tạo		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
27	Di tích LSCM Nhà thờ họ Vương (nơi thành lập Chi bộ Đảng 10/7/1930)	Xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa	Đã được trùng tu, tôn tạo	Năm 2017: 600 triệu	
28	Di tích LSCM Hầm chi huy của tinh đội Thanh Hóa thời kỳ 1965-1973	Xã Thiệu Châu, huyện Thiệu Hóa	Ở trong tình trạng xuống cấp		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
29	Cụm di tích Yên Lộ (Đình – Nghè - Chùa Yên Lộ và các điểm liên quan)	Xã Thiệu Vũ, huyện Thiệu Hóa	- Chùa Yên Lộ đã được trùng tu, tôn tạo hoàn chỉnh; - Đình Yên Lộ đã được trùng tu nhưng trong tình trạng xuống cấp	Năm 2017: 700 triệu (tôn tạo nghè chính)	Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo

29	Di tích LSCM Đình Lam Vỹ	Xã Thiệu Vũ, huyện Thiệu Hóa	Đã được trùng tu, tôn tạo đình chính nhưng chưa được quy hoạch		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
30	Di tích LSCM Địa điểm Nhà ông Hoàng Văn Cài	Xã Thiệu Vũ, huyện Thiệu Hóa	Ở trong tình trạng xuống cấp		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
31	Di tích LSCM Nhà lưu niệm ông Lê Chủ - nguyên Bí thư Tỉnh uỷ Thanh Hoá	Xã Thiệu Vũ, huyện Thiệu Hóa	Đã tu bổ hoàn chỉnh	Năm 2013: 300 triệu (tôn tạo nhà tưởng niệm)	
32	Di tích LSCM Địa điểm cuộc khởi nghĩa Thiệu Hoá 19/8/1945	Xã Thiệu Hưng, huyện Thiệu Hóa	Đã tu bổ hoàn chỉnh		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
33	Di tích LSCM Hầm làm việc và chỉ huy của Thường trực Uỷ ban hành chính tỉnh Thanh Hoá (1964-1972)	Xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa	Đã tu bổ, tôn tạo		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
34	Di tích LSCM Trụ sở làm việc của cơ quan Tỉnh uỷ Thanh Hoá thời kỳ 1967-1973	Xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hóa	Đã tu bổ, tôn tạo		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
35	Di tích LSCM Địa điểm Chợ Chiềng	Xã Yên Ninh, huyện Yên Định	Xuống cấp		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
36	Di tích LSCM Đình làng Ngọc Vực	Xã Yên Thịnh, huyện Yên Định	Xuống cấp		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
37	Di tích LSCM Đình làng Phúc Tinh	Xã Yên Thịnh, huyện Yên Định	Đã được tu bổ, tôn tạo hoàn chỉnh	Năm 2015: 300 triệu (tu bổ Đình, Nhà giải vũ)	
38	Di tích LSCM Chiến khu du kích Đa Ngọc	Xã Yên Giang, huyện Yên Định	Ở trong tình trạng xuống cấp		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
39	Di tích LSCM Nơi thành lập Chi bộ Đảng Cộng Sản đầu tiên tại Hồ Thượng	Xã Tân Dân, huyện Tĩnh Gia	Đã được tu bổ, tôn tạo. Hiện đang được nâng cấp mở rộng khuôn viên		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
40	Di tích LSCM Cầu Phà Lò	Xã Trung Thượng, huyện	Ở trong tình trạng xuống cấp		Đề nghị hỗ trợ

		Quan Sơn			kinh phí để tu bổ, tôn tạo
41	Di tích LSCM Hang Co Phuong	Xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa	Đã được tu bổ, tôn tạo hoàn chỉnh		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
42	Di tích LSCM Hang Lộc Thịnh	Xã Lộc Thịnh, huyện Ngọc Lặc	Ở trong tình trạng xuống cấp		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
43	Di tích LS Địa điểm Bến Cửa Hà	Thị trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy	Ở trong tình trạng xuống cấp		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
44	Di tích LSCM Hang Thiết Óng	Xã Thiết Óng, huyện Bá Thước	Ở trong tình trạng xuống cấp		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo
45	Di tích LS Nhà Máy Đền	Phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa	Đã có hồ sơ thiết kế kỹ thuật xây dựng nhà bia ghi sự kiện		Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tu bổ, tôn tạo



UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3594/SVHTTDL-DSVH

Thanh Hoá, ngày 26 tháng 11 năm 2018

V/v Tham gia ý kiến vào nội dung dự thảo
Báo cáo giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử
tri gửi đến trước và sau kỳ họp Thứ 6,

Khoá XVII

UBND TỈNH THANH HOÁ

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 48233

Ngày: 17/11/2018

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá.

Thực hiện văn bản số 14450/UBND-THKH ngày 16/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc giao khẩn trương cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp Thứ 6 phục vụ Kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh Khoá XVII (có dự thảo báo cáo kèm theo); Sau khi nghiên cứu dự thảo báo cáo và căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo, tham gia ý kiến như sau:

1. Về dự án khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Toàn tích thiện của Công ty cổ phần Toàn Tích Thiện (*trang 11 của dự thảo báo cáo*)

- Đề nghị điều chỉnh tên của dự án thành: Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Nam Sầm Sơn

- Đề xuất, kiến nghị:

+ Đề nghị UBND thành phố Sầm Sơn tích cực phối hợp với Công ty cổ phần Toàn Tích Thiện hoàn thành giải phóng mặt bằng để triển khai dự án.

+ Yêu cầu Công ty cổ phần Toàn Tích Thiện tập trung nguồn lực để hoàn thành thủ tục giải phóng mặt bằng, triển khai dự án đảm bảo tiến độ.

2. Về dự án khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Đông Á của Công ty TNHH Tập đoàn Bất động sản Đông Á (*từ trang 11 đến trang 12, dự thảo báo cáo*)

- Đề nghị điều chỉnh tên gọi, quy mô của dự án theo quy hoạch chi tiết xây dựng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

+ Về tên gọi: Chính sửa thành: “*Dự án khu đô thị sinh thái biển Đông Á*”

+ Về quy mô: Chính sửa thành: “*60,46 ha*”.

- Về việc lập quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500: Đề nghị lược bỏ nội dung yêu cầu Công ty TNHH Tập đoàn Bất động sản Đông Á lập quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500 vì dự án nêu trên đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 18/4/2017.

- Đề xuất, kiến nghị:

+ Đề nghị UBND thành phố Sầm Sơn tích cực phối hợp với Công ty TNHH Tập đoàn Bất động sản Đông Á hoàn thành giải phóng mặt bằng triển khai dự án.

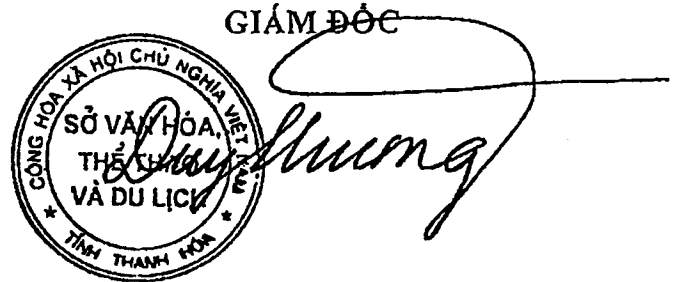
+ Yêu cầu Công ty TNHH Tập đoàn Bất động sản Đông Á hoàn thành các thủ tục đầu tư, xây dựng theo quy định; tập trung nguồn lực đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, triển khai đầu tư dự án theo tiến độ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định. /s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ông Nguyễn Xuân Thanh – PGĐ Sở VH, TT & DL;
- Lưu: VT, DSVH.

GIÁM ĐỐC



Phạm Duy Phương



BCĐ CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG
TỈNH THANH HÓA
VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI NTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 480 /VPĐP-KHTH

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 10 năm 2018

V/v tham mưu giải quyết kiến nghị của
cử tri gửi đến kỳ họp Thứ 6, HĐND tỉnh

UBND TỈNH THANH HÓA khóa XVIII
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:.....5285.1.....
Ngày: 16/10/2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Công văn số 12241/UBND-NN ngày 04/10/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao tham mưu giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri huyện Tĩnh Gia trước kỳ họp Thứ sáu, của cử tri gửi đến kỳ họp Thứ sáu và sau kỳ họp Thứ sáu, HĐND tỉnh khóa XVII. Trong đó, liên quan đến lĩnh vực xây dựng NTM, cử tri kiến nghị: Cấp đủ kinh phí thường cho các thôn, bản đạt chuẩn NTM năm 2017 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, đồng thời không giao chỉ tiêu số lượng thôn, bản đạt chuẩn NTM được thưởng cho các huyện.

Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng NTM tỉnh báo cáo UBND tỉnh như sau:

1. Về kiến nghị cấp đủ kinh phí thường cho các thôn, bản đạt chuẩn NTM năm 2017 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh

Cơ chế, chính sách khuyến khích xây dựng NTM tỉnh Thanh Hóa ban hành tại Nghị quyết số 126/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của HĐND tỉnh và Quyết định số 3301/2015/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh quy định: Thôn, bản đạt chuẩn NTM thuộc các xã miền núi được hỗ trợ 100 triệu đồng/thôn, bản từ nguồn ngân sách tỉnh.

Năm 2017, ngân sách tỉnh đã hỗ trợ đủ định mức 100 triệu đồng/thôn, bản cho 169/169 thôn, bản đạt chuẩn NTM năm 2016. Năm 2018, do ngân sách tỉnh còn khó khăn, chưa cân đối đủ nguồn, nên mới hỗ trợ đủ định mức cho 70/184 thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM năm 2017; các thôn, bản còn lại sẽ được cân đối hỗ trợ trong năm 2019.

2. Về kiến nghị không giao chỉ tiêu số lượng thôn, bản đạt chuẩn NTM được thưởng cho các huyện

Hàng năm, tỉnh đặt ra mục tiêu phấn đấu mỗi huyện miền núi có từ 03-05 thôn, bản đạt chuẩn NTM. Căn cứ mục tiêu của tỉnh, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng NTM tỉnh đã đề nghị các huyện mỗi năm lựa chọn 05 thôn, bản để đăng ký phấn đấu đạt chuẩn NTM, trên cơ sở đó tổng hợp, xây dựng kế hoạch thực hiện của tỉnh, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực để thực hiện cơ chế, chính sách (thưởng). Khi thực hiện cơ chế, chính sách của tỉnh, sẽ ưu tiên hỗ trợ (thưởng) trước cho các thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM nằm trong kế hoạch của tỉnh; các thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM còn lại sẽ được xem xét hỗ trợ sau khi cân đối được nguồn.

Như vậy, tỉnh không giao chỉ tiêu số lượng thôn, bản đạt chuẩn NTM được thưởng cho các huyện; các thôn, bản miền núi đạt chuẩn NTM đều được xem xét để hỗ trợ (thưởng) theo chính sách đã được ban hành.

3. Kiến nghị, đề xuất của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng NTM tỉnh:

Hiện nay, vốn đối ứng ngân sách tỉnh chưa đảm bảo tỉ lệ tối thiểu bằng ngân sách Trung ương hỗ trợ theo quy định của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg về việc ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020), nên việc cân đối kinh phí để thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích xây dựng NTM mà HĐND, UBND tỉnh đã ban hành rất khó khăn (vốn Trung ương bố trí năm 2016: 478.200 triệu đồng, 2017: 509.700 triệu đồng, 2018: 583.200 triệu đồng; trong khi vốn ngân sách tỉnh bố trí năm 2016: 120.000 triệu đồng, 2017: 130.000 triệu đồng, 2018: 130.000 triệu đồng, chỉ tương đương khoảng 24% ngân sách Trung ương).

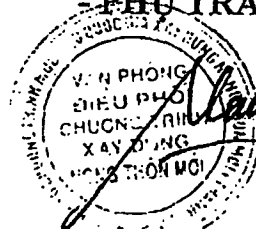
Vì vậy, kính đề nghị HĐND, UBND tỉnh quan tâm tăng nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ cho Chương trình MTQG xây dựng NTM để đảm bảo thực hiện cơ chế, chính sách đã ban hành, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của cử tri.

Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng NTM tỉnh kính báo cáo UBND tỉnh/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTH.

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG
PHỤ TRÁCH



Trần Đức Năng



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

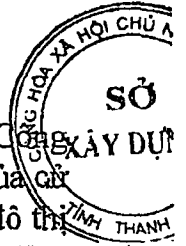
Số: **5479** /SXĐ - PTĐT

V/v báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri về cơ chế hỗ trợ thực hiện xóa bỏ lò voi thủ công và việc sớm công nhận đô thị Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa đạt tiêu chí đô thị loại V.

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 9 năm 2018
UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:.....**29206**.....
Ngày: **18/9/2018**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Anh Tuấn tại Công văn số 11210/UBND-CN ngày 14/9/2018 về việc giao giải quyết kiến nghị của cử tri về cơ chế hỗ trợ thực hiện xóa bỏ lò voi thủ công và việc sớm công nhận đô thị Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa đạt tiêu chí đô thị loại V. Ngày 17/9/2018, Sở Xây dựng tổ chức hội nghị phối hợp với các đơn vị: Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND thành phố Thanh Hóa, UBND huyện Hoằng Hóa. Căn cứ kết quả hội nghị (có biên bản kèm theo), Sở Xây dựng thống nhất, báo cáo UBND tỉnh, nội dung như sau:



1. Về nội dung kiến nghị của cử tri: Sớm công nhận đô thị Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa đạt tiêu chí đô thị loại V.

Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 27/4/2015; theo đó, tổng diện tích nghiên cứu quy hoạch chung khoảng 590ha (trong đó có một phần các xã Hoằng Trường, xã Hoằng Hải, xã Hoằng Thanh), quy mô dân số hiện trạng khoảng 10.350 người, dự báo quy mô dân số đến năm 2020 khoảng 10.760 người. Việc lập đề án công nhận đô thị Hải Tiến đạt tiêu chuẩn đô thị loại V phải thực hiện trên cơ sở Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa được UBND tỉnh phê duyệt. Tuy nhiên, theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 25/5/2016 về phân loại đơn vị hành chính và tiêu chuẩn đơn vị hành chính và Công văn số 262/UBTVQH14-PL ngày 17/4/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thống nhất thực hiện các quy định về điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 thì quy mô được xác định theo quy hoạch chung đô thị Hải Tiến đã được phê duyệt nêu trên là không đạt tiêu chuẩn.

Ngày 26/7/2017, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 124/KH-UBND về phát triển hệ thống đô thị tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020 đạt mục tiêu đô thị hóa 35%, trong đó có nội dung: giao UBND huyện Hoằng Hóa lập đề án công nhận đô thị Hải Tiến đạt tiêu chuẩn đô thị loại V trình UBND tỉnh quyết định công nhận năm 2019; Lập đề án thành lập thị trấn Hải Tiến trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua năm 2020. Vì vậy, để thực hiện kế hoạch nêu trên thì phải tổ chức lập,

thẩm định và phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Hải Tiên để đảm bảo đạt các tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Hiện tại, UBND huyện Hoằng Hóa đang tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án điều chỉnh mở rộng quy hoạch chung đô thị Hải Tiên (đã được Sở Xây dựng thẩm định nhiệm vụ dự toán tại báo cáo thẩm định số 4869/SXD-QH ngày 27/8/2018).

Từ những lý do nêu trên, Sở Xây dựng thống nhất đề nghị UBND tỉnh: Chỉ đạo UBND huyện Hoằng Hóa khẩn trương, đẩy nhanh tiến độ thực hiện đồ án điều chỉnh mở rộng quy hoạch chung đô thị Hải Tiên làm cơ sở lập đề án để sớm được công nhận đô thị Hải Tiên đạt tiêu chuẩn đô thị loại V.

2. Về nội dung kiến nghị của cử tri: Hỗ trợ kinh phí để xóa bỏ các lò vôi, có cơ chế hỗ trợ chuyển đổi nghề cho các hộ dân tại xã Đông Tân.

Việc xóa bỏ các lò vôi thủ công trên địa bàn tỉnh nói chung, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 14/11/2016. Kế hoạch nêu trên đã xác định mục tiêu, lộ trình, giải pháp và tổ chức thực hiện. Về tổ chức thực hiện UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, Ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố. Trong đó có nội dung giao đề xuất báo cáo UBND tỉnh về chính sách hỗ trợ các địa phương về chuyển đổi nghề, chuyển đổi đầu tư, kinh phí tháo dỡ các lò vôi thủ công trong quá trình thực hiện xóa bỏ các lò vôi thủ công.

Theo báo cáo của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Thực hiện kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 14/11/2016 về xóa bỏ các lò vôi thủ công trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, Sở đã có công văn số 65/SLĐT BXH-CV ngày 06/01/2017 về việc điều tra, khảo sát nhu cầu đào tạo chuyển đổi nghề, giải quyết việc làm của lao động các lò vôi thủ công gửi các huyện, thị xã, thành phố có các lò vôi thủ công bị xóa bỏ. Theo đó đối với xã Đông Tân: 01 người có nhu cầu học nghề Điện trình độ cao đẳng, 02 người có nhu cầu học nghề trình độ cao đẳng (không ghi cụ thể tên nghề) và 24 người có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong nước; Ngày 16/3/2017, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn an toàn vệ sinh lao động và chính sách việc làm cho đối tượng là lao động làm việc trong các lò vôi thủ công tại xã Đông Tân. Do báo cáo về nhu cầu hỗ trợ học nghề là rất ít (03 người) và chưa cụ thể ngành nghề học nên chưa có cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo chuyển đổi nghề để báo cáo UBND tỉnh. Vì vậy, Sở sẽ tiếp tục hướng dẫn, phối hợp với các địa phương nói chung và xã Đông Tân nói riêng để rà soát, tổng hợp nhu cầu đào tạo chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm để xây dựng kế hoạch, cũng như đề nghị các địa phương yêu cầu các chủ lò vôi báo cáo cụ thể về thực trạng, công suất, chi phí tháo dỡ từng lò vôi, tổng hợp nhu cầu kinh phí gửi Sở Lao động, Thương binh và Xã hội để phối hợp các Sở, Ngành có liên quan kiểm tra, thẩm định phương án hỗ trợ kinh phí tháo dỡ báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Theo báo cáo của UBND thành phố Thanh Hóa về việc thực hiện Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 14/11/2016 : UBND thành phố Thanh Hóa đã điều tra, khảo sát, báo cáo nhu cầu chuyển đổi nghề, giải quyết việc làm của lao động các lò vôi thủ công; thực hiện công tác tuyên truyền, vận động các hộ dân có lò vôi đang hoạt

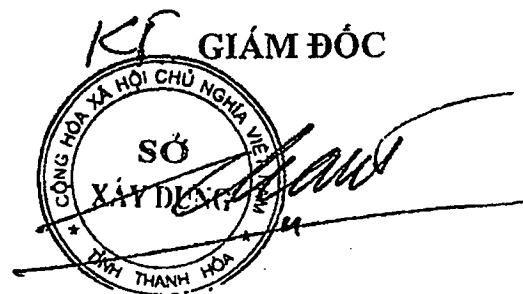
động trên địa bàn thành phố nói chung và xã Đông Tân nói riêng chuyển đổi nghề cũng như thực hiện các nhiệm vụ khác theo Kế hoạch nêu trên. Theo đó, kết quả hiện nay đã vận động xóa bỏ được 23/45 lò vôi thủ công đang hoạt động. Hiện tại trên địa bàn xã Đông Tân còn lại 22 lò vôi thủ công đang hoạt động, việc hỗ trợ kinh phí và có cơ chế hỗ trợ chuyển đổi nghề cho các hộ dân này còn những khó khăn như: người lao động trong các lò vôi có ít hoặc không có đất sản xuất nông nghiệp, tuổi cao, trình độ học vấn thấp,...

Từ thực trạng và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 175/ KH-UBND ngày 14/11/2016 về xóa bỏ các lò vôi thủ công trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và UBND thành phố Thanh Hóa, Sở Xây dựng thống nhất báo cáo UBND tỉnh như sau: Để có cơ sở đề xuất việc hỗ trợ kinh phí và có cơ chế hỗ trợ chuyển đổi nghề cho các hộ dân để thực hiện xóa bỏ lò vôi thủ công trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nói chung và xã Đông Tân nói riêng. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND thành phố Thanh Hóa khẩn trương rà soát đánh giá để có số liệu cụ thể về thực trạng, trong đó, cần đánh giá về quy mô, chi phí tháo dỡ từng lò vôi, số lao động, nhu cầu hỗ trợ và chuyển đổi nghề (cụ thể tên nghề) để Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp các đơn vị có liên quan đề xuất phương án, cơ chế hỗ trợ kinh phí tháo dỡ lò vôi và đề xuất phương án, cơ chế hỗ trợ kinh phí tháo dỡ và chuyển đổi nghề cho các hộ dân, gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Sở Xây dựng báo cáo UBND tỉnh giải quyết kiến nghị của cử tri về cơ chế hỗ trợ thực hiện xóa bỏ lò vôi thủ công và việc sớm công nhận đô thị Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa đạt tiêu chí đô thị loại V./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PTĐT; QTh05b.



PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Ngọc Thanh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc - lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỘI NGHỊ

Về việc giải quyết kiến nghị của cử tri về cơ chế hỗ trợ thực hiện xóa bỏ lò vôi thủ công và việc sớm công nhận đô thị Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa đạt tiêu chí đô thị loại V.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Anh Tuấn tại Công văn số 11210/UBND-CN ngày 14/9/2018 về việc giao giải quyết kiến nghị của cử tri về cơ chế hỗ trợ thực hiện xóa bỏ lò vôi thủ công và việc sớm công nhận đô thị Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa đạt tiêu chí đô thị loại V. Hôm nay, ngày 17/9/2018, Sở Xây dựng phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức hội nghị thực hiện ý kiến chỉ đạo nêu trên.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ HỘI NGHỊ

1. Sở Xây dựng (Chủ trì)

- | | |
|-------------------------|--|
| - Ông: Lê Ngọc Thanh | Chức vụ: Phó Giám đốc; |
| - Ông: Vũ Thanh Bình | Chức vụ: Trưởng phòng Phát triển Đô thị; |
| - Ông Nguyễn Quang Thái | Chức vụ: Phó TP Phát triển Đô thị; |
| - Ông: Nguyễn Hữu Đức | Chức vụ: Phó TP Vật liệu Xây dựng. |

2. Sở Tài chính

- | | |
|-----------------------------|-------------------------------------|
| - Ông: Hà Mạnh Quân | Chức vụ: Phó Giám đốc; |
| - Bà: Nguyễn Thị Lan Phương | Chức vụ: Phó TP Ngân sách huyện xã. |

3. Sở Lao động thương binh và xã hội

- | | |
|------------------------|-------------------------------|
| - Ông: Lê Đình Tùng | Chức vụ: Phó Giám đốc; |
| - Bà: Nguyễn Thị Hương | Chức vụ: Phó TP Đào tạo nghề. |

4. UBND thành phố Thanh Hóa

- | | |
|---------------------|-------------------------------|
| - Ông: Lê Trọng Thụ | Chức vụ: Phó Chủ tịch; |
| - Ông: Lê Đức Thọ | Chức vụ: Phó phòng Tài chính. |

6. UBND huyện Hoằng Hóa

- | | |
|------------------------|--|
| - Ông: Lê Văn Nhuận | Chức vụ: Phó Chủ tịch; |
| - Ông: Lê Trọng Trường | Chức vụ: Trưởng phòng Kinh tế Hạ tầng. |



I. NỘI DUNG LÀM VIỆC

1. Về nội dung kiến nghị của cử tri: Sớm công nhận đô thị Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa đạt tiêu chí đô thị loại V.

Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 27/4/2015; theo đó, tổng diện tích nghiên cứu quy hoạch chung khoảng 590ha (trong đó có một phần các xã Hoằng Trường, xã Hoằng Hải, xã Hoằng Thanh), quy mô dân số hiện trạng khoảng 10.350 người, dự báo quy mô dân số đến năm 2020 khoảng 10.760 người. Việc lập đề án công nhận đô thị Hải Tiến đạt tiêu chuẩn đô thị loại V phải thực hiện trên cơ sở Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa được UBND tỉnh phê duyệt. Tuy nhiên, theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 25/5/2016 về phân loại đơn vị hành chính và tiêu chuẩn đơn vị hành chính và Công văn số 262/UBTVQH14-PL ngày 17/4/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thống nhất thực hiện các quy định về điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 thì quy mô được xác định theo quy hoạch chung đô thị Hải Tiến đã được phê duyệt nêu trên là không đạt tiêu chuẩn.

Ngày 26/7/2017, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 124/KH-UBND về phát triển hệ thống đô thị tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020 đạt mục tiêu đô thị hóa 35%, trong đó có nội dung: giao UBND huyện Hoằng Hóa lập đề án công nhận đô thị Hải Tiến đạt tiêu chuẩn đô thị loại V trình UBND tỉnh quyết định công nhận năm 2019; Lập đề án thành lập thị trấn Hải Tiến trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua năm 2020. Vì vậy, để thực hiện kế hoạch nêu trên thì phải tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Hải Tiến để đảm bảo đạt các tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Hiện tại, UBND huyện Hoằng Hóa đang tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án điều chỉnh mở rộng quy hoạch chung đô thị Hải Tiến (đã được Sở Xây dựng thẩm định nhiệm vụ dự toán tại báo cáo thẩm định số 4869/SXD-QH ngày 27/8/2018).

Từ những lý do nêu trên, Hội nghị thảo luận và thống nhất đề nghị UBND tỉnh: Chỉ đạo UBND huyện Hoằng Hóa khẩn trương, đẩy nhanh tiến độ thực hiện đồ án điều chỉnh mở rộng quy hoạch chung đô thị Hải Tiến làm cơ sở lập đề án để sớm được công nhận đô thị Hải Tiến đạt tiêu chuẩn đô thị loại V.

2. Về nội dung kiến nghị của cử tri: Hỗ trợ kinh phí để xóa bỏ các lò vôi, có cơ chế hỗ trợ chuyển đổi nghề cho các hộ dân tại xã Đông Tân.

Việc xóa bỏ các lò vôi thủ công trên địa bàn tỉnh nói chung, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 14/11/2016. Kế hoạch nêu trên đã xác định mục tiêu, lộ trình, giải pháp và tổ chức thực hiện. Về tổ chức thực hiện UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, Ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố. Trong đó có nội dung giao đề xuất báo cáo UBND tỉnh về chính sách hỗ trợ các địa phương về chuyển đổi nghề, chuyển đổi đầu tư, kinh phí tháo dỡ các lò vôi thủ công trong quá trình thực hiện xóa bỏ các lò vôi thủ công.

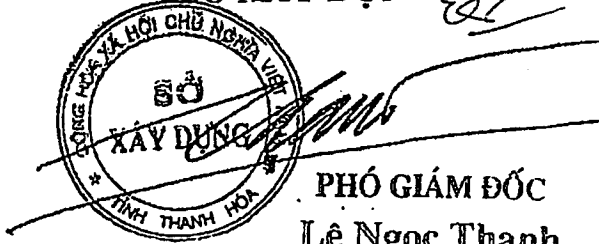
Theo báo cáo của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Thực hiện kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 14/11/2016 về xóa bỏ các lò vôi thủ công trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, Sở đã có công văn số 65/SLĐT BXH-CV ngày 06/01/2017 về việc điều tra, khảo sát nhu cầu đào tạo chuyển đổi nghề, giải quyết việc làm của lao động các lò vôi thủ công gửi các huyện, thị xã, thành phố có các lò vôi thủ công bị xóa bỏ. Theo đó đối với xã Đông Tân: 01 người có nhu cầu học nghề Điện trình độ cao đẳng, 02 người có nhu cầu học nghề trình độ cao đẳng (không ghi cụ thể tên nghề) và 24 người có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong nước; Ngày 16/3/2017, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn an toàn vệ sinh lao động và chính sách việc làm cho đối tượng là lao động làm việc trong các lò vôi thủ công tại xã Đông Tân. Do báo cáo về nhu cầu hỗ trợ học nghề là rất ít (03 người) và chưa cụ thể ngành nghề học nên chưa có cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo chuyển đổi nghề để báo cáo UBND tỉnh. Vì vậy, Sở sẽ tiếp tục hướng dẫn, phối hợp với các địa phương nói chung và xã Đông Tân nói riêng để rà soát, tổng hợp nhu cầu đào tạo chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm để xây dựng kế hoạch, cũng như đề nghị các địa phương yêu cầu các chủ lò vôi báo cáo cụ thể về thực trạng, công suất, chi phí tháo dỡ từng lò vôi, tổng hợp nhu cầu kinh phí gửi Sở Lao động, Thương binh và Xã hội để phối hợp các Sở, Ngành có liên quan kiểm tra, thẩm định phương án hỗ trợ kinh phí tháo dỡ báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Theo báo cáo của UBND thành phố Thanh Hóa về việc thực hiện Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 14/11/2016 : UBND thành phố Thanh Hóa đã điều tra, khảo sát, báo cáo nhu cầu chuyển đổi nghề, giải quyết việc làm của lao động các lò vôi thủ công; thực hiện công tác tuyên truyền, vận động các hộ dân có lò vôi đang hoạt động trên địa bàn thành phố nói chung và xã Đông Tân nói riêng chuyển đổi nghề cũng như thực hiện các nhiệm vụ khác theo Kế hoạch nêu trên. Theo đó, kết quả hiện nay đã vận động xóa bỏ được 23/45 lò vôi thủ công đang hoạt động. Hiện tại trên địa bàn xã Đông Tân còn lại 22 lò vôi thủ công đang hoạt động, việc hỗ trợ kinh phí và có cơ chế hỗ trợ chuyển đổi nghề cho các hộ dân này còn những khó khăn như: người lao động trong các lò vôi có ít hoặc không có đất sản xuất nông nghiệp, tuổi cao, trình độ học vấn thấp,...

Từ thực trạng và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 175/ KH-UBND ngày 14/11/2016 2016 về xóa bỏ các lò vôi thủ công trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và UBND thành phố Thanh Hóa, Hội nghị thảo luận và thống nhất báo cáo UBND tỉnh như sau: Để có cơ sở đề xuất việc hỗ trợ kinh phí và có cơ chế hỗ trợ chuyển đổi nghề cho các hộ dân để thực hiện xóa bỏ lò vôi thủ công trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nói chung và xã Đông Tân nói riêng. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND thành phố Thanh Hóa khẩn trương rà soát đánh giá để có số liệu cụ thể về thực trạng, trong đó, cần đánh giá về quy mô, chi phí tháo dỡ từng lò vôi, số lao động, nhu cầu hỗ trợ và chuyển đổi nghề (cụ thể tên nghề) để Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp các đơn vị có liên quan đề xuất phương án, cơ chế hỗ trợ kinh phí tháo dỡ lò vôi và đề xuất phương án, cơ chế hỗ trợ kinh phí tháo dỡ và chuyển đổi nghề cho các hộ dân, gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Biên bản này được thông qua các thành viên tham gia và thống nhất ký tên, làm cơ sở để Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét về báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri về cơ chế hỗ trợ thực hiện xóa bỏ lò vôi thủ công và việc sớm công nhận đô thị Hải Tiến, huyện Hoàng Hóa đạt tiêu chí đô thị loại V./.

SỞ XÂY DỰNG



PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Ngọc Thanh

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

UBND HUYỆN HOÀNG HÓA

SỞ TÀI CHÍNH

UBND THÀNH PHỐ THANH HÓA



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **7021/SXD-KTXD**

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 11 năm 2018

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo báo cáo Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 6 phục vụ kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII.

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:.....
Ngày:.....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Thị Thìn tại Công văn số 14450/UBND-THKH ngày 16/11/2018 về việc cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII (kèm theo dự thảo báo cáo). Sau khi nghiên cứu dự thảo Báo cáo, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Xây dựng tham gia ý kiến như sau:

- Tại mục 1.6 của dự thảo Báo cáo nêu kiến nghị cử tri: Đề nghị cho đầu thầu mở cát số 15 xã Thiệu Toán, huyện Thiệu Hóa. Hiện nay, UBND tỉnh chỉ đạo tạm dừng kế hoạch thăm dò, khai thác để xây dựng quy hoạch khảo sát, thăm dò và sử dụng tài nguyên cát, sỏi làm vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa. Mở cát số 15, xã Thiệu Toán, huyện Thiệu Hóa đã được Sở Xây dựng đưa vào quy hoạch thăm dò, khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; đã báo cáo UBND tỉnh tại Tờ trình số 6055/TTr-SXD ngày 16/10/2018; Ban Cán sự đảng UBND tỉnh đã báo cáo Thường vụ tỉnh ủy tại Tờ trình số 203/Ttr-BCS ngày 30/10/2018. Việc lập quy hoạch khoáng sản mở cát này là cơ sở để UBND xã Thiệu Toán, UBND huyện Thiệu Hóa bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, không ảnh hưởng đến sạt lở đê điều, bờ sông và an toàn công trình trong khu vực; việc thực hiện thăm dò, khai thác khoáng sản theo chỉ đạo của UBND tỉnh, để phù hợp với kế hoạch khai thác tại từng địa phương có khoáng sản.

- Tại mục 3.26 về việc đề nghị đơn đốc tiến độ thực hiện dự án xây dựng trường Trung Đông, xã Quảng Tâm, thành phố Thanh Hóa.

Đề nghị sửa tên gọi cho thống nhất là: Dự án cơ sở hạ tầng phục vụ dự án Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng lao động đi làm việc tại các nước Trung Đông và dự án cơ sở dạy nghề cho lao động đi làm việc ở các nước Trung Đông.

Dự án cơ sở dạy nghề cho lao động đi làm việc ở các nước Trung Đông do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội là Chủ đầu tư; ngày 28/5/2018 Bộ Lao động Thương binh và Xã hội có Quyết định số 629/QĐ-BLĐTBXH về việc dừng (dừng vĩnh viễn) triển khai thực hiện dự án này.

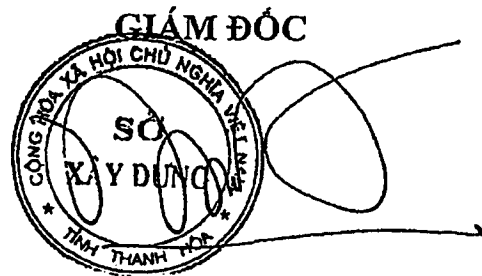
Dự án cơ sở hạ tầng phục vụ dự án Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng lao động đi làm việc tại các nước Trung Đông do tỉnh Thanh Hóa đầu tư (Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 4723/QĐ-UBND ngày 28/12/2010 - Sở Xây dựng làm Chủ đầu tư); hiện dự án đã xong giai đoạn chuẩn bị đầu tư. Tuy nhiên, do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội dùng không thực hiện dự án cơ sở dạy nghề cho lao động đi làm việc ở các nước Trung Đông nên ngày 07/11/2018, Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 14043/UBND-VX, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND thành phố Thanh Hóa, tham mưu xử lý nội dung này.

- Những nội dung khác, Sở Xây dựng thống nhất với dự thảo báo cáo kết quả thực hiện kết luận phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Xây dựng vào báo cáo kết quả thực hiện kết luận phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII; đề nghị Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu VT, KTXD.



Đào Vũ Việt



**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2010 /UBND-NN
V/v cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII.

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:.....*5.2820*.....
Ngày:..*2.5.11.11.18*..

Đông Sơn, ngày 22 tháng 11 năm 2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện công văn số 14450/UBND-THKH, ngày 16/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao khẩn trương cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII. Sau khi nghiên cứu dự thảo Báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau kỳ họp Thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII, UBND huyện xin tham gia ý kiến vào dự thảo báo cáo, nội dung cụ thể:

- Tại mục 3.1. Về việc đề nghị nâng cấp tuyến đê dọc sông Hoàng, Sông Yên, chi giang 25 (Trang 4). UBND huyện thống nhất nội dung báo cáo trong dự thảo;

- Tại mục 3.8 Về việc đề nghị mở rộng cống tiêu thuộc hệ thống tiêu Cầu Ê - Trường Tuế, huyện Đông Sơn, không sử dụng cống xả lũ qua đê sông Nhà Lê đoạn qua xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa để đảm bảo trạm bơm Đồng Nhâm, huyện Đông Sơn hoạt động có hiệu quả. UBND huyện xin có ý kiến như sau:

Việc đề nghị mở rộng cống tiêu thuộc hệ thống tiêu Cầu Ê - Trường Tuế là không khả thi, do lưu vực tiêu của hệ thống kênh Cầu Ê - Trường Tuế và trạm bơm tiêu Đồng Nhâm là độc lập. Tuy nhiên trong những năm gần đây, nhất là năm 2017, 2018 sử dụng cống tiêu tại bờ Hữu trên sông Lê thuộc xã Thiệu Trung huyện Thiệu Hóa để xả lũ, tiêu tự chảy qua kênh Trung Thanh để tiêu về lưu vực trạm bơm tiêu Đồng Nhâm, do Công ty TNHH MTV quản lý khai thác vận hành là không phù hợp, vì vậy trạm bơm hoạt động tiêu ụng hết công suất nhưng chưa có hiệu quả, gây thiệt hại nặng đối với sản xuất lúa của người dân 4 xã Đông Anh, Đông Khê, Đông Thanh và Thị trấn Rừng Thông.

UBND huyện Đông Sơn đề nghị UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo Công ty TNHH MTV Sông Chu có giải pháp tiêu ụng phù hợp, bảo đảm khi trạm bơm tiêu Đồng Nhâm vận hành tiêu ụng bảo vệ lúa có hiệu quả, để người dân yên tâm sản xuất. *nh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

[Signature]
Lê Văn Thành



**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 950 /UBND-KT&HT

Quan Hóa, ngày 09 tháng 10 năm 2018

V/v Giải quyết các kiến nghị,
đề xuất của cử tri sau kỳ họp thứ 6,
HĐND tỉnh khóa XVII.

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:.....32586.....
Ngày:..15./..10./..18....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện văn bản số 12288/UBND-CN ngày 04/10/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa V/v giao tham mưu Giải quyết các kiến nghị, đề xuất của cử tri sau kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII; UBND huyện Quan Hóa báo cáo các nội dung sau:

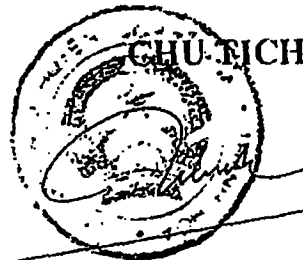
Trong văn bản số 12288/UBND-CN của UBND tỉnh đã nêu “ Cử tri huyện Quan Hóa kiến nghị tiếp tục đầu tư nâng cấp đường Chiềng – Lốc Tong từ xã Nam Động, huyện Quan Hóa đến xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn”. UBND huyện Quan Hóa đã làm việc với UBND xã Nam Động để nắm rõ thêm về các thông tin của dự án, về mong muốn của cử tri và được biết: Cử tri xã Nam Động và Quan Hóa nói chung muốn kiến nghị về việc tiếp tục đầu tư, thi công dự án Đường nối quốc lộ 217 và đường tỉnh 520 (Hối Xuân – Tén Tản) từ sông Lò, huyện Quan Sơn đến Nam Động, huyện Quan Hóa; nhưng khi nêu các nội dung kiến nghị, cử tri đã dùng các địa danh theo thói quen ở địa phương.

Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường nối quốc lộ 217 và đường tỉnh 520 (Hối Xuân – Tén Tản) từ sông Lò, huyện Quan Sơn đến Nam Động, huyện Quan Hóa được UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt điều chỉnh dự án tại Quyết định số 2677/QĐ-UBND ngày 20/8/2012; do Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa làm chủ đầu tư. Quá trình thi công dự án, sau khi đào, đắp cơ bản nền đường và rải lớp cấp phối đá dăm làm móng đường, đến cuối năm 2016, các nhà thầu dùng thi công cho đến nay. Do tác động của các hoạt động giao thông và thời tiết làm cho móng đường, mặt đường thuộc dự án bị hư tổn khá nhiều, ảnh hưởng đến các hoạt động giao thông, đến đời sống của bà con trong khu vực.

Với các nội dung trên, UBND huyện Quan Hóa báo cáo UBND tỉnh Thanh Hóa; Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa và mong được quan tâm chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Giao thông Vận tải;
- TTr Huyện ủy;
- TTr HĐND huyện;
- Lưu: VT, Kinh tế & HT.



Trương Nho Tự



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÂM SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *4818* /UBND-VP
V/v tham gia ý kiến nội dung báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII

Sâm Sơn, ngày 23 tháng 11 năm 2018

**UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN**
Số:.....*14.34.V*.....
Ngày: *28.11.18*.....

Kính gửi: UBND tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 14450/UBND-THKH ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao khẩn trương cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII. Sau khi rà soát, cập nhật những nội dung liên quan, UBND thành phố Sâm Sơn tham gia ý kiến như sau:


- Tại mục 3.13 của dự thảo về việc đề nghị nâng cấp, bảo dưỡng tuyến đê hữu sông mã, phường Quảng Cư và đê Ba Bờ của sông Thống Nhất, thành phố Sâm Sơn, UBND tỉnh giao UBND thành phố Sâm Sơn có phương án tu bổ, nâng cấp đê Ba Bờ của sông Thống Nhất, phường Quảng Châu, thành phố Sâm Sơn báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. Tuy nhiên, đê sông Ba Bờ của sông Thống Nhất, phường Quảng Châu, thành phố Sâm Sơn do Công ty TNHH MTV Sông Chu quản lý. Vì vậy, UBND thành phố Sâm Sơn đề nghị sửa lại như sau: *giao Công ty TNHH MTV Sông Chu xây dựng phương án tu bổ, nâng cấp đê Ba Bờ của sông Thống Nhất, phường Quảng Châu, thành phố Sâm Sơn trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.*

- Đối với các nội dung còn lại UBND thành phố thống nhất với dự thảo của báo cáo.

Trên đây ý kiến tham gia của UBND thành phố Sâm Sơn. Kính báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, Các PCT UBND thành phố;
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH
[Signature]
Đương Tất Thắng



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~4478~~/UBND- QLĐT
V/v giải quyết kiến nghị của cử
tri về đầu tư hoàn thiện hệ
thống cửa xả nước thải chính có
đặt hệ thống bơm tiêu nước cho

TP. Thanh Hóa, ngày 17 tháng 10 năm 2018

Khu đô thị An Hoạch

UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:.....3336/.....
Ngày:...19/10/2018...

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 12360/UBND-CN ngày 05/10/2018 về việc giao giải quyết kiến nghị của cử tri về đầu tư hoàn thiện hệ thống cửa xả nước thải chính có đặt hệ thống bơm tiêu nước cho Khu đô thị An Hoạch;

Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

Về kiến nghị của cử tri, Ủy ban nhân dân thành phố đã nhiều lần có Văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và đơn đốc Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD) thực hiện thông qua các công văn cụ thể:

- Ủy ban nhân dân thành phố đã có Công văn số: 3849/UBND-QLĐT ngày 04/10/2017; Ngày 30/3/2018, Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục có các Công văn số: 1001/UBND-QLĐT, Công văn số 1361/UBND-QLĐT ngày 18/4/2018 gửi Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD) để phối hợp trả lời kiến nghị của công dân.

- Sau khi Ủy ban nhân dân thành phố có các Công văn đơn đốc Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD), Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã có các Công văn số 3847/UBND-CN ngày 11/4/2018, Công văn số 5904/UBND-TD ngày 28/5/2018 đề chỉ đạo và đơn đốc Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD) thực hiện hoàn thiện công trình hạ tầng kỹ thuật và giải quyết các kiến nghị của các hộ dân đang sống tại Khu đô thị mới Đông Sơn, phường An Hoạch, thành phố Thanh Hóa.

- Ngày 12/6/2018, Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD) đã có Văn bản số 1327A/HUD-BQL2 báo cáo UBND tỉnh, UBND thành phố và cam kết đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các công trình hạ tầng kỹ thuật của Khu đô thị mới Đông Sơn, phường An Hoạch, thành phố Thanh Hóa trong đó có đầu tư hoàn thiện hệ thống thoát nước và các cửa xả nước thải chính của dự án.

- Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 12360/UBND-CN; Ngày 17/10/2018, UBND thành phố đã tổ chức Hội nghị với sự tham gia của các đơn vị: Sở Xây dựng, Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị để thảo luận nội dung theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 12360/UBND-CN ngày 05/10/2018 (có biên bản hội nghị kèm theo).

Để giải quyết kiến nghị của cử tri; Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa và các đơn vị liên quan thống nhất báo cáo UBND tỉnh cụ thể như sau:

1. Tại khu vực cửa xả CX-01 trên cơ sở đã thực hiện giải phóng mặt bằng Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị tập trung hoàn chỉnh hệ thống cống thoát nước để đấu nối với cửa xả CX-01 nhằm thoát nước tốt cho khu vực phi Đông Nam của dự án và xong trước ngày 30/10/2018.

2. Đối với việc đấu nối hệ thống thoát nước của khu đô thị với cửa xả CX-02 và CX-03:

- Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị khẩn trương chuyển kinh phí bồi thường GPMB cho UBND thành phố để tiến hành chi trả cho các hộ dân bị ảnh hưởng sau khi có Quyết định phê duyệt dự toán bồi thường.

- Đối với việc bố trí TĐC cho các hộ bị ảnh hưởng: Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị rà soát quỹ đất của dự án, phối hợp với UBND thành phố đề xuất vị trí TĐC cho các hộ bị ảnh hưởng của hệ thống thoát nước tại cửa xả số 2 và cửa xả số 3 báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/10/2018 làm cơ sở hoàn thành việc đấu nối xong trước ngày 31/12/2018.

3. Về việc đầu tư xây dựng trạm bơm tiêu: sau khi hệ thống thoát nước được đầu tư, vận hành hoàn chỉnh theo đúng quy hoạch và thiết kế đã được phê duyệt Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị sẽ tiến hành đánh giá khả năng thoát nước của dự án, nếu hệ thống thoát nước của dự án không đảm bảo sẽ tính toán việc đầu tư trạm bơm tiêu. Trong đó sẽ nghiên cứu vị trí, công suất, nguồn vốn đầu tư, chi phí quản lý và đơn vị tiếp nhận vận hành làm cơ sở báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Đối với tổng thể dự án: Đề nghị UBND tỉnh yêu cầu Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị rà soát từ việc đầu tư, công tác GPMB, kiến nghị, các khó khăn vướng mắc của dự án để hoàn chỉnh dự án và bàn giao quản lý trong quý II năm 2019.

Trên cơ sở các Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố sẽ tiếp tục đôn đốc và phối hợp với Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD) triển khai, thực hiện.

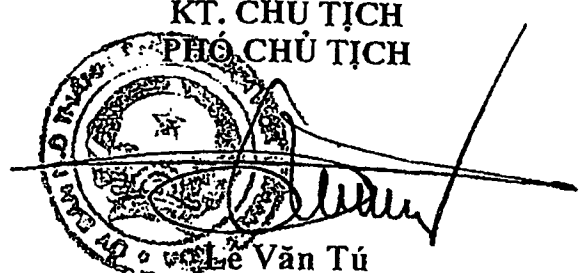
Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo theo nội dung Công văn số 12360/UBND-CN ngày 05/10/2018 về việc giao giải quyết kiến nghị của cử tri về đầu tư hoàn thiện hệ thống cửa xả nước thải chính có đặt hệ thống bơm tiêu nước cho Khu đô thị An Hoạch./.

Nơi nhận:

- Như trên; (báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBNDTP;
- Sở Xây dựng;
- Phòng QLĐT;
- Tổng C.ty ĐTPT nhà và đô thị (HUD); (phối hợp)
- Lưu VP.NHÂN



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Tú



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~5144~~/UBND-TCKH

TP. Thanh Hoá, ngày 26 tháng 11 năm 2018

V/v cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh khoá XVII.

UBND TỈNH THANH HOÁ
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 38140
Ngày: 27/11/2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 14450/UBND-THKH ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc giao khẩn trương cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh khoá XVII.

Sau khi nghiên cứu dự thảo, UBND thành phố Thanh Hoá cơ bản thống nhất các nội dung dự thảo về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ sáu, HĐND tỉnh khoá XVII; UBND thành phố Thanh Hóa báo cáo bổ sung thêm một số nội dung để làm rõ hơn kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, cụ thể như sau:

1. Mục 1.4: Về việc điều chỉnh tăng mức giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Thanh Hoá:

Đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt chính thức có hiệu lực từ 01/01/2017 (từ 31/12/2016 trở về trước thuộc phạm vi điều chỉnh của Pháp lệnh phí và lệ phí).

Để có cơ sở cho các đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ thu, ngày 07/9/2017 Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 3355/2017/QĐ-UBND về việc ban hành đơn giá-tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá. Theo đó, mức thu đối với từng cá nhân, đơn vị được quy định như sau:

- + Đối với các hộ gia đình không hoạt động sản xuất, kinh doanh áp dụng mức 5.000 đồng/1 người/1 tháng.
- + Các hộ sản xuất, kinh doanh, các doanh nghiệp áp dụng theo thuế môn bài.
- + Các cơ quan đơn vị, hành chính, văn phòng áp dụng mức thu 2.500 đồng/1 người/1 tháng (Lấy theo danh sách bảng lương).
- + Các bệnh viện thu 5.000 đồng/1 tháng/1 giường bệnh.
- + Các chợ 240.000 đồng/1m³.

Sau khi Quyết định số 3355/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa được ban hành với mức thu trên sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn thu ngân sách. Vì vậy, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa cùng với các Công ty cổ phần Môi trường Bim Sơn, Công ty cổ phần Môi trường Sầm Sơn, Hợp tác xã DVMT Tân Sơn, Công ty cổ phần Môi trường Nghi Sơn đã có tờ trình gửi UBND tỉnh Thanh Hóa đề nghị điều chỉnh mức thu cho phù hợp, đảm bảo công bằng cho các đối tượng tham gia dịch vụ.

Để giải quyết kiến nghị của các đơn vị môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa đã giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa chủ trì phối hợp với các cơ quan ban ngành xem xét, nếu thấy phù hợp trình UBND tỉnh Thanh Hóa xem xét phê duyệt điều chỉnh mức thu cho phù hợp với thực tế.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Thanh Hóa, Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa đã chủ trì tổ chức họp xin ý kiến của các ban ngành liên quan và trình Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 7047/STNMT-TCKH ngày 15/11/2018.

2. Mục 3.21: Về việc đề nghị GPMB phần đất xen kẹt giữa Quốc lộ 47 cũ, Quốc lộ 47 mới và Đường vành đai phía Tây:

Ngày 14/3/2018, UBND thành phố đã có Công văn số 745/UBND-GPMB về việc lập phương án, bồi thường hỗ trợ và tái định cư để GPMB phần đất xen kẹt giữa Quốc lộ 47 cũ, Quốc lộ 47 mới và Đường vành đai phía Tây với tổng giá trị là: 30.215.045.000 đồng. Tuy nhiên, phần đất này nằm ngoài phạm vi đầu tư dự án Đường vành đai phía Tây nên tại công văn số 372/BGTVT-CQLXD ngày 12/01/2018, Bộ Giao thông vận tải chỉ thống nhất chủ trương thực hiện GPMB phần đất xen kẹt giữa Quốc lộ 47 cũ, Quốc lộ 47 mới và Đường vành đai phía Tây thành phố Thanh Hóa nhưng không thống nhất bổ sung chi phí này vào chi phí dự án.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3367/UBND-CN ngày 30/3/2018 về việc thực hiện GPMB phần đất xen kẹt giữa Quốc lộ 47 cũ, Quốc lộ 47 mới và Đường vành đai phía Tây thành phố Thanh Hóa, trong Công văn có nội dung: *“Đồng ý với đề xuất của Sở Tài chính tại Công văn số 978/STC-QLNS.TTK ngày 23/3/2018 cụ thể: Việc GPMB phần đất xen kẹt giữa Quốc lộ 47 cũ, Quốc lộ 47 mới và Đường vành đai phía Tây thành phố Thanh Hóa thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo điểm b Khoản 3 điều 62 luật Đất đai năm 2013 nhưng chưa cân đối được nguồn vốn thực hiện dự án”*.

UBND thành phố đang chỉ đạo các phòng ban chức năng có liên quan tham mưu, báo cáo UBND tỉnh làm rõ nguồn vốn để thực hiện dự án và triển khai các bước tiếp theo.

3. Mục 4.2: Về việc đề nghị bồi thường cho nhân dân bị thu hồi đất rừng đặc dụng trên địa bàn phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa:

Ngoài báo cáo theo dự thảo, hiện nay, UBND thành phố đã thống nhất giao Ban quản lý di tích lịch sử văn hóa Hàm Rồng triển khai xây dựng Đề án trồng cây được liệt dưới tán rừng và trồng cây hoa, cây phong cảnh các tuyến đường và các khu di tích lịch sử văn hóa khu vực rừng đặc dụng Hàm Rồng tại Văn bản số 5117/UBND-KT ngày 21/11/2018 để tăng thêm thu nhập cho nhân dân có đất rừng, giáp rừng và phát triển du lịch nhằm bảo tồn và phát triển bền vững rừng đặc dụng Hàm Rồng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện.

4. Mục 4.6: Về việc đề nghị nâng mức điều tiết nguồn thu tiền sử dụng đất cho các xã từ đấu thầu QSDĐ:

- UBND thành phố Thanh Hoá có Văn bản số 1528/UBND-TCKH ngày 26/4/2018 về việc tham gia ý kiến về điều chỉnh tỷ lệ phần trăm phân chia tiền thu ngân sách từ đấu giá quyền sử dụng đất. Nội dung văn bản đã nêu rõ ý kiến của UBND thành phố cụ thể như sau:

+ UBND thành phố thống nhất với nội dung điều chỉnh tỷ lệ % phân chia tiền thu ngân sách từ đấu giá quyền sử dụng đất giữa cấp huyện và xã đối với các xã không trong danh sách đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới trong giai đoạn 2016-2020; đồng thời kéo dài thời gian phân chia tỷ lệ phân bổ ngân sách từ tiền đấu giá quyền sử dụng đất đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới thêm 2 năm. Bên cạnh đó, UBND thành phố Thanh Hóa đề xuất một số nội dung sau:

+ Tại Điểm 8.1 của Phụ lục kèm theo Quyết định số 4761/2016/QĐ-UBND ngày 9/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa có ghi: Trên địa bàn thành phố, thị xã (trừ các xã mới sát nhập về thành phố, thị xã theo NQ 05/NQ-CP ngày 29/02/2012 của Chính phủ và Nghị quyết số 935/NQ-UBTVQH13 ngày 15/5/2015 của UBTW Quốc hội khóa 13, tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất (sau khi đã trừ đi chi phí GPMB, đầu tư hạ tầng), NS tỉnh: 50%; NS cấp huyện, thành phố: 50%; UBND thành phố đề nghị tỷ lệ điều tiết là: NS tỉnh: 30%; NS cấp thành phố, thị xã: 70%.

+ Tại điểm 8.2 mục a, có ghi: Dự án đấu thầu có sử dụng đất, dự án phát triển nhà ở, dự án đấu giá, giao đất cho tổ chức, doanh nghiệp đối với các huyện và các xã mới sát nhập về thành phố, thị xã, tỷ lệ điều tiết: NS tỉnh: 40%; NS cấp huyện, thị xã, thành phố: 50%; NS cấp xã: 10%; UBND thành phố đề nghị tỷ lệ điều tiết : NS tỉnh: 30%; NS cấp huyện, thị xã, thành phố: 40%; NS cấp xã: 30%.

- Văn bản số 1528/UBND-TCKH ngày 26/4/2018 của UBND thành phố nêu rõ lý do đề nghị điều chỉnh tỷ lệ phần trăm phân chia tiền thu ngân sách từ đấu giá quyền sử dụng đất như sau:

+ Đối với các xã chưa đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, chủ yếu là do thiếu nguồn vốn để đầu tư hạ tầng và tăng cường cơ sở vật chất của xã để đảm bảo các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

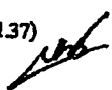
+ Đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, do thời gian áp dụng tỷ lệ phân chia cho xã nông thôn mới chỉ 01 năm, trong khi đó để hoàn thiện quy hoạch mặt bằng, quy trình thực hiện đầu tư công nhiều giai đoạn và đấu giá thu được tiền sử dụng đất phụ thuộc vào nhu cầu của người dân, các xã xây dựng nông thôn mới thường xa trung tâm thành phố nên việc đấu giá thu tiền sử dụng đất nhanh trong năm không khả thi.

+ Thành phố Thanh Hóa đang phấn đấu là thành phố Anh hùng trong thời kỳ đổi mới; phấn đấu thực hiện các mục tiêu đưa 10 xã lên phường, 17 xã đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2019, phấn đấu trường đạt chuẩn quốc gia vào năm 2020 là 91%, 100% xã phường đạt chuẩn tiêu chí quốc gia về y tế vào năm 2018, đường giao thông nông thôn trên địa bàn được cứng hóa đến năm 2020 là 100%, chính trang đô thị để xứng đáng là đô thị loại I trực thuộc tỉnh, do đó nhu cầu về vốn để đầu tư phát triển là rất cao.

Trên đây là nội dung cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp Thứ 6 phục vụ kỳ họp Thứ 7 HĐND tỉnh khoá XVII và bổ sung các nội dung trong dự thảo của UBND tỉnh, UBND thành phố Thanh Hoá báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- Lưu: VP, TCKH.L(Cvsv18th1137)



CHỦ TỊCH



Lê Anh Xuân



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2397/UBND-VP

Bình Sơn, ngày 22 tháng 11 năm 2018

V/v tham gia ý kiến nội dung báo cáo
kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của
Cử tri trước và sau kỳ họp thứ 6 phục vụ
kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVII.

**UBND TỈNH THANH HÓA
CÔNG VĂN ĐẾN**

Kính gửi: UBND tỉnh Thanh Hóa.

Số: 37957
Ngày: 26/11/2018

Thực hiện Văn bản số 14450/UBND-THKH ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc cập nhật kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của Cử tri trước và sau kỳ họp thứ 6 phục vụ kỳ họp thứ 7 HĐND Tỉnh khóa XVII; theo đó cử tri thị xã Bình Sơn có một số ý kiến liên quan đến các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Tỉnh. UBND thị xã Bình Sơn tham gia ý kiến như sau:

1. Lĩnh vực Kinh tế.

Câu số 1.5. Về khu dân cư Đông Quốc lộ 1A - Khu phố 4 phường Bắc Sơn, thị xã Bình Sơn, do chủ đầu tư chưa hoàn thiện hồ sơ và nộp lại về sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định theo quy định. UBND Tỉnh đã giao các đơn vị liên quan yêu cầu các chủ đầu tư nêu trên khẩn trương hoàn thiện hồ sơ theo quy định; UBND thị xã thống nhất với trả lời của UBND Tỉnh.

2. Lĩnh vực đầu tư hạ tầng.

Câu số 3.4. Riêng đê sông Hoạt đoạn Km40+100-Km40+350, đoạn từ xã Nga Trường đi xã Nga Vịnh, huyện Nga Sơn và tuyến đê Tam Điệp thuộc thị xã Bình Sơn, Chủ tịch UBND Tỉnh đã phê duyệt chủ trương đầu tư tu bổ, khắc phục trọng yếu từ nguồn vốn an toàn đập và xử lý đê địa phương giai đoạn 2019-2021; hiện đang triển khai thực hiện; UBND thị xã thống nhất với trả lời của UBND Tỉnh.

Trên đây là nội dung cập nhật và tham gia ý kiến vào dự thảo báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp thứ 6 phục vụ cho kỳ họp thứ 7 HĐND Tỉnh khóa XVII của thị xã Bình Sơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PCT.UBND Thị xã;
- Trưởng phòng, ban UBND Thị xã;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Huy Hùng